

STEVE NISON

BIỂU ĐỒ KỸ THUẬT HÌNH NỀN NHẬT BẢN



LÊ TRUNG DŨNG - NGUYỄN THANH QUẾ (lược dịch)

LỜI GIỚI THIỆU

Bạn có muốn học một hệ thống kỹ thuật đó được chất lọc qua hàng trăm năm sử dụng, nhưng gần như ít được phổ biến? Một hệ thống khá linh hoạt, có thể kết hợp với bất kỳ công cụ kỹ thuật nào của phương Tây? Một hệ thống mang đến cho bạn sự thích thú khi sử dụng như là sức mạnh của nó? Nếu muốn, BIỂU ĐỒ KỸ THUẬT HÌNH NÉN NHẬT BẢN là thứ bạn cần. Bạn có thể thấy được giá trị của nó trong việc cung cấp cho bạn nền tảng của phân tích kỹ thuật.

Sử dụng biểu đồ hình nén Nhật Bản sẽ giúp bạn hoàn thiện khả năng phân tích thị trường. Tập trung chính vào thị trường Mỹ, nhưng những công cụ và kỹ thuật có thể áp dụng cho bất kỳ thị trường nào.

Biểu đồ hình nén được dùng cho việc theo dõi, suy đoán và bảo vệ trong hoạt động đầu tư. Nó cũng có thể được dùng cho hàng hóa giao sau, hợp đồng quyền chọn hay bất cứ đâu phân tích kỹ thuật được áp dụng.

Không cần phải băn khoăn, lo lắng nếu bạn chưa hề nhìn thấy biểu đồ hình nén. Những kiến thức này là mới với bạn. Thực ra, nó cũng là mới đối với nhiều người Mỹ và châu Âu.

Nếu bạn là một người phân tích kỹ thuật dày dạn, bạn sẽ khám phá ra cách kết hợp biểu đồ hình nén với công cụ kỹ thuật khác của bạn để có thể tạo ra một sức mạnh tổng hợp của kỹ thuật. Những phần kết hợp biểu đồ hình nén với công cụ kỹ thuật phương Tây sẽ làm cho bạn thích thú.

Nếu bạn là một người phân tích kỹ thuật nghiệp dư, bạn sẽ thấy biểu đồ hình nén hiệu quả như thế nào khi nó là phương pháp phân tích biểu đồ độc lập.

Phần đầu - Cơ bản, bạn sẽ được biết cận kề hơn 50 mẫu hình giá qua biểu đồ hình nén và sự hình thành của chúng. Đó là nền tảng vững chắc cho phần tiếp theo.

Phần hai - Nâng cao, bạn sẽ học cách sử dụng kết hợp biểu đồ hình nén với một số chỉ báo kỹ thuật phương Tây.

Cuốn sách sẽ không mang lại cho bạn mọi sự hiểu biết về thị trường. Dù sao, nó sẽ cung cấp, mở rộng và nâng cao kiến thức phân tích thị trường và hoàn thiện kỹ năng đầu tư của bạn.

CHƯƠNG 1

MỞ ĐẦU

"Sự khởi đầu là rất quan trọng"

MỘT SỐ THÔNG TIN CẦN THIẾT ĐỂ HIỂU VẤN ĐỀ

Một số bạn có thể có đã nghe đến biểu đồ hình nền. Nhiều người thì chưa. Tháng mười hai năm 1989, Tôi (Steve Nison) viết một bài báo giới thiệu về biểu đồ hình nền, ngay lập tức thu hút được sự quan tâm. Điều này hóa ra tôi là một trong số ít những người Mỹ có hiểu biết về kỹ thuật có từ hàng trăm năm của người Nhật. Tôi viết tiếp những bài báo, nhiều buổi trình bày, dạy học và được phỏng vấn trên truyền hình và báo chí khắp đất nước. Đầu năm 1990, Tôi viết một bài giới thiệu ngắn cho luận án Nhà kỹ thuật Thị trường của tôi về những biểu đồ hình nền. Nó chứa đựng những tài liệu rất cơ bản để giới thiệu, vì nó là thông tin chứa đựng trong những biểu đồ hình nền ở Mỹ. Tài liệu này đã được nhiều người ưa thích. Trong vòng vài tháng, Merrill Lynch, nhà xuất bản nhận được hơn 10.000 yêu cầu.

TÔI ĐÃ HỌC BIỂU ĐỒ HÌNH NỀN NHƯ THẾ NÀO?

"Tại sao", chính tôi đã thường được hỏi "Có một hệ thống kiến thức đã lâu như vậy mà gần như không được biết đến ở phương Tây?". Người Nhật đã cố gắng giữ bí mật? Nó là sự thiếu thông tin ở Mỹ? Tôi không biết câu trả lời, nhưng phải mất vài năm nghiên cứu để tổng hợp tất cả lại với nhau. Tôi đã gặp khá nhiều may mắn. Có lẽ sự kiên nhẫn và khả năng cầu may của tôi là sự kết hợp cần thiết những người khác không có.

Năm 1987, tôi quen biết một nhà môi giới người Nhật. Một ngày kia, trong khi tôi và cô ấy đang ở trong văn phòng, cô ấy đang xem một trong số những cuốn sách về biểu đồ bằng tiếng Nhật của cô ấy. Cô ấy kêu lên, "Nhìn này, một cửa sổ (a window)". Tôi hỏi cô ấy đang nói về cái gì. Cô ấy nói rằng cửa sổ (a window) cũng tương tự như một khoảng trống (a gap) trong kỹ thuật của phương Tây. Cô ấy tiếp tục giải thích, khi những nhà kỹ thuật phương Tây sử dụng thành ngữ "điền vào chỗ trống" thì người Nhật nói "đóng cửa sổ". Sau đó cô ấy còn sử dụng các thành ngữ khác. Tôi đã sử dụng mấy năm sau để khám phá, nghiên cứu và phân tích bất cứ cái gì tôi có thể bởi những biểu đồ hình nền.

Điều đó thật không dễ dàng. Hiếm có tài liệu tiếng Anh về chủ đề này. Kiến thức ban đầu của tôi với sự giúp đỡ của nhà môi giới người Nhật và thông qua việc tôi tự vẽ và phân tích những biểu đồ hình nền.

Vài tháng sau, tôi mượn được một cuốn sách, nó đã ảnh hưởng rất lớn đến cuộc sống chuyên nghiệp của tôi. Giám đốc văn phòng MTA, Shelley Lebeck, đưa cho tôi một cuốn sách về Biểu đồ hình nền của Seiki Shimizu và dịch bởi Greg Nicholson (Xuất bản bởi Tokyo Futures Trading Publishing Co.) được mang về từ Nhật. Nó chứa đựng khoảng 70 trang về những biểu đồ hình nền và đã được dịch sang tiếng Anh. Được đọc nó giống như tìm thấy một ốc đảo trong một hoang mạc.

Tôi nhận ra rằng cuốn sách mang lại rất nhiều kiến thức. Phải mất nhiều thời gian và công sức để nắm được nội dung của nó. Tôi cũng thấy rằng, rất khó khăn để

dịch một đề tài chuyên dụng như vậy từ tiếng Nhật sang tiếng Anh.

Tôi mang cuốn sách bên mình hàng tháng trời, đọc đi đọc lại, ghi chú, áp dụng những kiến thức cho những biểu đồ hình nền được tôi vẽ bằng tay. Tôi nghiên ngẫm và nhồi nhét những khái niệm và thuật ngữ mới. Tôi cũng may mắn có được sự giúp đỡ của tác giả, Seiki Shimizu, người đã trả lời nhiều câu hỏi của tôi. Mặc dù Shimizu không nói tiếng Anh, nhưng người dịch cuốn sách, Greg Nicholson, đã giúp tôi rất nhiều. Cuốn sách đã mang lại nền tảng cho sự nghiên cứu tiếp phần còn lại của tôi về những hình nền. Không có cuốn sách đó, cuốn sách này cũng không thể có.

Để tiếp tục phát triển khả năng trong việc nghiên cứu biểu đồ kỹ thuật hình nền, tôi tìm kiếm những người Nhật đang hành nghề, có thời gian và đam mê, để nói với tôi về chủ đề này. Tôi đã gặp một thương gia người Nhật, Morihiko Goto, người đã sử dụng những biểu đồ hình nền và sẵn sàng chia sẻ thời gian và sự am hiểu quý giá của anh ấy. Anh ta nói với tôi rằng gia đình của anh ấy đã sử dụng những biểu đồ hình nền qua nhiều thế hệ. Chúng tôi dành nhiều thời gian bàn luận về lịch sử và cách sử dụng của những biểu đồ hình nền. Anh ta đúng là một kho kiến thức vô giá.

Tôi cũng có một số lượng lớn tài liệu được dịch. Việc thu được thông tin hình nền tiếng Nhật nguyên bản là một vấn đề. Việc dịch nó là của người khác. Có khoảng 400 người dịch từ tiếng Nhật sang tiếng Anh ở Mỹ. Tôi phải tìm được một người phiên dịch không thể chỉ dịch thông thường, mà phải có sự hiểu biết đặc biệt sâu rộng về phân tích kỹ thuật. Về điểm này tôi may mắn có sự giúp đỡ của những dịch vụ ngôn ngữ ở New York. Giám đốc, Richard Solberg, mang lại sự giúp đỡ rất cần thiết. Anh ta là một người hiếm có. Anh ta là một người Mỹ trôi chảy tiếng Nhật, có hiểu biết và sử dụng phân tích kỹ thuật.

Trước khi những bài báo giới thiệu về biểu đồ hình nền của tôi xuất hiện cuối năm 1989, chỉ có vài dịch vụ cung cấp biểu đồ hình nền ở Mỹ. Bây giờ, đã có quá nhiều những dịch vụ cung cấp những biểu đồ này. Chúng bao gồm:

- Bloomberg L.P. (New York, NY);
- Commodity Trend Service Charts (North Palm Beach, FL);
- CompuTrac™ (New Orleans, LA);
- CQG (Glenwood Springs, CO);
- Ensign Software (Idaho Falls, ID);
- Futuresource™ (Lombard, IL);
- Knight Ridder - Commodity Perspective (Chicago, IL).

Khi bạn đọc cuốn sách này, có lẽ sẽ có thêm những dịch vụ cung cấp những biểu đồ hình nền. Tính phổ biến của những dịch vụ này ngày một gia tăng mạnh mẽ. Sự thừa thãi của những dịch vụ cung cấp những biểu đồ hình nền làm chứng cho tính phổ biến và sự hữu dụng của nó.

VÌ SAO BIỂU ĐỒ KỸ THUẬT HÌNH NỀN ĐÃ THU HÚT ĐƯỢC SỰ CHÚ Ý CỦA NHỮNG THƯƠNG GIA VÀ NHỮNG NHÀ ĐẦU TƯ KHẮP THẾ GIỚI?

Tôi đã nhận được những cuộc gọi và fax từ khắp thế giới đề nghị được biết thêm nhiều thông tin về biểu đồ kỹ thuật hình nền. Tại sao lại có sự quan tâm rộng khắp đó? Có rất nhiều lý do và sau đây là một vài trong số đó:

1. Tính linh hoạt của biểu đồ hình nền. Người sử dụng có thể bao gồm từ những người lần đầu tiên dùng theo phong trào, cho đến những người dày dặn kinh nghiệm. Đó là bởi vì biểu đồ hình nền có thể được sử dụng độc lập hoặc kết hợp kỹ thuật phân tích khác. Lợi thế chủ yếu của biểu đồ kỹ thuật hình nền được cho là do những kỹ thuật này có thể được sử dụng để thêm vào, chứ không phải để thay thế các công cụ kỹ thuật khác.

2. Biểu đồ kỹ thuật hình nón được sử dụng cho hầu hết những mảng chưa bao giờ được sử dụng ở Mỹ. Cho đến nay, kỹ thuật này gần như được hưởng truyền thống đã được phát triển qua hàng trăm năm tìm tòi và thử nghiệm của vùng Viễn Đông.

3. Hồi đó có những thuật ngữ chứa đựng hình ảnh được sử dụng để mô tả các mẫu hình. “Tội nhân” diễn tả điều gì có khiến bạn quan tâm? Đó chỉ là một ví dụ cho thấy thuật ngữ Nhật Bản làm tăng thêm sự hứng thú của biểu đồ hình nón, một khi bạn đã trải qua, bạn sẽ không thể không sử dụng nó.

4. Người Nhật gần như chắc chắn biết tất cả các phương pháp phân tích kỹ thuật của phương Tây, nhưng người phương Tây hầu như không biết gì về kỹ thuật của người Nhật. Người Nhật sử dụng phối hợp biểu đồ kỹ thuật hình nón cùng với các công cụ kỹ thuật của phương Tây. Tại sao chúng ta không làm như họ?

5. Dữ liệu cần thiết để tạo ra biểu đồ hình nón cũng tương tự như biểu đồ dạng then chốt (đó là giá mở, cao, thấp, đóng). Điều này rất có ý nghĩa khi nó chắc chắn rằng bất cứ kỹ thuật phân tích nào sử dụng được với biểu đồ dạng then chốt (như các đường trung bình, xu hướng, sóng Elliott, sự hiệu chỉnh, v.v ...) đều có thể áp dụng với biểu đồ hình nón. Nhưng đây mới là điểm mấu chốt. Biểu đồ hình nón có thể mang lại những dấu hiệu mà biểu đồ dạng then chốt không có. Bên cạnh đó, có vài mẫu hình có thể cho phép bạn chiếm ưu thế đối với những người sử dụng biểu đồ kỹ thuật truyền thống của phương Tây. Sử dụng biểu đồ hình nón thay vì biểu đồ dạng then chốt bạn có khả năng sử dụng tất cả kỹ năng phân tích như khi bạn dùng với dạng then chốt, nhưng biểu đồ hình nón mang lại cho bạn một khả năng phân tích rộng lớn hơn nhiều.

CÓ NHỮNG GÌ TRONG CUỐN SÁCH NÀY?

Phần 1 trình bày những kiến thức cơ bản về cấu trúc, giải thích, những điểm quan trọng và các ví dụ của hơn 50 mẫu biểu đồ hình nón. Phần 2 trình bày cách kết hợp biểu đồ hình nón với các công cụ phân tích kỹ thuật của phương Tây. Đây là phần thể hiện tính ưu việt của biểu đồ hình nón. Đó cũng là lý do tại sao tôi đi sâu tìm hiểu, sử dụng và muốn phổ biến tới mọi người.

Tôi đã vẽ những ví dụ minh họa của những mẫu hình để sử dụng trong quá trình giảng dạy. Sự minh họa này chỉ là những ví dụ tiêu biểu. Những ví dụ cần phải được nhìn trong bối cảnh mà chúng cho thấy những nguyên tắc chỉ đạo và những nguyên lý nhất định. Trong thực tế, những mẫu hình không chắc đã đem lại cái nhìn chính xác như trong những ví dụ để cung cấp cho người đọc dấu hiệu có giá trị. Điều này được nhấn mạnh trong suốt cuốn sách qua nhiều biểu đồ. Bạn sẽ thấy những sự biến đổi của những mẫu hình vẫn có thể cung cấp những đầu mối quan trọng về trạng thái của những thị trường như thế nào.

Bạn sẽ phải đưa ra quyết định dựa vào hệ thống giao dịch, sự mạo hiểm và thái độ của bạn với thị trường. Xuyên suốt cuốn sách, qua những ví dụ minh họa tôi sẽ cung cấp những nguyên lý và những nguyên tắc chung để đoán nhận những sự hình thành những mẫu hình.

Tôi tin rằng cách tốt nhất để giải thích hoạt động của một chỉ báo qua những ví dụ từ các thị trường. Do đó, tôi có đưa kèm rất nhiều ví dụ. Những ví dụ này qua toàn bộ phạm vi đầu tư, từ những hàng hóa giao sau, thu nhập cố định, cổ phiếu, thị trường tiền tệ, ... Hầu hết biểu đồ tập trung vào thị trường tương lai. Tôi cũng xem xét các biểu đồ hình nón với các khung thời gian, từ trong ngày tới ngày, tuần và tháng. Với cuốn sách này, khi tôi mô tả những mẫu hình, tôi thường dựa vào dữ liệu hàng ngày. Ví dụ, tôi có thể nói rằng để hoàn thành một mẫu hình, thị trường phải có giá mở cửa cao hơn giá cao của ngày hôm trước. Những nguyên tắc cơ bản tương tự có thể phù hợp đối với mọi khung thời gian.

MỘT VÀI HẠN CHẾ

Cũng như tất cả những phương pháp sử dụng biểu đồ, những mẫu hình biểu đồ hình nền tùy thuộc vào sự giải thích của người sử dụng. Điều này có thể coi là một hạn chế. Nếu bạn có nhiều kinh nghiệm với biểu đồ hình nền trong lĩnh vực của mình, bạn sẽ thấy những mẫu hình, và những sự biến đổi nào của những mẫu hình này, hoạt động tốt. Trong trường hợp này, chủ quan có thể không phải là nguy hiểm. Với những kinh nghiệm bạn có được qua kỹ thuật hình nền, bạn sẽ khám phá ra những sự kết hợp nào hoạt động tốt trong thị trường của bạn. Điều này có thể mang lại cho bạn một lợi thế đối với những người đã không dành thời gian và sức lực trong việc theo dõi sát sao thị trường như bạn.

Như sẽ đề cập về sau, việc vẽ cây nến đòi hỏi phải có giá đóng. Bởi vậy, bạn có thể phải đợi kết thúc để có một dấu hiệu buôn bán có giá trị.

Thỉnh thoảng, tôi có thể sử dụng những biểu đồ từng giờ để có được một dấu hiệu mua bán hơn là đợi đến khi đóng cửa của ngày đó. Ví dụ, có một mẫu hình tăng giá tiềm năng trong biểu đồ ngày. Lúc đó, tôi nên đợi giá đóng cửa để hoàn thành mẫu hình. Nếu biểu đồ hàng giờ cũng cho thấy một cái chỉ báo tăng giá trong ngày ấy, thì tôi có thể khuyến cáo mua (nếu xu hướng là tăng) thậm chí trước khi đóng cửa.

Những biểu đồ hình nền cung cấp nhiều dấu hiệu mua bán rất hữu ích. Tuy nhiên, chúng không cung cấp những mục tiêu giá. Có những phương pháp khác để dự báo những đích giá đó (như những ngưỡng hỗ trợ hoặc chống cự trước đó, sự hiệu chỉnh, v.v ...). Một số người thực hiện việc mua bán dựa vào các dấu hiệu, và giữ thương vụ đó cho đến khi có sự xuất hiện mẫu hình khác. Những mẫu hình luôn luôn cần được nhìn trong bối cảnh khi nó xuất hiện và trong quan hệ với những dấu hiệu kỹ thuật khác.

Với hàng trăm biểu đồ trong suốt cuốn sách này, đừng ngạc nhiên nếu bạn thấy có những mẫu mà tôi bỏ qua trong những biểu đồ. Đó cũng là những ví dụ về những mẫu hình, đôi khi không hoạt động. Những hình nền sẽ không cung cấp một công cụ thương mại chính xác tuyệt đối. Tuy nhiên chúng bổ sung thêm vào bảng mẫu kỹ thuật của bạn.

Những biểu đồ hình nền cho phép bạn sử dụng những phương pháp kỹ thuật như khi bạn sử dụng với biểu đồ then chốt. Nhưng những biểu đồ hình nền cho bạn những dấu hiệu mà biểu đồ then chốt không thể. Vậy tại sao phải sử dụng biểu đồ then chốt? Trong tương lai gần, biểu đồ hình nền có thể trở nên phổ biến như biểu đồ then chốt. Thật ra, tôi đã đưa ra dự đoán rằng khi ngày càng có nhiều nhà kỹ thuật cảm thấy thoải mái, thích nghi với những biểu đồ hình nền, họ sẽ không còn sử dụng những biểu đồ then chốt. Tôi đã sử dụng một kỹ thuật phân tích gần 20 năm. Và bây giờ, sau khi khám phá tất cả các lợi ích của nó, tôi chỉ sử dụng những biểu đồ hình nền. Tôi vẫn sử dụng tất cả các công cụ kỹ thuật truyền thống của phương Tây, nhưng những biểu đồ hình nền đã mang lại cho tôi một cái nhìn tổng thể về những thị trường.

Trước khi đi sâu vào những biểu đồ hình nền, tôi sẽ nói ngắn gọn về sự quan trọng của phân tích kỹ thuật. Đối với những người chưa sử dụng phân tích kỹ thuật, đoạn tiếp theo nhấn mạnh tới tầm quan trọng của phân tích kỹ thuật. Với những người đã hiểu biết về những lợi ích của phân tích kỹ thuật, có thể bỏ qua đoạn này.

TẦM QUAN TRỌNG CỦA PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Tầm quan trọng của phân tích kỹ thuật gồm năm khía cạnh dưới đây.

Đầu tiên, trong khi sự phân tích cơ bản có thể cung cấp quy mô cung cầu, những tỷ lệ giá/lợi nhuận, những thống kê kinh tế học, v.v..., không có thành phần tâm lý học kéo theo trong sự phân tích đó. Vậy mà nhiều thị trường, đôi khi bị ảnh hưởng, thậm chí nặng nề, bởi sự đa cảm. John Maynard Keynes phát biểu, "Không có gì bất hạnh như một chính sách đầu tư hợp lý trong một thế giới vô lý". Phân tích kỹ thuật cung cấp cơ chế duy nhất để đo "sự vô lý" hiện diện trong mọi thị trường.

Thứ hai, những kỹ thuật cũng là một thành phần quan trọng trong việc khép mình vào kỷ luật giao dịch. Kỷ luật trong giao dịch giúp những thương gia làm dịu bớt những căng thẳng. Nếu bạn nghi ngờ điều này, hãy giao dịch trên giấy (tập mua bán bằng cách viết ra giấy). Rồi thử buôn bán với những quỹ của chính mình. Bạn sẽ sớm khám phá sự căng thẳng, nghi ngờ, băn khoăn trong cách mà bạn mua bán và nhìn nhận thị trường. Những kỹ thuật cũng mang lại tính khách quan trong việc đưa ra các quyết định. Chúng cung cấp một cơ chế để thiết lập những điểm vào/ra, để đặt những tỷ lệ rủi ro/lợi nhuận, hoặc những mức dừng/thoát. Sử dụng chúng sẽ giúp bạn phát triển kỹ năng quản lý rủi ro và lợi nhuận trong giao dịch.

Thứ ba, đi theo các nhà phân tích kỹ thuật cũng khá quan trọng dù bạn không hoàn toàn tin tưởng vào sự sử dụng của họ. Bởi vì đôi khi kỹ thuật là lý do chính cho một sự chuyển động của thị trường.

Thứ tư, lý thuyết bước ngẫu nhiên giải thích việc thị trường có những ngày mà giá không có mối quan hệ với giá của ngày tiếp theo.

Và cuối cùng, quan sát hoạt động giá là phương pháp trực tiếp và có thể tiếp cận dễ dàng nhất để nhận ra những mối quan hệ cung cầu của thị trường. Có thể có những tin tức quan trọng không được phổ biến, nhưng bạn có thể chờ đợi nó phản ánh vào giá. Những người có kiến thức sâu rộng về những chuyển động của thị trường có thể sẽ mua hoặc bán khi giá cả hiện thời phản chiếu thông tin của họ. Vì vậy, giá cả hiện thời đã phản chiếu tất cả thông tin sẵn có, được phổ biến rộng khắp hoặc một nhóm nào đó.

CHƯƠNG 2

NỀN TẢNG LỊCH SỬ

"Thông qua việc tìm hiểu cái cũ, chúng ta học cái mới"

Chương này cung cấp cho bạn nền tảng phát triển của phân tích kỹ thuật Nhật Bản. Những người muốn đi ngay vào phần cốt lõi của cuốn sách (kỹ thuật và cách sử dụng biểu đồ hình nến), có thể bỏ qua chương này, hoặc trở lại sau khi bạn đã hoàn thành phần còn lại của quyển sách. Nó là một lịch sử hấp dẫn.

Người nổi tiếng nhất Nhật Bản đã sử dụng giá quá khứ để dự đoán chuyển động giá tương lai là huyền thoại Munehisa Homma. Ông đã tích lũy được gia sản khổng lồ qua việc buôn bán gạo trong những năm 1700. Trước khi nói về Homma, tôi muốn cung cấp tổng quan của nền kinh tế, dựa vào đó mà Homma có thể phát đạt. Thời kỳ này bắt đầu từ những thập niên cuối của thế kỷ 16 đến giữa thế kỷ 18.

Từ 1500 đến 1600, Nhật Bản là một nước không ngừng nội chiến. Trước những năm đầu 1600, ba tướng - Nobunaga Oda, Hideyoshi Toyotomi, và Ieyasu Tokugawa - đã hợp nhất Nhật Bản trong cả một thời kỳ 40 năm. Sự dũng cảm và những chiến công của họ đã được ghi lại trong lịch sử và văn học dân gian của người Nhật.

Những qui tắc trong quân đội Nhật được phổ biến nhiều thế kỷ đã trở thành là một phần trong các thuật ngữ gắn liền với biểu đồ hình nến. Và khi bạn so sánh với nó, thì việc buôn bán cũng đòi hỏi nhiều kỹ năng cần thiết như những kỹ năng để chiến thắng mỗi trận đánh. Những kỹ năng như vậy bao gồm kế hoạch chiến lược, tâm lý học, sự cạnh tranh, chiến lược phòng thủ, v.v... thậm chí cả may mắn. Vì vậy không có gì đáng ngạc nhiên khi suốt cuốn sách này bạn sẽ gặp những thuật ngữ về hình nến giống như khi đang ở trong chiến trường. Đó là "night and morning attacks", "advancing three soldiers", "counter attack", "gravestone", v.v ...

Kinh tế ruộng đất lớn mạnh, nhưng quan trọng hơn, đã có sự mở rộng và dễ dàng trong nội thương. Trước thế kỷ 17, một thị trường quốc gia đã tiến triển để thay thế hệ thống những thị trường cô lập và địa phương. Khái niệm này về thị trường tập trung sẽ gián tiếp dẫn dắt tới sự phát triển của phân tích kỹ thuật ở Nhật Bản. Hideyoshi Toyotomi lưu tâm tới Osaka như thủ đô của Nhật và khuyến khích nó phát triển như một trung tâm thương mại.

Ở Osaka, Yodoya Keian trở thành là một thương nhân của Hideyoshi (một trong số ba tướng lớn nhất). Yodoya có khả năng phi thường trong việc chuyên chở, phân phối, và thiết lập giá cả của gạo. Anh ta trở nên rất giàu có.

Đến năm 1710, Trung tâm mua bán gạo đã ra đời. Sau 1710, sự trao đổi, mua bán ký gửi được tiến hành ở các kho. Việc mua bán gạo được ghi lại qua những tờ biên nhận. Những biên nhận này trở thành những hợp đồng tương lai đầu tiên từng được buôn bán.

Môi giới gạo trở thành là nền tảng của sự thịnh vượng của Osaka.

Để cho bạn thấy tính phổ biến của những hợp đồng tương lai này, xem ví dụ sau: năm 1749, có tổng số 110.000 bao gạo đã được giao dịch ở Osaka. Vậy mà, khắp cả Nhật Bản chỉ có 30.000.

Quay lại với Homma. Munehisa Homma sinh năm 1724 trong một gia đình giàu có. Khi Homma làm chủ doanh nghiệp gia đình vào năm 1750, anh ta bắt đầu buôn bán, trao đổi gạo tại địa phương, trong thành phố cảng Sakata. Sakata là một trong những vùng thu gom và phân phối gạo.

Khi cha Munehisa Homma chết, Munehisa phải gánh vác trách nhiệm quản lý tài sản của gia đình. Đây thực sự là một khó khăn với một thanh niên trẻ. Với gia tài này, Homma đi tới trung tâm giao dịch gạo lớn nhất Nhật Bản ở Osaka, và bắt đầu giao dịch những hợp đồng tương lai. Để tìm hiểu tâm lý của những nhà đầu tư, Homma phân tích giá gạo lùi lại thời gian trước, thời của Yodoya. Homma cũng lập hệ thống truyền thông của riêng mình.

Sau khi chiếm ưu thế ở thị trường Osaka, Homma mở rộng buôn bán với Edo (bây giờ gọi Tokyo). Ông ta sử dụng những sự hiểu biết sâu sắc của mình để tích lũy được một gia tài khổng lồ. Vài năm sau Homma trở thành một cố vấn tài chính của Chính phủ và được phong tước vị Samurai. Homma mất năm 1803. Sách của Homma về thị trường đã được viết vào thế kỷ 18. Những nguyên tắc giao dịch của ông được áp dụng trong thị trường gạo, và được phát triển thành phương pháp luận biểu đồ hình nến được sử dụng ở Nhật Bản và về sau phổ biến khắp Thế giới.

PHẦN 1

CƠ BẢN

CHƯƠNG 3

CẤU TẠO BIỂU ĐỒ HÌNH NỀN

"Không có mái chèo, bạn không thể qua sông với một chiếc xuồng"

Một sự so sánh trực quan về sự khác nhau của biểu đồ dạng then chắn và biểu đồ hình nền thì dễ minh họa. Hình 3.1 là biểu đồ dạng then chắn phương Tây quen thuộc. Hình 3.2 là biểu đồ hình nền với cùng thông tin về giá như trong biểu đồ then chắn.



EXHIBIT 3.1. Cocoa—March, 1990, Daily Bar Chart



EXHIBIT 3.2. Cocoa—March, 1990, Daily Candlestick Chart

VỀ NHỮNG CÂY NẾN

Để vẽ biểu đồ then chốt hàng ngày cần có giá mở, cao, thấp, và đóng. Đường thẳng đứng trên biểu đồ then chốt thể hiện giá cao và thấp của phiên. Đường nằm ngang bên trái đường thẳng đứng là giá mở phiên, bên phải đường thẳng đứng là giá đóng phiên.

Time Period	Open	High	Low	Close
1	20	30	15	25
2	25	25	10	15
3	30	35	15	20
4	45	50	35	40
5	25	40	25	35

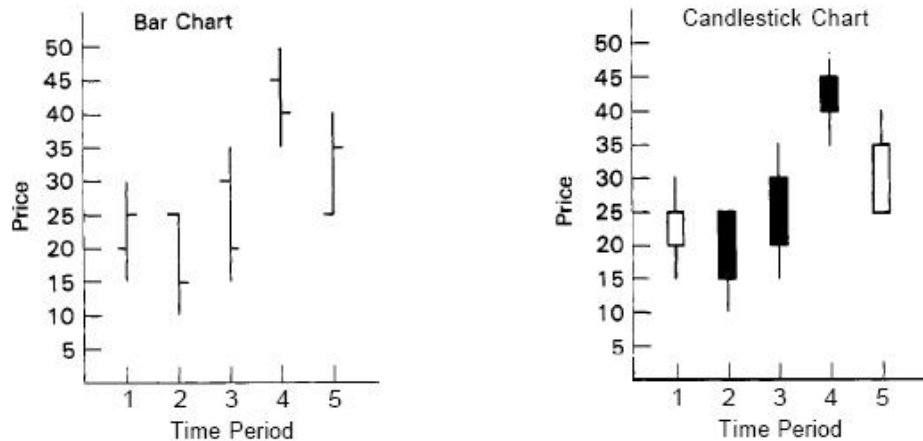


EXHIBIT 3.3 Bar Chart and Candlestick Chart

Hình 3.3 cho thấy cách xây dựng một biểu đồ then chắn và một biểu đồ hình nến với cùng một dữ liệu. Mặc dù những biểu đồ then chắn và hình nến hàng ngày sử dụng cùng dữ liệu, dễ nhận thấy chúng được vẽ khác nhau. Chỗ dày nhất của cây nến được gọi là thân nến. Nó mô tả phạm vi giữa giá mở và đóng của phiên đó. Khi thân nến màu đen (tô kín) nó có nghĩa là đóng phiên thấp hơn mở. Nếu thân nến màu trắng (rỗng), thì nó có nghĩa rằng đóng phiên cao hơn mở (màu sắc của biểu đồ hình nến có thể thay đổi bởi người sử dụng).

Những đường mỏng ở trên và ở dưới thân nến là những bóng nến. Những bóng nến này đại diện cho những cực trị giá của phiên. Bóng ở trên thân nến được gọi là bóng trên và bóng ở dưới thân nến được gọi là bóng dưới. Do đó, đỉnh của bóng trên là giá cao nhất phiên và đáy của bóng dưới là giá thấp nhất phiên. Đối với người Nhật, thân nến là sự chuyển động giá quan trọng. Những bóng nến thường được xem xét như những dao động giá bên ngoài.

Những hình từ 3.4 đến 3.7 thể hiện vài cây nến hay gặp. Hình 3.4 là một cây nến đen dài, tương ứng với một phiên giảm giá khi thị trường mở cửa gần với giá cao và đóng cửa gần với giá thấp. Hình 3.5 cho thấy sự đối lập của một thân nến đen dài, và do đó tương ứng là một phiên tăng giá. Giá cả có một phạm vi rộng và thị trường mở gần giá thấp và đóng gần giá cao của phiên. Hình 3.6 cho thấy những cây nến có thân nhỏ và chúng diễn tả cuộc chiến giữa bên bán và bên mua. Hình 3.7 thể hiện những cây nến không có thân, thay vào đó, chúng là những đường nằm ngang. Đó là những ví dụ của những cây nến được gọi là doji.

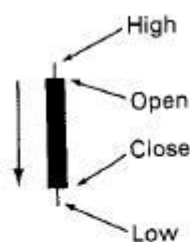


EXHIBIT 3.4. Black Candlestick

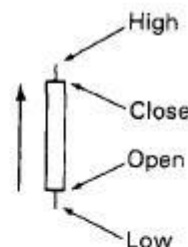


EXHIBIT 3.5. White Candlestick

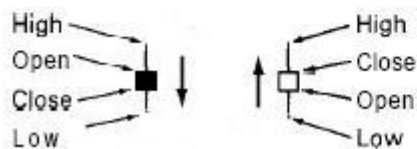


EXHIBIT 3.6. Spinning Tops

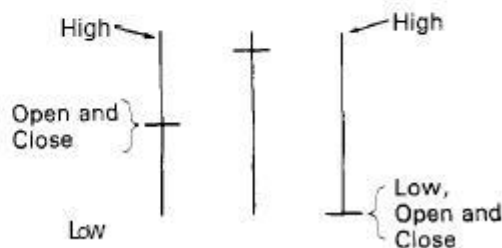


EXHIBIT 3.7. Doji Examples

Người Nhật đặc biệt nhấn mạnh về mối quan hệ giữa giá mở và đóng, vì chúng thể hiện những cảm giác của ngày giao dịch. Tiếng Nhật có một thành ngữ: "Giờ đầu tiên của buổi sáng là phương hướng của ngày". Như vậy giá mở là phương hướng cho phiên giao dịch. Nó thể hiện mạnh mẽ đầu tiên về phương hướng của ngày. Đó là thời gian khi tất cả tin tức và những lời đồn từ đêm trước được sàng lọc và sau đó thể hiện trong cùng một lúc.

Sau hoạt động nhộn nhịp ở đầu phiên, những người mua và những người bán

tiềm năng có một chuẩn đánh giá, từ đó họ có thể chờ đợi để mua và bán. Có sự giống nhau giữa việc giao dịch trên thị trường và sự giao chiến trong một trận đánh. Trong ý nghĩa này, giá mở cung cấp một cái nhìn tổng quan của chiến trường và một mối quan hệ tạm thời giữa hai phe. Đôi khi, những thương gia lớn cố gắng lái thị trường khi mở phiên bởi những lệnh mua hoặc bán lớn. Tiếng Nhật gọi là “cuộc tấn công buổi sáng” (a morning attack). Chú ý rằng điều này tương tự như trong quân đội. Tiếng Nhật sử dụng nhiều sự so sánh với quân đội, như vậy chúng ta sẽ thấy trong suốt cuốn sách.

THUẬT NGỮ HÌNH NÉN VÀ CẢM GIÁC THỊ TRƯỜNG

Phân tích kỹ thuật là cách duy nhất để đo lường cảm xúc của thị trường. Những tên gọi của những biểu đồ hình nén Nhật Bản làm cho điều này rõ ràng hơn. Những tên gọi chứa đựng những hình ảnh này được sử dụng để mô tả “sức khỏe” của thị trường khi những mẫu này được hình thành. Sau khi nghe những thành ngữ “người đàn ông bị treo cổ” (hanging man) hay “đám mây đen bao phủ” (dark-cloud cover), bạn có nghĩ rằng thị trường đang trong một trạng thái mạnh khỏe? Tất nhiên không! Đó là hai mẫu hình giảm giá và tên của chúng rõ ràng truyền đạt trạng thái ốm yếu của thị trường.

Đôi khi diễn biến thị trường có thể không mạnh khỏe lúc hình thành những mẫu này, nó không loại trừ khả năng thị trường sẽ trở lại mạnh khỏe nữa. Khi có sự xuất hiện của “đám mây đen bao phủ”, trạng thái mua cần được cân nhắc kỹ. Tùy thuộc vào xu hướng chung và những yếu tố khác, trạng thái bán mới có thể được bắt đầu.

Có nhiều quan niệm và mẫu hình mới trong cuốn sách này, nhưng những tên mô tả bởi tiếng Nhật không chỉ làm cho biểu đồ hình nén trở nên ngộ nghĩnh, mà còn dễ nhớ hơn khi những mẫu đó là tăng giá hoặc giảm giá. Ví dụ, trong chương 5 bạn sẽ học về “sao Hôm” (evening star) và “sao Mai” (morning star). Nếu không biết những mẫu hình này trông như thế nào hoặc chúng ngụ ý gì về thị trường, chỉ nghe tên gọi của chúng, bạn nghĩ cái nào là tăng giá và cái nào là giảm giá? Tất nhiên, sao Hôm xuất hiện trước khi bóng tối ập xuống, nghe như dấu hiệu giảm giá - và đúng như vậy đó! Sao Mai, ngôi sao buổi sáng xuất hiện trước bình minh - là tăng giá.

Một điểm then chốt khác là giá đóng, điểm quan trọng đối với các nhà phân tích kỹ thuật. Họ có thể đợi giá đóng để xác nhận một tín hiệu vượt thoát quan trọng từ biểu đồ. Nhiều hệ thống giao dịch trên máy tính (ví dụ, những đường trung bình trượt, ...) đều dựa trên giá đóng phiên. Nếu có những lệnh mua hoặc bán lớn được đẩy vào thị trường tại/gần thời điểm đóng phiên, với mục đích làm ảnh hưởng đến giá đóng phiên, tiếng Nhật gọi hành động này là “cuộc tấn công ban đêm” (a night attack).

CHƯƠNG 4

NHỮNG MẪU HÌNH ĐẢO CHIỀU

"Bóng tối nằm ngay phía trước"

Những nhà phân tích kỹ thuật chờ đợi những manh mối giá cả có thể báo động cho họ một sự thay đổi trong tâm lý thị trường và xu hướng. Những mẫu hình đảo chiều là kỹ thuật tìm ra manh mối đó. Những thuật ngữ chỉ mẫu hình đảo chiều phương Tây như hai đỉnh, hai đáy, đầu vai, đỉnh và đáy độc lập, v.v...

Cho đến nay, thuật ngữ "mẫu hình đảo chiều" có phần được hiểu và dùng sai. Nghe thuật ngữ đó có thể nghĩ rằng một xu hướng cũ kết thúc một cách đột ngột và sau đó có sự đảo chiều sang xu hướng mới. Điều này không phải lúc nào cũng diễn ra. Sự đảo chiều của xu hướng thường xuất hiện từ từ, trong một khoảng thời gian, như sự thay đổi cơ bản về tâm lý.

Một tín hiệu đảo chiều của xu hướng hàm ý rằng xu hướng trước đó rất có khả năng thay đổi, nhưng không nhất thiết là ngược lại. Điều này rất quan trọng để hiểu được vấn đề. So sánh một xu hướng tăng với một chiếc ô tô đang hướng về phía trước với vận tốc khoảng 50 km/h. Khi đèn phanh bật sáng, chiếc xe chạy chậm lại. Cái đèn phanh là một chỉ báo đảo chiều chỉ ra rằng xu hướng trước đó (ở đây, chiếc xe đang chạy) gần như kết thúc. Bây giờ chiếc xe gần như không chuyển động, người lái xe sẽ quay xe lại, đứng yên hoặc quyết định chạy tiếp? Chúng ta không thể biết nếu không có thêm manh mối.

Hình 4.1 đến 4.3 là một vài ví dụ về những gì có thể xảy ra sau khi một tín hiệu đảo chiều ở đỉnh xuất hiện. Xu hướng tăng giá trước đó, có thể thay đổi thành thời kỳ đi ngang của giá. Sau đó một xu hướng mới, ngược với xu hướng cũ có thể bắt đầu - xem hình 4.1. Hình 4.2 thể hiện xu hướng tăng giá cũ có thể hồi phục lại như thế nào. Hình 4.3 minh họa cho xu hướng tăng giá có thể bất ngờ đảo chiều thành ra xu hướng giảm giá.



EXHIBIT 4.1. Top Reversal



EXHIBIT 4.2. Top Reversal

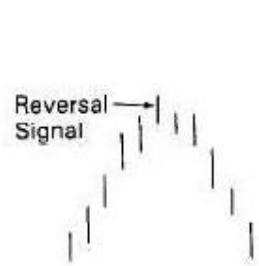


EXHIBIT 4.3. Top Reversal

Hãy nhớ rằng khi người ta nói "mẫu hình đảo chiều", nó chỉ có nghĩa rằng xu hướng trước đó dường như thay đổi nhưng không nhất thiết ngược lại.

Nhận ra sự xuất hiện của những mẫu hình đảo chiều có thể là một kỹ năng đáng giá. Để thành công trong kinh doanh đòi hỏi bạn phải nắm được xu hướng và cả những gì có thể sắp diễn ra. Những chỉ báo đảo chiều là cách mà thị trường cung cấp tín hiệu cho bạn, giống như tín hiệu giao thông, ví dụ như "Hãy thận trọng - Xu hướng của quá trình đã thay đổi". Nói cách khác, tâm lý của thị trường đã thay đổi. Bạn nên điều chỉnh giao dịch tương ứng với diễn biến mới của thị trường. Có rất nhiều cách để tham gia và

thoát ra khỏi thị trường với các chỉ báo. Chúng ta sẽ bàn luận về chúng từ đầu đến cuối cuốn sách này.

Một nguyên tắc cơ bản để tham gia thị trường tại một vị trí mới (dựa trên một tín hiệu đảo chiều) chỉ khi tín hiệu đó theo chiều hướng của xu hướng chính. Ví dụ, trong một thị trường tăng giá, một mẫu hình đảo chiều ở đỉnh xuất hiện. Tín hiệu giảm giá này không cho phép một hành động bán ra. Điều này là bởi vì xu hướng chính vẫn là tăng. Dù sao, nó cũng là tín hiệu dừng mua. Nếu đó là một xu hướng giảm đang thịnh hành, sự hình thành của mẫu hình đảo chiều ở đỉnh tương tự có thể được sử dụng để bán ra.

Bây giờ, chúng ta sẽ đi vào tìm hiểu những mẫu hình đầu tiên trong số những mẫu hình đảo chiều.

HAMMER VÀ HANGING MAN

Hình 4.4 cho thấy hai cây nến có bóng dưới dài và phần thân nhỏ. Phần thân nằm ở đỉnh trong phạm vi giao dịch của phiên. Sự khác nhau của hai cây nến trong hình lời cuốn ở chỗ nó có thể chỉ ra sự tăng hay giảm giá tùy thuộc vào vị trí chúng xuất hiện trong một xu hướng. Nếu một trong hai cây nến đó xuất hiện trong một xu hướng giảm, đó là một dấu hiệu chỉ ra rằng xu hướng giảm có thể kết thúc. Trong bối cảnh đó, cây nến được gọi là một hammer.

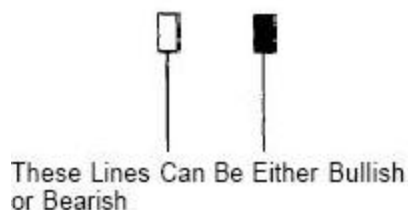


EXHIBIT 4.4. Hammer and Hanging Man Candlesticks

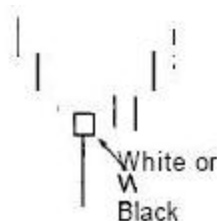


EXHIBIT 4.5. Hammer

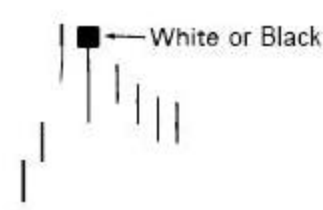


EXHIBIT 4.6. Hanging Man

Hãy xem hình 4.5. Ngày nay người Nhật gọi nó là takuri. Từ này cũng gần giống như đang cố gắng đo độ sâu của dòng nước với cảm giác đang đứng ở đáy.

Nếu một trong hai cây nến trong hình 4.4 xuất hiện sau một quá trình tăng giá, nó muốn nói với bạn rằng quá trình đó có thể sẽ kết thúc. Nó giống như là một điềm gỗ, nên được gọi là hanging man (xem hình 4.6). Cái tên này xuất phát từ thực tế là trông nó giống như người đàn ông bị treo cổ với hai chân lủng lẳng.

Có vẻ không bình thường khi những cây nến giống nhau lại có thể chỉ ra cả tăng và giảm giá. So với những hình mẫu quen thuộc của phương Tây (island top và island bottom) bạn sẽ nhận ra rằng quan niệm được vận dụng giống hệt nhau. Sự xuất hiện của island cũng chỉ ra sự tăng hoặc giảm giá tùy thuộc vị trí của nó trong một xu hướng. Một island sau một xu hướng tăng dài là giảm giá, trong khi một island tương tự sau một xu hướng giảm là tăng giá.

Hammer và hanging man có thể được đoán nhận bởi ba tiêu chuẩn sau:

1. Phần thân nến nằm ở phần trên của phạm vi giao dịch. Màu sắc của thân nến không quan trọng.
2. Độ dài của bóng dưới cỡ gấp hai lần độ dài của phần thân trở lên.
3. Nó không nên có, hoặc có bóng trên rất nhỏ.

Bóng dưới càng dài, bóng trên càng ngắn, thân của nến càng nhỏ càng có ý nghĩa tăng giá (đối với hammer) hay giảm giá (đối với hanging man). Mặc dù thân nến

của hammer hay hanging man có thể màu trắng hay đen, mức độ tăng đáng kể hơn nếu thân của hammer màu trắng, mức độ giảm cũng đáng kể hơn nếu thân của hanging man màu đen.

Nếu thân của hammer màu trắng, nó mang ý nghĩa rõ ràng rằng thị trường bị bán tháo gần như suốt phiên và sau đó bật trở lại vào lúc đóng phiên gần với giá cao của phiên. Đó gần như là khởi nguồn của sự tăng giá.

Nếu thân của hanging man màu đen, nó thể hiện rằng giá đóng phiên không thể trở lại mức giá mở phiên. Điều đó hàm ý khả năng giảm giá.

Điều quan trọng là bạn phải đợi sự xác nhận với hanging man. Lập luận như thế nào về sự xuất hiện của hanging man? Thông thường là trong bối cảnh thị trường đã thể hiện hết khả năng tăng giá thì hanging man xuất hiện. Vào phiên hanging man, thị trường mở phiên ở/gần giá cao, rồi bị bán tháo, sau đó phục hồi, đóng phiên ở/gần giá cao. Sức mạnh này không phải là kiểu hành động giá để bạn nghĩ rằng hanging man có thể là đỉnh đảo chiều. Nhưng kiểu hành động giá này chỉ ra rằng thị trường đã bắt đầu hành động bán tháo (sell off), nó đã trở nên dễ bị tấn công tiếp khi chúng ta chưa kịp đề phòng.

Tín hiệu xác nhận có thể là một khoảng trống giảm giá (giữa phần thân nến phiên hanging man với giá mở phiên kế tiếp), hoặc có thể là một phiên giảm giá với giá đóng phiên thấp hơn giá đóng phiên hanging man.



EXHIBIT 4.7. Soybean Oil—December, 1990, Daily (Hanging Man and Hammer)

Hình 4.7 là một ví dụ minh họa vì sao những cây nến tương tự nhau có thể là giảm giá (hanging man - ngày 3/7) hoặc tăng giá (hammer - ngày 23/7), mặc dù cả hai cây nến trong ví dụ này có thân màu đen. Điều này cho thấy màu sắc của thân nến không phải là vấn đề quyết định.

Hình 4.8 cho thấy một trường hợp khác của hai mẫu hình này. Có một mẫu hình hanging man giảm giá giữa tháng tư báo hiệu kết thúc quá trình tăng giá đã bắt đầu với hammer tăng giá vào ngày 2 tháng 4. Một biến thể của hanging man hiện ra vào giữa

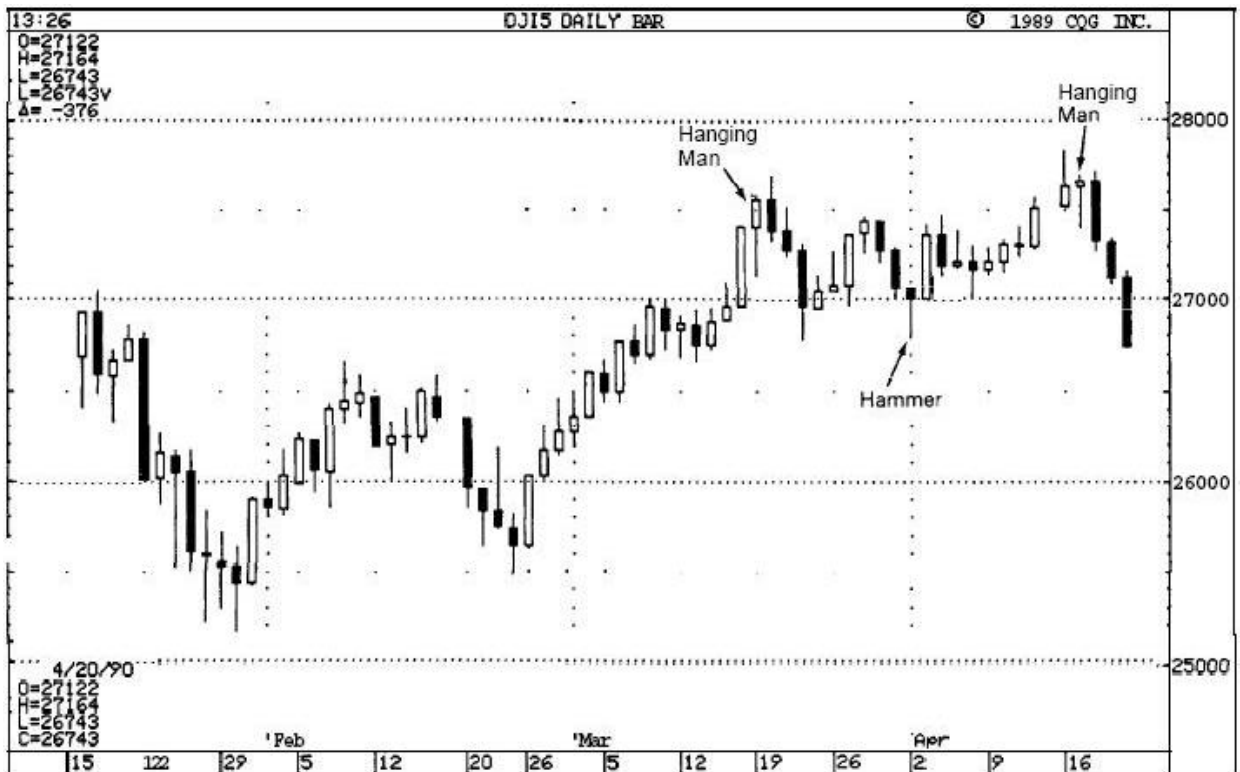


EXHIBIT 4.8. Dow Jones Industrials—1990, Daily (Hanging Man and Hammer)

tháng ba. Bóng dưới của nó dài, nhưng không gấp hai lần chiều cao của thân nến. Tuy nhiên, các tiêu chuẩn khác (phần thân nến nằm ở phần trên của phạm vi giao dịch và gần như không có bóng trên) đã thể hiện. Nó cũng được xác nhận bởi một giá đóng thấp hơn ở phiên kế tiếp. Hình mẫu này mặc dù không phải là một hanging man lý tưởng, đã báo hiệu kết thúc của quá trình tăng giá bắt đầu từ một tháng trước. Biểu đồ kỹ thuật hình nến, cũng như biểu đồ hoặc kỹ thuật nhận dạng khác, đều có những nguyên tắc của nó. Nhưng đó không phải là những quy tắc cứng rắn.

Như đã trình bày ở trên, có những tiêu chuẩn nhất định làm gia tăng tầm quan trọng của hanging man và hammer. Với hanging man giữa tháng ba, bóng dưới của nó có thể không gấp hai lần chiều cao của thân để cung cấp một tín hiệu đảo chiều. Nếu bóng dưới dài hơn, mẫu hình càng hoàn hảo.

Hình 4.9 cho thấy một loạt hammer tăng giá được đánh số từ 1 tới 4 (hammer 2 vẫn được xem là một hammer mặc dù nó có bóng trên nhỏ). Điểm đáng lưu ý của biểu đồ này là tín hiệu mua được đưa ra đầu năm 1990. Mức giá thấp mới xuất hiện ở hammer 3 và 4 khi giá thấp hơn cả mức giá thấp của tháng 7 tại hammer 2. Tuy nhiên, không có tiếp tục của xu hướng giảm. Hammer 3 và 4 cho thấy rằng những người đầu cơ giá lên đã nắm quyền điều khiển. Hammer 3 không phải là một hammer lý tưởng khi bóng dưới không gấp 2 lần chiều cao thân nến. Dù sao nó cũng phản ánh sự thất bại của những người đầu cơ giá xuống. Hammer 4 củng cố kết luận một sự đảo chiều ở đáy có vẻ đã xuất hiện.

Trong hình 4.10 hammer 1 và 3 là những đáy. Hammer 2 báo hiệu sự kết thúc của xu thế giảm trước đó, xu hướng giá chuyển từ giảm sang đi ngang. Hammer 4 không hiệu quả. Hammer này nói lên một điểm quan trọng về những hammer (hoặc bất kỳ mẫu hình nào mà tôi đề cập đến). Chúng cần phải được quan sát trong bối cảnh của hoạt động giá trước đó. Trong biểu đồ này, hãy xem hammer 4. Ngày hôm trước ngày hammer này, thị trường thể hiện qua một cây nến đen giảm giá rất mạnh (với a shaven head và a shaven bottom - mở phiên ở giá cao và đóng phiên ở giá thấp của phiên).

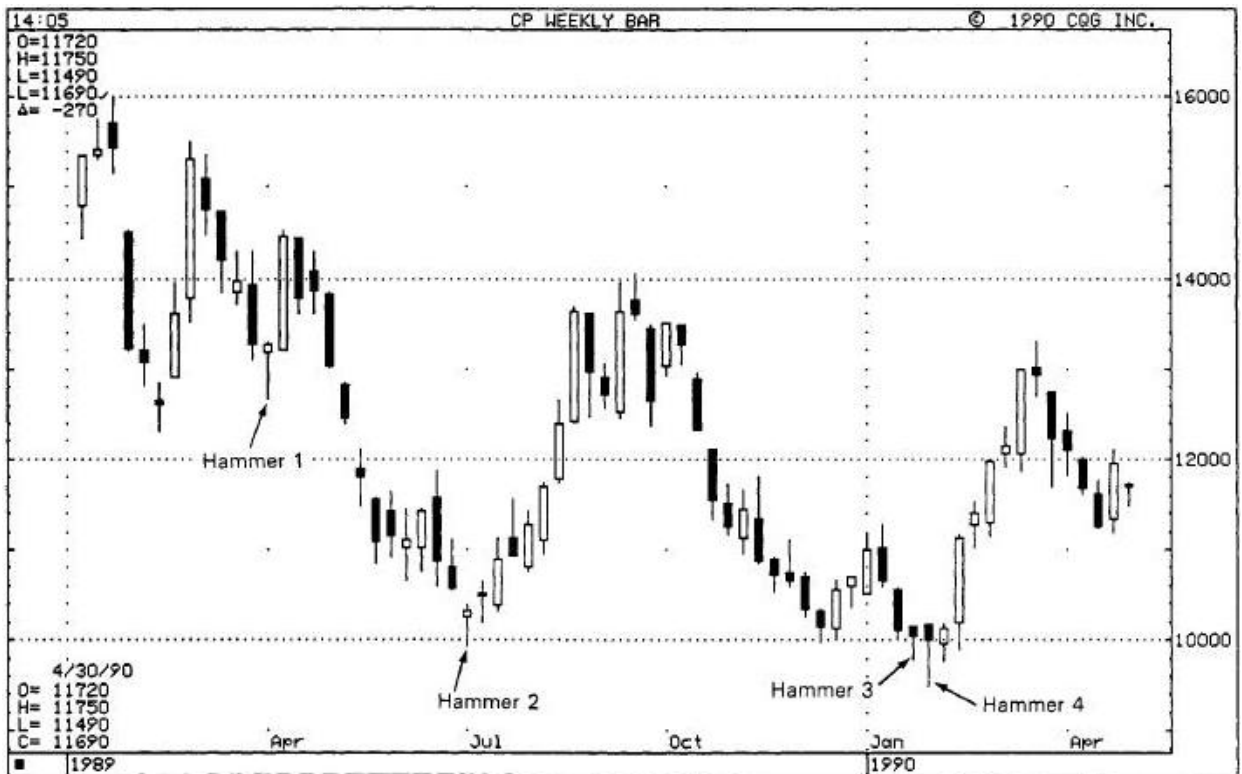


EXHIBIT 4.9. Copper—Weekly (Hammers)

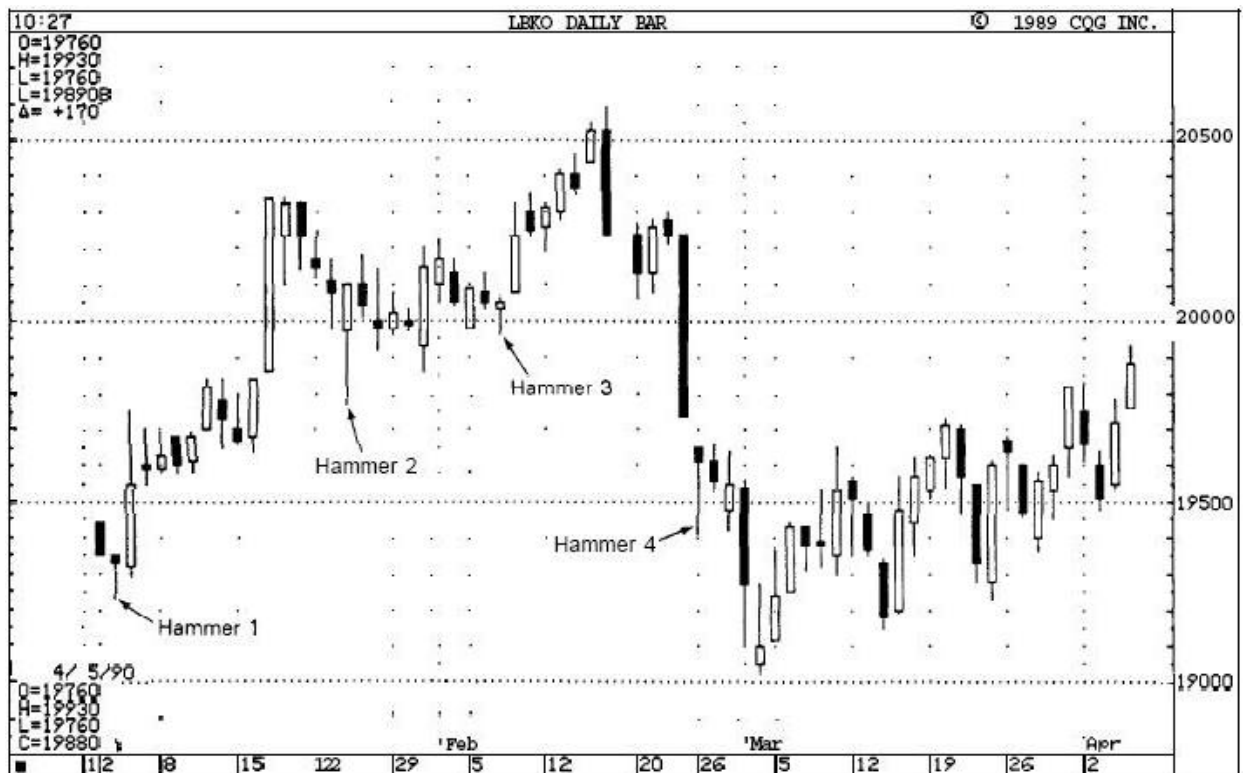


EXHIBIT 4.10. Lumber—May, 1990, Daily (Hammers)

Nó thể hiện sức mạnh giảm giá cực lớn. Hammer 4 cũng xuyên qua mức hỗ trợ trước đó - ngày 24 tháng 1. Xem xét những nhân tố giảm giá đã nêu trên, nên thận trọng đợi sự xác nhận của dấu hiệu tăng giá trước khi hành động theo hammer 4. Ví dụ, một cây

nền trắng có giá đóng phiên cao hơn giá đóng phiên hammer 4 có thể đã được coi là một sự xác nhận.

Hình 4.11 là biểu đồ hình nến sử dụng giá theo từng giờ. Quan sát kỹ biểu đồ này, chúng ta có thể thấy rằng một hammer hình thành trong giờ đầu tiên của ngày 11/4. Như hammer 4 trong hình 4.10, giá giảm tạo ra khoảng trống nhưng cây nến trắng sau đó có giá đóng phiên cao hơn. Điều này là tín hiệu xác nhận đấy. Cây nến giờ thứ 2 của ngày 12/4, mặc dù trong hình dạng như một hammer, nhưng không chính xác là một hammer. Một hammer là một mẫu hình đảo chiều ở đáy. Cây nến này cũng không phải là một hanging man, khi hanging man thường xuất hiện sau một xu hướng tăng giá. Trong trường hợp này, nếu cây nến này xuất hiện gần mức giá cao của cây nến đen trước đó, thì nó đã được xem xét như một hanging man.

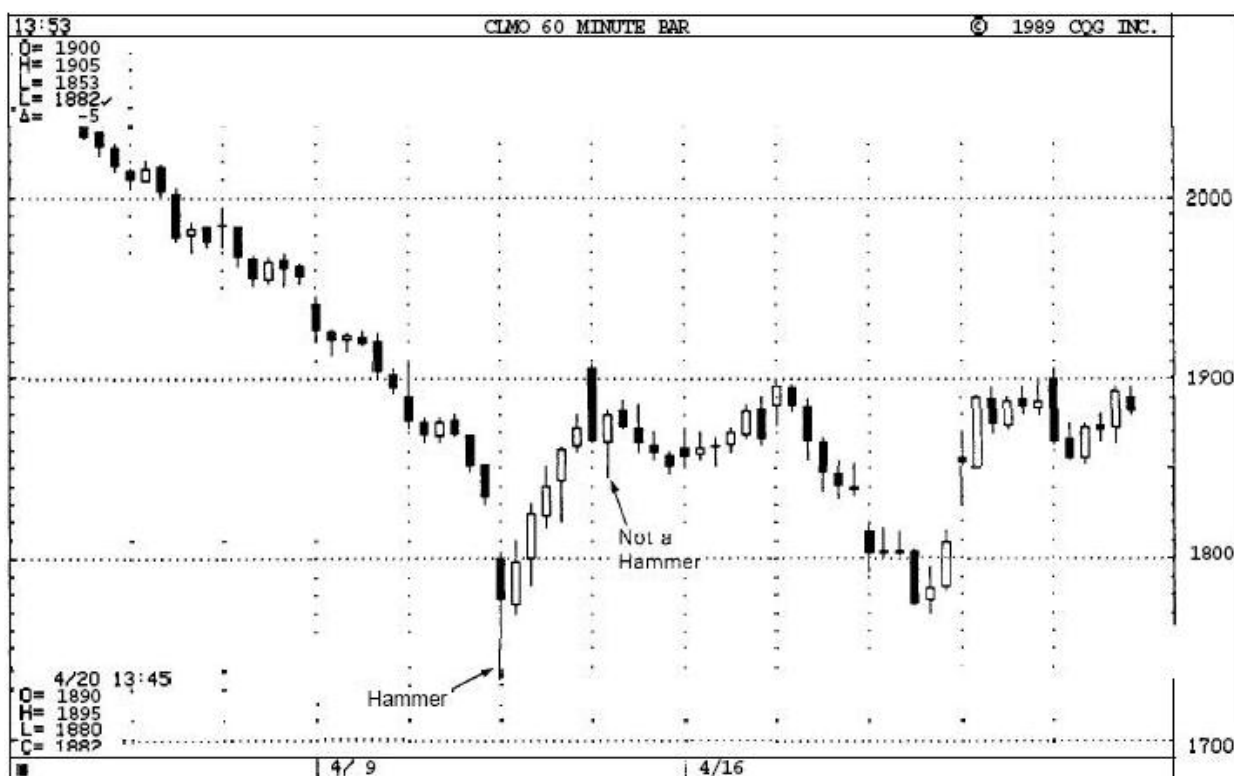


EXHIBIT 4.11. Crude Oil—June, 1990, Intra-day (Hammer)

Hình 4.12 cho thấy một hammer đầu tháng tư, đánh dấu sự kết thúc của xu hướng giảm giá mạnh bắt đầu từ những tháng trước đó. Bóng dưới dài (gấp nhiều lần chiều cao thân nến), một thân nến nhỏ, và không có bóng trên tạo nên một hammer kinh điển.

Hình 4.13 thể hiện một hanging man kinh điển.

Trong hình 4.14 chúng ta thấy sự vận động tăng của giá, từ đầu tháng hai, kết thúc với đích đến là sự xuất hiện liên tục của 2 hanging man. Tầm quan trọng của sự xác nhận dấu hiệu giảm giá sau hanging man được phản ánh trong biểu đồ này. Một cách xác nhận dấu hiệu giảm giá là giá mở của phiên tiếp theo thấp hơn giá ở phần thân của hanging man. Lưu ý rằng sau sự xuất hiện của hanging man đầu tiên, thị trường đã mở phiên cao hơn trước đó. Tuy nhiên, sau hanging man thứ hai, thị trường đã mở phiên thấp hơn giá ở phần thân của hanging man, thị trường bắt đầu đi xuống.



EXHIBIT 4.12. Nikkei—1990, Daily (Hammer)



EXHIBIT 4.13. Silver—May 1990, Daily (Hanging Man)

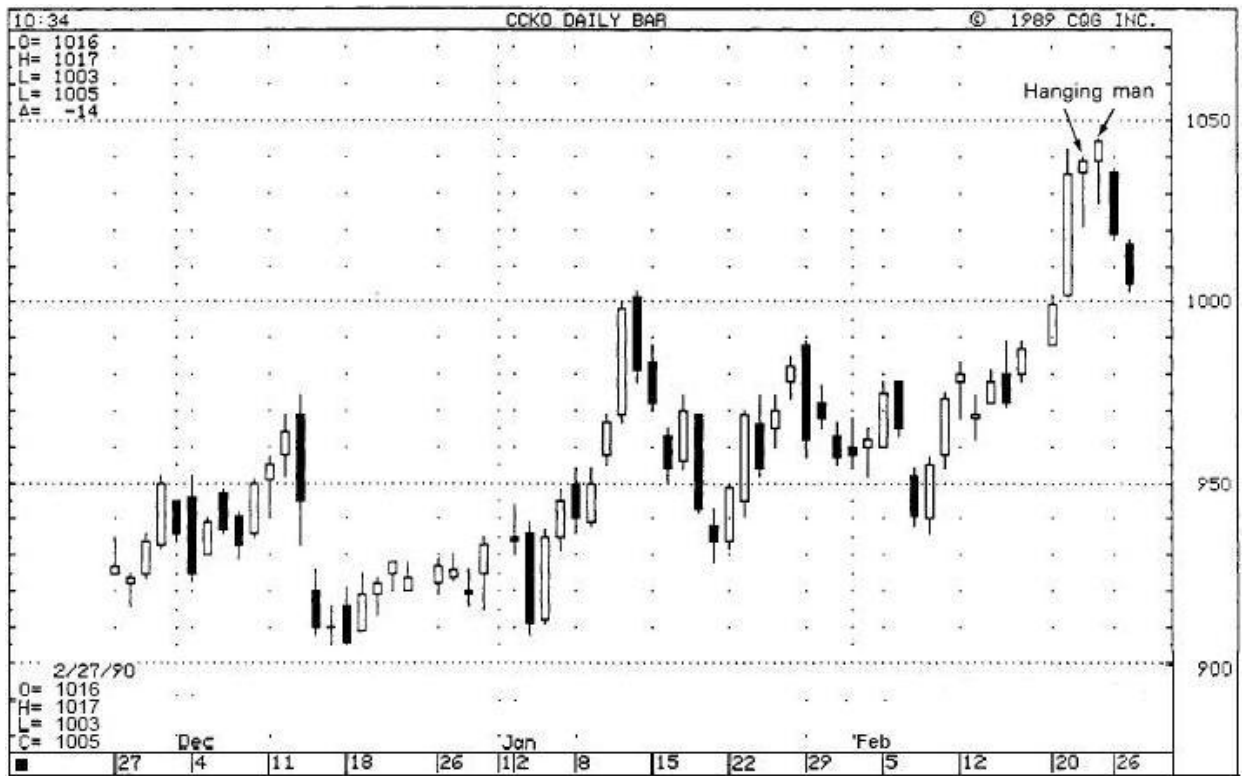


EXHIBIT 4.14. Cocoa—May 1990, Daily (Hanging Man)

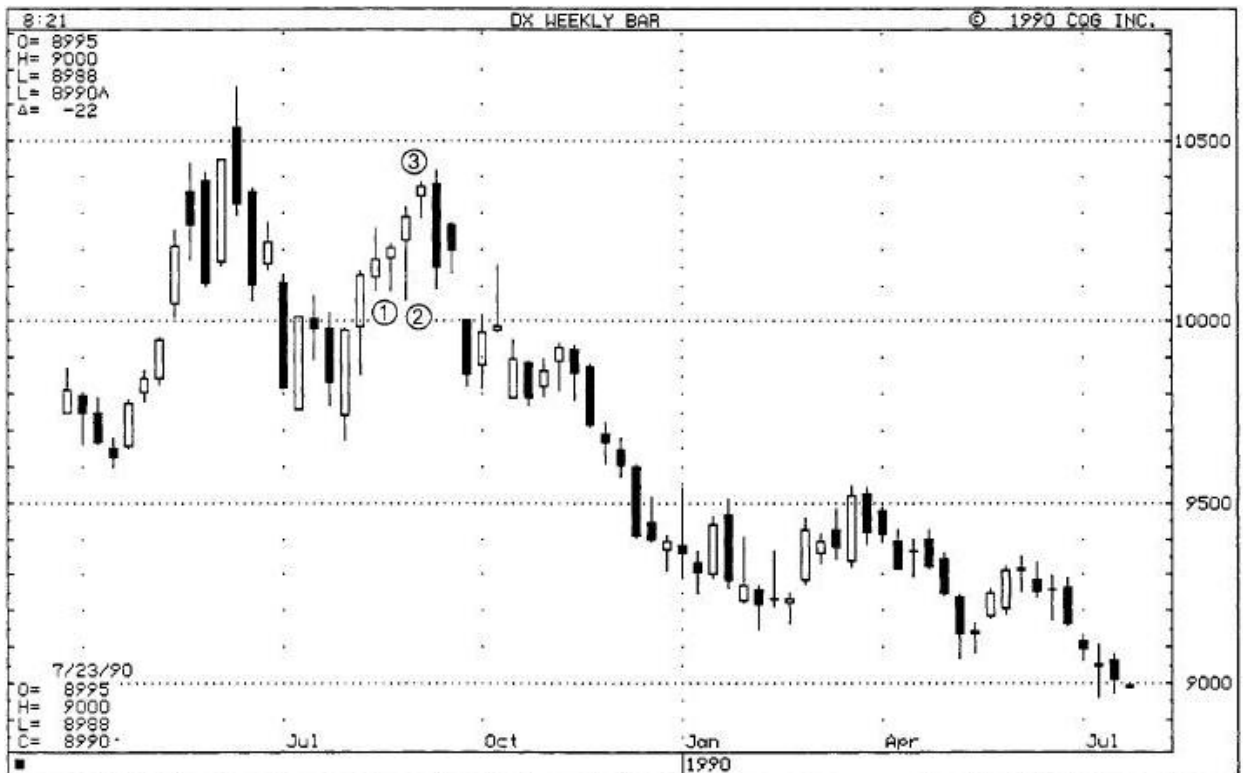


EXHIBIT 4.15. Dollar Index—Weekly (Hanging Man)

Hình 4.15 minh họa một thân nến đen, với giá đóng phiên thấp hơn phiên hanging man, có thể coi là cách khác của sự xác nhận dấu hiệu giảm giá. Ba cây nến số 1, 2, và 3 là một loạt hanging man. Thiếu sự xác nhận dấu hiệu giảm giá sau cây

nền 1 và 2 có nghĩa là xu hướng tăng giá vẫn còn sức mạnh. Quan sát hanging man 3. Cây nến đen đi sau nó là tín hiệu xác nhận giảm giá của hanging man này.

Hình 4.16 cho thấy một sự khác thường của thị trường từ cuối 1989 đến đầu 1990. Quan sát vị trí tăng giá dừng lại. Nó dừng ở hanging man ở tuần thứ ba năm 1990. Biểu đồ này minh họa một điều là một mẫu đảo chiều xuất hiện không có nghĩa rằng giá sẽ đảo chiều, như chúng ta đã đề cập trong chương 3. Một chỉ báo đảo chiều ngụ ý rằng xu hướng trước đó có thể chấm dứt. Điều đó chính xác với những gì xảy ra ở đây. Sau sự xuất hiện mẫu hình đảo chiều hanging man, xu hướng tăng giá trước đó chấm dứt với xu hướng mới là chuyển động đi ngang của giá. Hanging man khác xuất hiện trong tháng bảy. Lần này giá nhanh chóng đảo chiều từ tăng thành giảm.



EXHIBIT 4.16. Orange Juice—Weekly (Hanging Man)

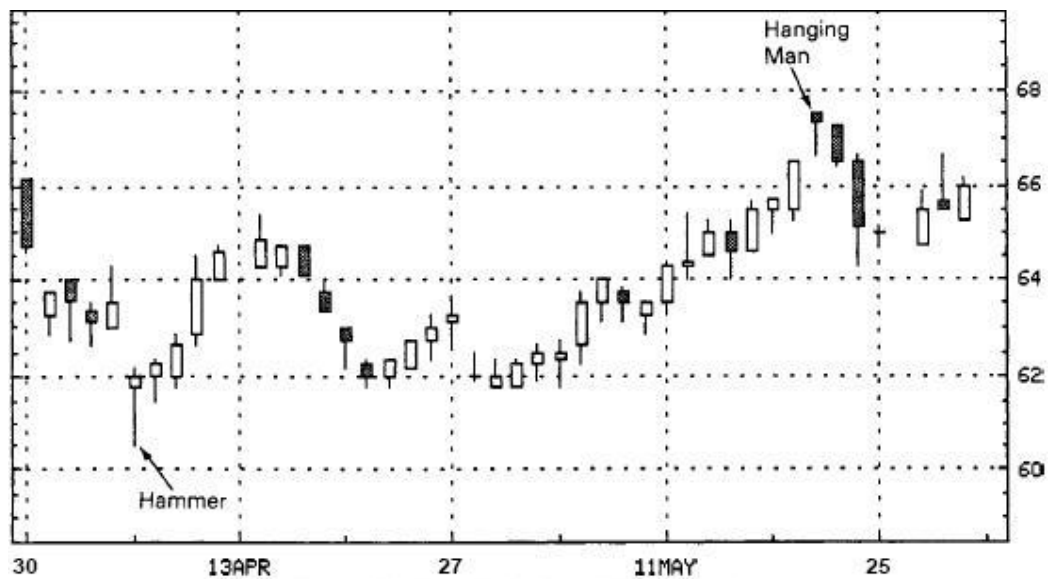


EXHIBIT 4.17. American Airlines—1989, Daily (Hanging Man)

Hình 4.17 minh họa một mẫu hình hanging man kinh điển trong tháng năm. Nó cho thấy một thân nến rất nhỏ, không có bóng trên, và một bóng dưới dài. Thân nến đen ngày tiếp theo xác nhận hanging man này báo hiệu một thời gian giảm giá. (Lưu ý rằng hammer tăng giá từ đầu tháng tư).

ENGULFING

Hammer và hanging man là những mẫu hình một cây nến riêng biệt. Chúng có thể gửi những tín hiệu quan trọng về “sức khỏe” của thị trường. Tuy nhiên, đa số các tín hiệu từ các cây nến đều dựa vào sự kết hợp của nhiều cây nến riêng lẻ. Mẫu hình engulfing là mẫu đầu tiên trong số các mẫu hình dựa trên sự kết hợp của nhiều cây nến. Mẫu hình engulfing là tín hiệu đảo chiều với hai thân nến đối lập về màu sắc.

Hình 4.18 thể hiện một mẫu hình engulfing tăng giá. Thị trường đang trong một xu hướng giảm giá, xuất hiện một thân nến trắng tăng giá áp đảo thân nến đen trước đó. Điều này cho thấy rằng lực mua đã lấn át lực bán. Hình 4.19 minh họa một mẫu hình engulfing giảm giá. Thị trường đang trong một xu hướng tăng giá, thân nến trắng bị lấn át bởi thân nến đen, đó là tín hiệu của một sự đảo chiều ở đỉnh. Điều này cho thấy bên bán đã giành quyền điều khiển thị trường.

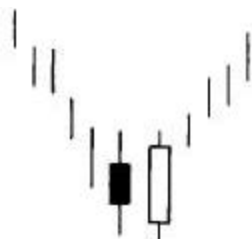


EXHIBIT 4.18. Bullish Engulfing Pattern



EXHIBIT 4.19. Bearish Engulfing Pattern

Có ba tiêu chuẩn đối với mẫu hình engulfing:

1. Thị trường phải trong một xu hướng rõ ràng, tăng giá hoặc giảm giá, thậm chí có thể là xu hướng ngắn hạn.

2. Hai cây nến tạo thành mẫu hình engulfing. Thân nến thứ hai phải áp đảo thân nến trước đó (nó không cần phải lấn át những bóng nến).

3. Thân nến thứ hai của mẫu hình cần phải có màu đối lập với thân nến đầu tiên. (ngoại lệ của quy tắc này là nếu thân nến đầu tiên của mẫu hình nhỏ, như vậy nó gần như là một doji (hoặc là một doji)). Do đó, sau một xu thế giảm giá kéo dài, một thân nến trắng nhỏ xíu bị áp đảo bởi một thân nến trắng rất lớn có thể là một sự đảo chiều ở đáy. Trong một xu hướng tăng giá, một thân nến đen bị lấn át bởi một thân nến đen rất lớn có thể là một mẫu đảo chiều giảm giá).

Giống mẫu hình engulfing của Nhật là reversal day của phương Tây. Reversal day của phương tây xuất hiện khi, trong thời gian xu hướng tăng (hoặc giảm giá), một mức cao (hoặc thấp) mới được tạo ra với giá đóng thấp hoặc cao hơn giá đóng của ngày trước đó. Bạn sẽ khám phá ra là mẫu hình engulfing có thể đưa ra tín hiệu đảo chiều không sẵn có với reversal day của phương Tây. Điều này cho phép bạn chiếm ưu thế hơn những người sử dụng reversal day truyền thống như một tín hiệu đảo chiều. Điều này được trình bày qua các hình 4.21, 4.22, và 4.23.

Hình 4.20 cho thấy cho những tuần bắt đầu từ 15/5 và 22/5 hình thành một mẫu hình engulfing tăng giá. Trong hai tuần cuối tháng bảy, một mẫu hình engulfing giảm giá xuất hiện. Mẫu hình engulfing tăng giá tháng chín là sự phục hồi từ đáy của quá trình sell off trước đó.



EXHIBIT 4.20. Swiss Franc—Weekly (Bullish and Bearish Engulfing Patterns)

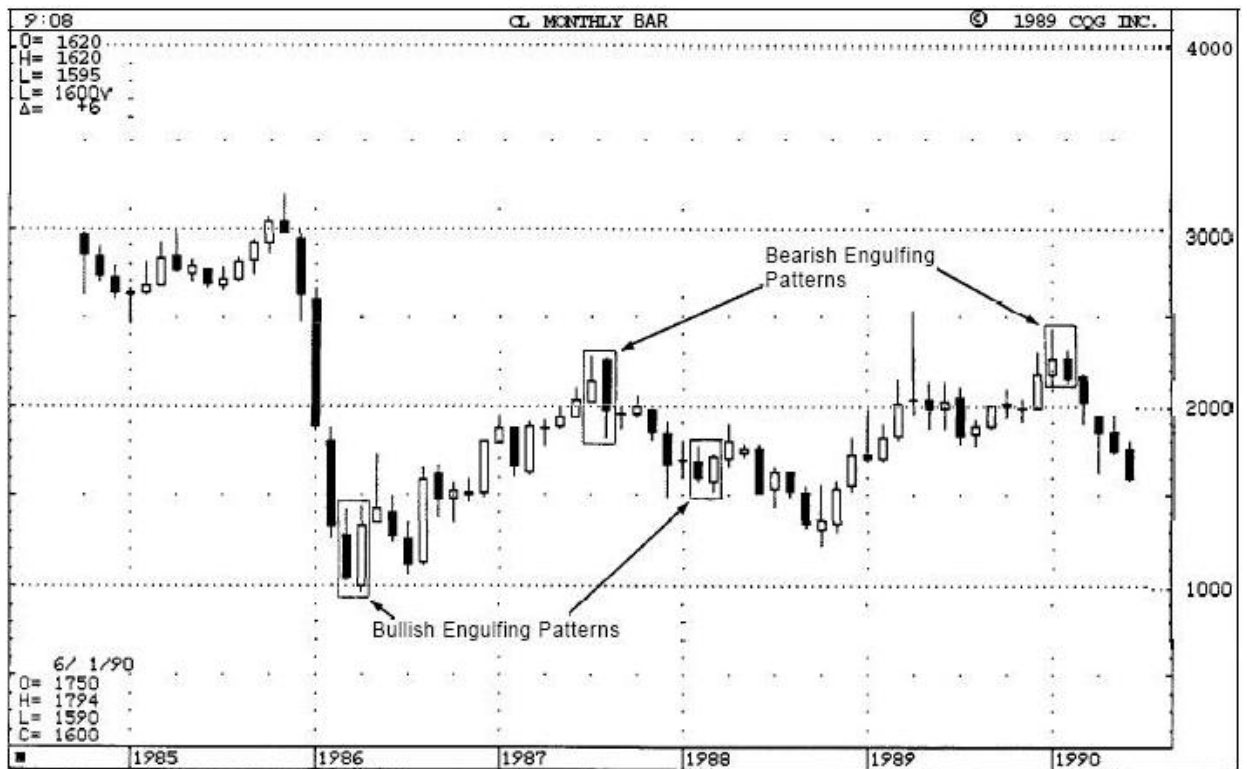


EXHIBIT 4.21. Crude Oil—Monthly (Bullish and Bearish Engulfing Pattern)

Hình 4.21 là biểu đồ dầu thô hàng tháng với cả hai mẫu hình engulfing tăng giá và giảm giá. Cuối năm 1985, cú sụt giảm mạnh 20\$ bắt đầu. Tháng ba và tháng tư năm 1986 xuất hiện hai cây nến của mẫu hình engulfing tăng giá. Nó báo hiệu sự kết thúc

của xu hướng giảm giá. Vận động giá bắt đầu với mẫu hình engulfing tăng giá này kết thúc bởi mẫu hình engulfing giảm giá vào giữa năm 1987. Mẫu hình engulfing tăng giá nhỏ trong tháng hai và tháng ba năm 1988 kết thúc xu hướng giảm giá bắt đầu vào giữa năm 1987 bởi mẫu hình engulfing giảm giá. Sau mẫu hình engulfing tăng giá này, xu hướng giảm của thị trường giảm chuyển thành xu hướng đi ngang trong năm tháng.

Mẫu hình engulfing giảm giá năm 1987 và 1990 mang lại một lợi thế của mẫu hình engulfing - Nó có thể cung cấp một tín hiệu đảo chiều không thể có nếu sử dụng tiêu chuẩn reversal day trong kỹ thuật phương Tây. Một quy tắc cho top reversal day của phương Tây (hoặc, trong trường hợp này, reversal month) là một mức cao mới phải được tạo ra bởi sự vận động của giá. Những mức cao mới chưa được tạo ra bởi thân nến đen những thời kỳ đó nằm trong mẫu hình engulfing giảm giá.

Hình 4.22 là một ví dụ khác thể hiện những biểu đồ hình nến có thể cho phép chiếm ưu thế so với những công cụ của biểu đồ then chốt thông thường. Quan sát hoạt động giá trên biểu đồ trong hai ngày 7 và 8 tháng bảy. Một lần nữa, một khi không có mức cao mới được tạo ra, đã không có dấu hiệu của một sự đảo chiều ở đỉnh nếu sử dụng tiêu chuẩn reversal day truyền thống của phương Tây. Tuy nhiên, với biểu đồ hình nến, có một tín hiệu đảo chiều giảm giá, đó là mẫu hình engulfing giảm giá, xuất hiện.

Hai cây nến 1 và 2 đầu tháng sáu trông như một mẫu hình engulfing tăng giá. Tuy nhiên, mẫu hình engulfing tăng giá là một chỉ báo sự đảo chiều xu hướng ở đáy. Điều này có nghĩa nó phải xuất hiện sau một xu thế giảm (hoặc đôi khi ở đáy của một dải hẹp). Đầu tháng sáu, khi mẫu hình engulfing tăng giá xuất hiện, nó không hoạt động chính xác vì nó không xuất hiện trong một xu thế giảm.

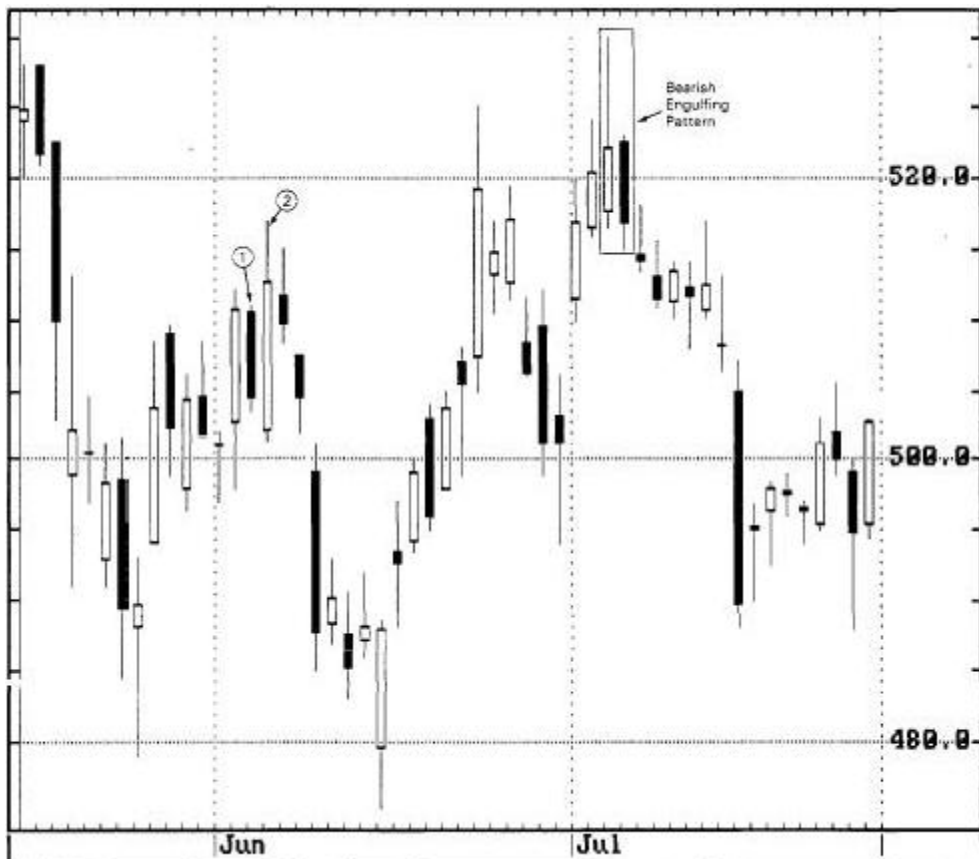


EXHIBIT 4.22. Platinum—October, 1989, Daily. (Bearish Engulfing Pattern)



EXHIBIT 4.23.
Soybeans—Weekly
(Bearish Engulfing
Patterns)

Hình 4.23 là một loạt các mẫu hình engulfing giảm giá. Mẫu hình 1 khiến thị trường bước sang xu hướng đi ngang trong một dải hẹp từ xu hướng tăng giá trước đó của nó. Mẫu hình 2 là một sự nghỉ ngơi tạm thời trước khi hồi phục sức mạnh tăng giá. Những mẫu hình engulfing giảm giá 3, 4, và 5 đều đưa ra tín hiệu đảo chiều không có được với kỹ thuật của phương Tây (khi không có mức cao mới nào được tạo ra bởi sự vận động của giá thì chúng không phải là những tuần đảo chiều được xem xét).

DARK-CLOUD COVER

Mẫu đảo chiều tiếp theo là dark-cloud cover (xem hình 4.24). Nó là một mẫu hình hai cây nến báo hiệu một sự đảo chiều ở đỉnh sau một xu hướng tăng giá, hoặc đôi khi ở đỉnh của một dải hẹp.

Cây nến đầu tiên của mẫu hình hai cây nến này là một thân nến trắng mạnh mẽ. Cây nến thứ hai có giá mở cao hơn giá cao của phiên trước đó (có nghĩa cao hơn đỉnh của bóng trên). Tuy nhiên, vào khoảng cuối phiên thứ hai, thị trường đóng phiên gần mức thấp của phiên và bên trong thân nến trắng của phiên trước.

Mức độ xâm nhập vào phần thân cây nến trắng càng lớn thì khả năng một đỉnh sẽ xuất hiện càng cao. Nhiều nhà kỹ thuật Nhật Bản yêu cầu sự xâm nhập lớn hơn

50% mức đóng phiên giảm vào phiên tăng trước đó. Nếu cây nến đen không kết thúc thấp hơn nửa thân nến trắng, tốt hơn là đợi thêm sự xác nhận của mẫu hình giảm giá dark-cloud cover.

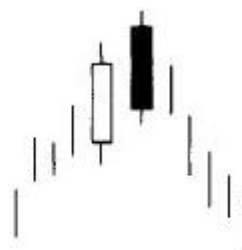


EXHIBIT 4.24. Dark-cloud Cover

Lý do căn bản đằng sau mẫu hình giảm giá này được giải thích dễ dàng. Thị trường trong một xu hướng tăng. Một cây nến trắng tăng giá mạnh mẽ, tiếp theo là một khoảng trống tăng giá ở đầu phiên kế tiếp. Đến đây, những người đầu cơ giá lên nắm hoàn toàn quyền điều khiển thị trường. Nhưng sau đó không thấy có sự tiếp tục tăng giá. Thực tế là thị trường kết thúc ở/gần mức giá thấp của phiên và bên trong phần thân nến trắng của phiên trước. Trong bối cảnh như vậy, những người mua sẽ suy nghĩ lại về vị trí của họ. Những người đang đợi để bán ngắn hạn bây giờ có một điểm chuẩn để đặt một lệnh dừng - tại mức giá cao mới của phiên thứ hai của mẫu hình dark-cloud cover.

Sau đây là một số yếu tố làm tăng thêm độ tin cậy của mẫu hình dark-cloud cover:

1. Mức độ xâm nhập của giá đóng thân cây nến đen vào thân cây nến trắng trước đó càng lớn, cơ hội cho một đỉnh càng cao. Thân nến đen của mẫu hình dark-cloud cover chỉ xâm nhập một phần thân nến trắng. Nếu thân nến đen bao trùm toàn bộ thân nến trắng của phiên trước thì một mẫu hình engulfing giảm giá xuất hiện. Vì vậy, một mẫu hình engulfing giảm giá có ý nghĩa đảo chiều ở đỉnh hơn. Nếu một thân nến trắng, dài kết thúc trên mức giá cao của mẫu hình dark-cloud cover, hoặc engulfing giảm giá thì nó có thể báo trước sự vận động khác.

2. Trong một xu hướng tăng giá kéo dài, nếu có một cây nến trắng mạnh mẽ - mở ở giá thấp (không có bóng dưới), đóng ở giá cao (không có bóng trên), và phiên sau là một thân nến đen dài, mở ở giá cao và đóng ở giá thấp, sau đó sẽ xuất hiện phiên giảm mạnh, không có bóng trên và bóng dưới.

3. Nếu thân nến thứ hai (thân nến đen) của mẫu hình dark-cloud cover có giá mở ở trên một mức kháng cự mạnh và sau đó rớt, nó chứng minh rằng những người đầu cơ giá lên không thể điều khiển được thị trường.

4. Nếu vào đầu phiên thứ hai có một khối lượng giao dịch rất lớn, tình trạng quá mua có thể đã xuất hiện. Ví dụ, khối lượng giao dịch rất lớn tại một mức giá mở cao mới có thể có nghĩa rằng nhiều người mua mới đã quyết định nhảy lên tàu. Rồi sau đó thị trường bán tháo. Có lẽ sẽ không quá lâu trước khi đám đông những người mua mới hiểu ra rằng con tàu mà họ nhảy lên là tàu Titanic.

Đối với những người giao dịch thị trường tương lai, khối lượng giao dịch cực lớn cũng là một tín hiệu cảnh báo khác.

Hình 4.25 thể hiện sự khác nhau giữa mẫu hình dark-cloud cover và engulfing. Hai thân nến trong tháng sáu năm 1989 tạo thành một dark-cloud cover. Một thân nến trắng dài, tiếp theo là một thân nến đen, dài. Thân nến đen mở ở một mức cao mới, sau đó đóng ở gần mức thấp của nó và bên trong thân nến trắng trước đó. Thị trường trái phiếu đã có dấu hiệu giảm nhiệt sau khi có sự đảo chiều ở đỉnh này xuất hiện. Tuy

nhiên sự giảm sút mạnh chỉ đến vài tuần đó, khi mẫu hình engulfing được cụ thể hóa. Chúng ta có thể thấy thân nến đen của dark-cloud cover bao trùm một phần thân nến trắng trước đó. Thân nến đen của mẫu hình engulfing giảm giá bao bọc toàn bộ thân nến trắng trước nó.

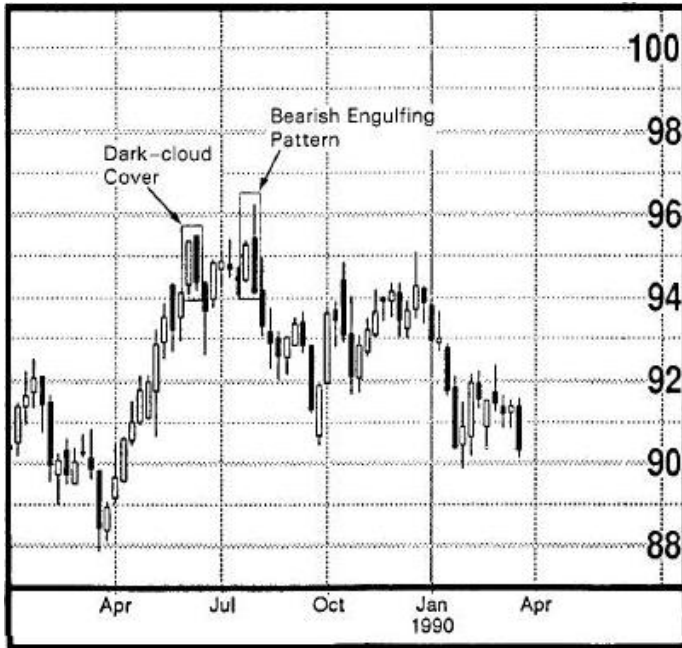


EXHIBIT 4.25. Municipal Bonds—Weekly (Dark-cloud Cover and Bearish Engulfing Pattern)

Trong hình 4.26 có ba mẫu hình dark-cloud cover được nhận diện. Những tín hiệu giảm giá khác nhau được xác nhận qua mỗi mẫu hình này. Chúng ta hãy xem xét từng mẫu hình riêng lẻ.



EXHIBIT 4.26. Crude Oil—July 1990, Daily (Dark-cloud Cover)

1. Dark-cloud cover 1. Đây là một biến thể của mẫu hình dark-cloud cover lý tưởng. Trong dark-cloud cover này, thân nến đen của ngày thứ hai mở ở mức giá cao của ngày hôm trước, thay vì ở trên nó. Đó chỉ là một tín hiệu cảnh báo, nhưng cần được nhìn nhận là như là một yếu tố phủ định. Mẫu hình dark-cloud cover này cũng thể hiện một nỗ lực bất thành của những người đầu cơ giá lên trong việc vượt qua mức kháng cự ở mức giá cao giữa tháng hai.

2. Dark-cloud cover 2. Không kể mẫu hình này, đã có lý do khác cho việc cần phải thận trọng ở mức 21\$. Một tiên đề kỹ thuật là: một mức hỗ trợ sau khi bị phá bỏ có thể chuyển đổi thành mức kháng cự mới. Điều đó đã xảy ra tại 21\$. Ghi nhớ rằng mức hỗ trợ cũ 21\$ đã bị xuyên thủng một lần vào ngày 9 tháng ba, được chuyển thành mức kháng cự. Những nỗ lực bị phá sản thể hiện qua mẫu hình này trong hai ngày đầu tiên của tháng tư minh họa cho mức kháng cự này. (Chương 11 sẽ đề cập đến khái niệm có thể hoán đổi vai trò của mức hỗ trợ và kháng cự).

3. Dark-cloud cover 3. Mẫu hình này cũng thể hiện đã có một sự thất bại tại một ngưỡng kháng cự được thiết lập ở những mức giá cao cuối tháng tư.

Đó là những ví dụ thể hiện mẫu hình dark-cloud cover trùng với những mức kháng cự. Khái niệm này thể hiện là những khu vực có sự hội tụ của nhiều chỉ báo kỹ thuật thì càng quan trọng. Đó là tiêu điểm chính của phần 2 của cuốn sách - Sự kết hợp của kỹ thuật hình nến với những công cụ kỹ thuật khác.



EXHIBIT 4.27. S&P—June 1990 (Dark-cloud Covers)

Hình 4.27 chỉ ra rằng trong thời gian đầu tháng ba, dark-cloud cover 1 là sự tạm dừng của một xu hướng tăng. Sự điều chỉnh xảy ra suốt tuần sau đó. Hai dark-cloud cover nữa được hình thành trong tháng tư. Dark-cloud cover 2 ngụ ý rằng sự tăng giá mạnh trong hai ngày có lẽ đã kết thúc. Dark-cloud cover 3, giữa tháng tư, thì đặc biệt giảm giá mạnh.

Trong hình 4.28, chúng ta nhìn thấy giá có xu hướng tăng bắt đầu từ ngày 10/2 đến khi đột ngột dừng vào giữa tháng hai với sự xuất hiện của dark-cloud cover.

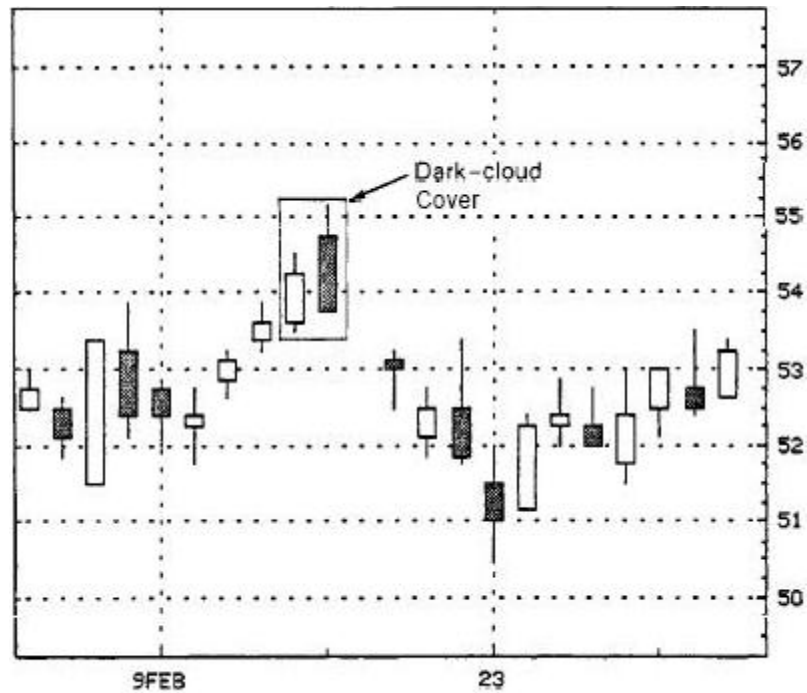


EXHIBIT 4.28. Bristol Myers—1990, Daily

PIERCING PATTERN

Trong nhiều buổi, sau khi trình bày về mẫu hình giảm giá dark-cloud cover, không lâu sau sẽ có người hỏi về mẫu đối lập. Có. Và nó được gọi là mẫu hình piercing. Như đã biết, trong khi dark-cloud cover là một sự đảo chiều ở đỉnh, đối lập với nó, piercing là một sự đảo chiều ở đáy (xem hình 4.29). Nó gồm hai thân nến trong một thị trường sa sút. Thân nến đầu tiên màu đen và thân nến thứ hai là thân nến trắng dài. Thân nến trắng này giá mở phiên rất thấp, dưới cả mức giá thấp của thân nến đen trước đó. Rồi giá cả đẩy cao hơn, tạo ra một thân nến trắng dài tương đối, đóng phiên ở trên điểm chính giữa của thân nến đen phiên trước.

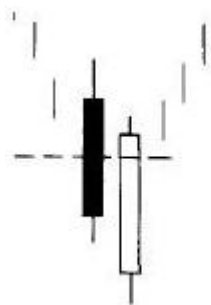
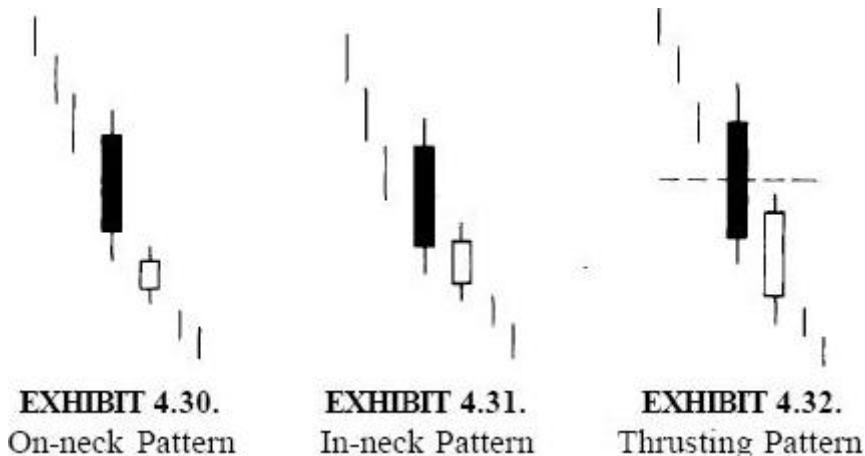


EXHIBIT 4.29. Piercing Pattern

Mẫu hình piercing tăng giá gần giống với mẫu hình engulfing tăng giá. Trong mẫu hình engulfing tăng giá, thân nến trắng áp đảo toàn bộ thân nến đen trước đó. Với mẫu hình piercing tăng giá, thân nến trắng chỉ lấn át một phần thân nến đen trước đó. Trong mẫu hình piercing, mức độ xâm nhập vào phần thân nến đen càng lớn thì khả năng một đáy đảo chiều càng cao. Một mẫu hình piercing lý tưởng sẽ có một thân nến trắng mà đóng phiên cao hơn nửa thân nến đen của phiên trước. Nếu thị trường kết thúc ở dưới mức giá thấp của mẫu hình engulfing tăng giá hoặc piercing bằng một thân nến đen dài, thì một xu hướng giảm giá khác lại tiếp tục.

Tâm lý học đằng sau mẫu hình piercing được giải thích như sau: thị trường trong một xu thế giảm sút. Thân nến đen giảm giá củng cố trạng thái này. Thị trường mở phiên sau thấp hơn qua một khoảng trống giảm giá. Những người đầu cơ giá xuống đang quan sát thị trường với sự miễn nguyện. Rồi thị trường bật lên, về phía giá kết thúc phiên trước, nhưng không chỉ dừng ở đó, mà kết thúc rõ ràng ở trên mức đó. Những người đầu cơ giá xuống đang cân nhắc lại vị trí của họ. Những người đang xem xét để mua nghĩ mức thấp mới có thể không giữ được và có lẽ đã đến lúc mua vào.

Mẫu hình piercing cũng có một số yếu tố (từ 1 đến 4) làm tăng thêm độ tin cậy giống như mẫu hình dark-cloud cover, nhưng ngược lại (xem lại mẫu hình trước). Trong phần về mẫu hình dark-cloud cover, tôi đã đề cập rằng mặc dù nhiều nhà kỹ thuật Nhật Bản yêu cầu sự xâm nhập lớn hơn 50% mức đóng phiên giảm vào phiên tăng trước đó, vẫn có sự linh hoạt trong quy tắc này. Với mẫu hình piercing, tính linh hoạt không bằng. Cây nến trắng của mẫu hình piercing cần phải đẩy qua được nửa thân nến đen. Lý do cho sự kém linh hoạt của mẫu hình piercing tăng giá so với mẫu hình dark-cloud cover là thực tế trong kỹ thuật của người Nhật có ba mẫu hình khác, tên gọi là on-neck, in-neck và thrusting (xem hình 4.30 đến 4.32) có cấu tạo cơ bản giống như mẫu hình piercing, nhưng chúng cần được xem như tín hiệu giảm giá khi thân nến trắng nằm dưới nửa thân nến đen.



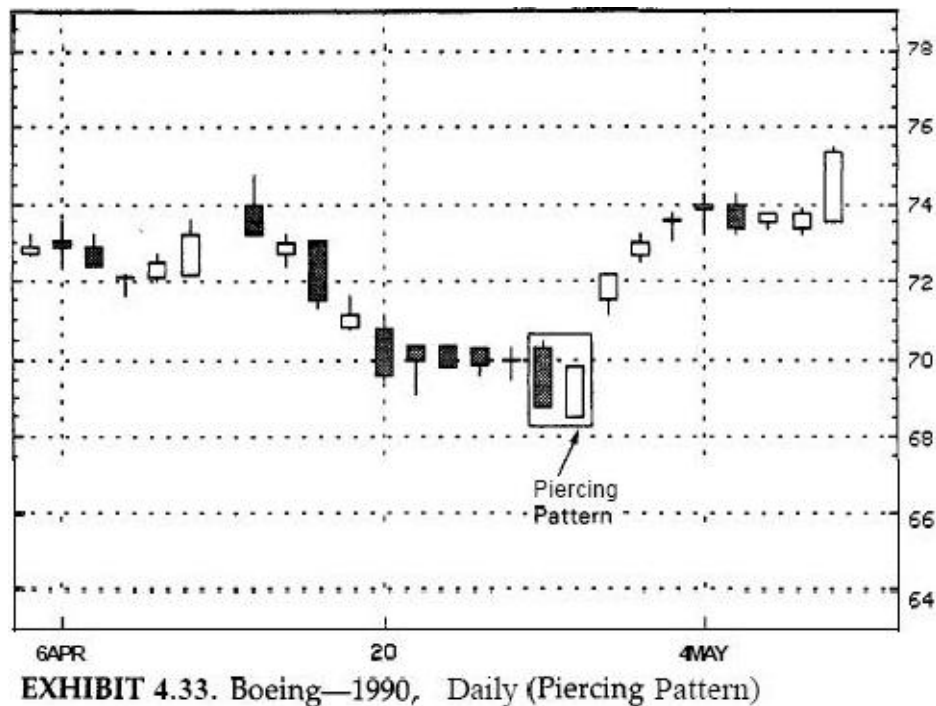
Như vậy ba mẫu hình giảm giá tiềm năng này (hình 4.30 đến 4.32) và mẫu hình piercing tăng giá (hình 4.29) có cùng một định dạng. Sự khác nhau của chúng nằm ở mức độ của sự xâm nhập bởi thân nến trắng vào trong thân nến đen. Với mẫu hình on-neck, thân nến trắng (thường là cây nến nhỏ) đóng phiên gần với giá thấp của phiên trước. Với mẫu hình in-neck, thân nến trắng đóng phiên ở một mức độ xâm nhập không đáng kể vào thân nến trước (cũng thường là cây nến trắng nhỏ). Mẫu hình thrusting cần phải là một thân nến trắng mạnh mẽ hơn, dài hơn so với mẫu hình in-neck, nhưng đóng phiên vẫn không nằm trên nửa thân nến đen trước đó.

Với những mẫu hình này, khi giá vận động dưới mức thấp của cây nến trắng, các thương gia (traders) biết rằng đó là thời gian để bán. (Lưu ý rằng mẫu hình thrusting trong hình 4.32 là giảm giá trong một thị trường xuống dốc, nhưng như một phần của một thị trường tăng giá, nên được cân nhắc kỹ. Mẫu hình thrusting cũng là tăng giá nếu nó xuất hiện hai lần trong vòng vài ngày).

Không quá quan trọng để nhớ từng mẫu hình trong các hình 4.30 tới đến 4.32. Chỉ cần nhớ khái niệm là thân nến trắng cần phải đẩy cao hơn nửa của thân nến đen để gửi một tín hiệu của sự đảo chiều ở đấy.

Trong hình 4.33, những người đầu cơ giá xuống thành công rực rỡ khi thị trường xuống đến mức thấp mới vào ngày 27 tháng tư, được thể hiện qua cây nến đen dài.

Ngày hôm sau thị trường mở thấp hơn. Giá mở này trở thành mức giá thấp của ngày và Boeing đóng phiên bên trong thân nến đen của ngày trước đó. Hai cây nến vào ngày 27, 28 tháng tư tạo thành mẫu hình piercing tăng giá.



Hình 4.34 cho thấy một mẫu hình piercing kinh điển trong tuần 26 tháng ba. Hãy lưu ý cách mà thân nến trắng theo sau một thân nến đen dài, rất yếu. Thân nến trắng mở phiên ở một mức giá thấp mới. Sau đó giá tăng mạnh mẽ, đóng phiên giá bị đẩy lên quá nửa thân nến đen phiên trước, đó là một chỉ định mạnh rằng những người đầu cơ giá xuống đã mất khả năng điều khiển thị trường. Thân nến trắng đó là một phiên giao dịch rất sôi động. Nó mở phiên ở mức giá thấp nhất (có nghĩa không có bóng dưới) và đóng phiên ở mức giá cao nhất (không có bóng trên). Lưu ý rằng mẫu hình piercing tăng giá này mang tới sự kết thúc của đợt bán tháo (sell off) bắt đầu với mẫu hình engulfing giảm giá, ngày 19 và 20 tháng ba.

Trên biểu đồ Lúa mì này cũng có một biến thể của mẫu hình piercing trong tuần từ 12 tháng ba. Lý do nó là một biến thể bởi vì thân nến trắng có giá mở dưới thân nến đen, nhưng không thấp hơn giá thấp nhất của phiên trước. Dù sao, vì thân nến trắng đóng phiên cao hơn nửa thân nến đen của phiên trước đó đã là một dấu hiệu cảnh báo rằng xu hướng giảm giá trước đó đã kết thúc.

Hình 4.35 minh họa cách những biểu đồ hình nến có thể giúp đỡ người phân tích có một cảm giác về sức khỏe của thị trường nhanh chóng như thế nào. Trong tháng hai năm 1990, có một người môi giới hỏi tôi nghĩ sao về giá lúa mạch. Tôi hiếm khi theo dõi giao dịch lúa mạch. Dù sao tôi cũng xem xét biểu đồ giá của lúa mạch và nói với anh ấy rằng xu thế giảm sút đó có lẽ đã kết thúc. Tại sao? Tôi đã lưu ý anh ấy rằng trong tuần từ 20 tháng hai, một mẫu hình piercing kinh điển xuất hiện. Tôi cũng thấy mẫu hình piercing này trùng với một lần test thành công những mức giá thấp đầu tháng hai. Điều này làm tăng thêm cơ hội cho một đáy đôi (a double bottom) được tạo thành.



EXHIBIT 4.34. Wheat—May 1990, Daily (Piercing Pattern)



EXHIBIT 4.35. Oats—July 1990, Daily (Piercing Pattern)

Hình 4.36 minh họa xu thế giảm sút - bắt đầu với mẫu hình engulfing giảm giá cuối năm 1984 - chấm dứt vào giữa năm 1987 với sự xuất hiện của mẫu hình piercing. Mặc dù thị trường không phục hồi giá sau tín hiệu đảo chiều ở đáy này, nhưng nó cũng dự báo sự kết thúc của áp lực bán tháo đã kéo thị trường đi xuống từ cuối năm 1984 đến giữa năm 1987. Sau mẫu hình piercing, thị trường trở nên ổn định trong vòng một năm, và sau đó tăng giá trở lại.



EXHIBIT 4.36. Cash Yen, Monthly (Piercing Pattern)

CHƯƠNG 5

NHỮNG NGÔI SAO

Một nhóm của những mẫu hình đảo chiều là những mẫu hình có những ngôi sao. Một ngôi sao là một thân nến nhỏ có khoảng trống với thân nến lớn đi trước nó (hình 5.1). Cũng được coi là ngôi sao miễn là phần thân của nó không chồng lên thân nến trước. Màu sắc của ngôi sao không phải là vấn đề quan trọng. Những ngôi sao có thể xuất hiện ở những đỉnh hoặc những đáy (đôi khi một ngôi sao trong thời gian một xu thế giảm được gọi là hạt mưa rơi (a rain drop)). Nếu ngôi sao là một doji thay vì một thân nến nhỏ, thì nó được gọi là một ngôi sao doji (hình 5.2).

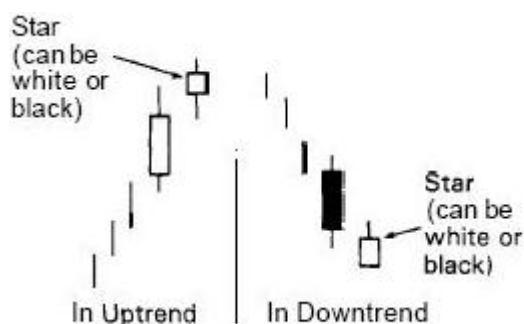


EXHIBIT 5.1. Star in an Uptrend and a Downtrend

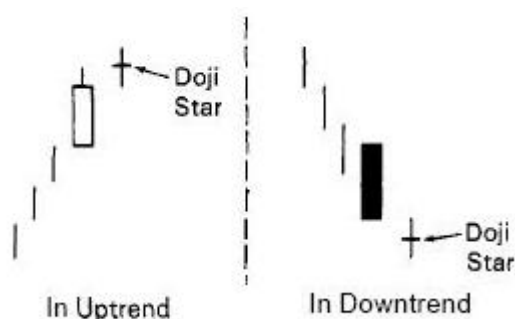


EXHIBIT 5.2. Doji Star in an Uptrend and Downtrend

Ngôi sao, đặc biệt là ngôi sao doji, là một cảnh báo xu hướng trước có thể kết thúc. Thân nhỏ của ngôi sao diễn tả một sự bế tắc trong cuộc chiến giữa những người đầu cơ giá lên và đầu cơ giá xuống.

Trong một xu hướng tăng giá, những người đầu cơ giá lên đang tích lũy. Với sự hiện ra của một ngôi sao sau một thân nến trắng dài trong xu hướng tăng, đó là một tín hiệu của sự thay đổi từ những người mua đang điều khiển đến một sự bế tắc giữa bên mua và bên bán. Sự bế tắc này cũng có thể đã xuất hiện bởi sự giảm bớt trong lực mua hoặc sự tăng lên trong lực bán. Ngôi sao như nói với chúng ta sức mạnh của xu hướng tăng giá trước đã được xua tan và thị trường dễ bị tấn công bởi một sự đi xuống.

Điều tương tự cũng đúng, nhưng ngược lại, đối với một ngôi sao trong một xu hướng giảm. Nghĩa là, nếu một ngôi sao đi sau một cây nến đen dài trong một xu thế giảm sút, nó phản ánh một sự thay đổi trong môi trường kinh doanh. Ví dụ, trong một xu hướng giảm giá, những người đầu cơ giá xuống nắm quyền điều khiển, nhưng một sự thay đổi được nhìn thấy trong sự xuất hiện của ngôi sao, nó báo hiệu một môi trường trong đó những người đầu cơ giá lên và đầu cơ giá xuống đã trở nên cân bằng hơn. Sức mạnh xuống giá đã bị triệt tiêu. Lúc đó không phải là một kịch bản thuận lợi cho một sự tiếp tục giảm giá của thị trường.

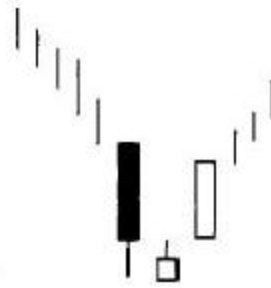
Ngôi sao là một phần của bốn mẫu hình đảo chiều, bao gồm: evening star, morning star, doji star và shooting star.

Trong các mẫu hình này, phần thân của ngôi sao có thể màu trắng hoặc đen.

THE MORNING STAR

Mẫu hình the morning star (hình 5.3) là một mẫu hình đảo chiều ở đáy. Tên của nó xuất phát từ việc, như ngôi sao buổi sáng báo trước bình minh, nó báo trước giá cả sẽ cao hơn. Nó gồm có một thân nến cao, đen theo sau là một thân nến nhỏ có khoảng trống giảm giá (hai thân nến này có một mẫu ngôi sao cơ bản). Thân nến thứ ba có thân màu trắng, mà vận động của giá vào bên trong thân nến đen phiên đầu tiên. Mẫu hình này là một tín hiệu cho thấy những người đầu cơ giá lên đã nắm quyền điều khiển. Tôi sẽ phân tích mẫu hình ba cây nến này bằng cách tìm hiểu từng thành phần của nó để hiểu yếu tố căn bản đằng sau phát biểu trên.

EXHIBIT 5.3. Morning Star



Thị trường trong một xu hướng giảm giá khi chúng ta nhìn thấy một thân nến đen. Vào thời gian này những người đầu cơ giá xuống nắm quyền điều khiển. Rồi một thân nến nhỏ xuất hiện. Điều này có nghĩa rằng những người bán đang mất khả năng để điều khiển thị trường xuống thấp hơn. Phiên tiếp theo, thân nến trắng mạnh mẽ chứng minh rằng những người đầu cơ giá lên đã nắm quyền. Một mẫu hình the morning star lý tưởng có một khoảng trống trước và sau thân nến giữa (ngôi sao). Khoảng trống thứ hai này thì hiếm có, nhưng sự thiếu nó không có vẻ làm yếu đi sức mạnh của mẫu hình này.



EXHIBIT 5.4. Cotton — March, 1990, Daily (Morning Star)

Hình 5.4 chỉ ra một mẫu hình morning star tăng giá nảy sinh trong thời gian từ 19 đến 21 tháng mười hai. Sự tăng giá bắt đầu với mẫu hình này kết thúc bởi mẫu hình dark-cloud cover vào 26, 27 tháng mười hai.

Hình 5.5 thể hiện rằng tháng mười mức giá thấp được tạo ra qua một ngôi sao (thân nến nhỏ tuần đầu tháng mười). Tuần sau ngôi sao này, thị trường là một thân nến trắng mạnh mẽ. Thân nến trắng này hoàn thành mẫu hình the morning star. Thân nến đen sau thân nến trắng này hình thành một mẫu hình dark-cloud cover. Thị trường tạm thời giảm giá. Dấu sao, mẫu hình the morning star cũng trở thành một đáy chính.

Hình 5.6 cho thấy một biến thể của mẫu hình the morning star, trong đó có hơn một ngôi sao (trong trường hợp này có ba "ngôi sao"). Lưu ý rằng thân nến nhỏ thứ ba (ngôi sao thứ ba) là một mẫu hình the hammer, nó và thân nến nhỏ trước nó cũng tạo nên một mẫu hình engulfing tăng giá.

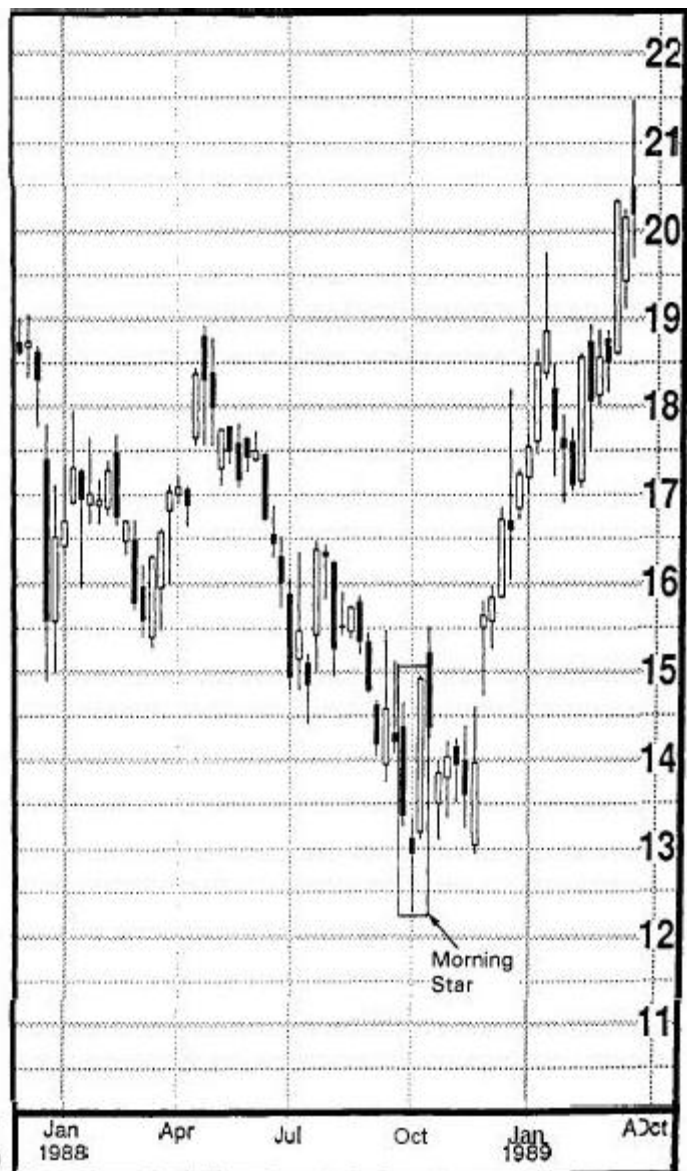


EXHIBIT 5.5. Crude Oil—Weekly
(Morning Star)

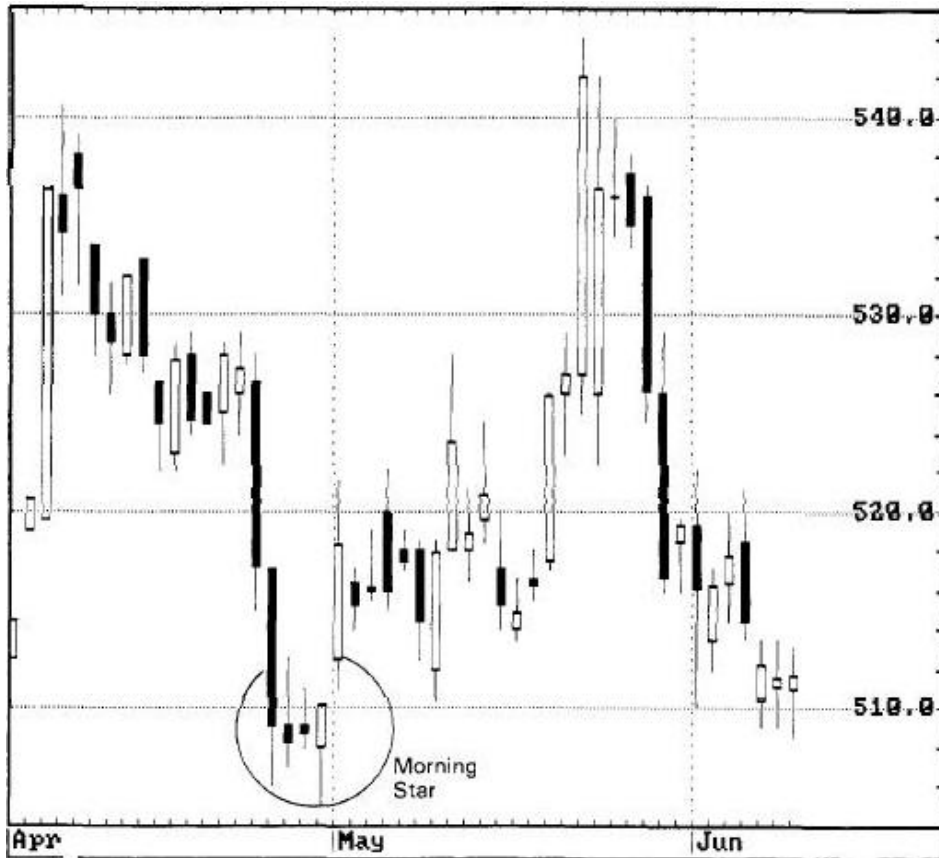


EXHIBIT 5.6. Silver – September 1990, Daily (Morning Star)

THE EVENING STAR

Mẫu hình the evening star là một mẫu hình giảm giá đối lập với mẫu hình the morning star. Nó giống với tên gọi bởi vì sao Hôm xuất hiện trước khi bóng tối ập xuống. Khi mẫu hình the evening star là một sự đảo chiều ở đỉnh nó cần phải được hành động theo nếu nó xuất hiện sau một xu hướng tăng giá. Ba thân nến tạo thành mẫu hình the evening star (xem hình 5.7). Hai thân nến đầu tiên là một thân nến dài, trắng theo sau là một ngôi sao. Ngôi sao là gợi ý đầu tiên của một đỉnh. Thân nến thứ ba làm rõ thêm đỉnh và hoàn thành mẫu hình the evening star. Thân nến thứ ba có thân màu đen, mà vận động của giá vào bên trong thân nến trắng phiên đầu tiên. Tôi thích so sánh mẫu hình the evening star với một cái đèn giao thông. Đèn giao thông đi từ màu xanh (thân nến trắng tăng giá) tới màu vàng (tín hiệu cảnh báo của ngôi sao) tới màu đỏ (thân nến đen xác nhận xu hướng trước đó đã chấm dứt).



EXHIBIT 5.7. Evening Star

Về nguyên tắc, mẫu hình the evening star phải có một khoảng trống giữa thân nến thứ nhất và thứ hai và khoảng trống khác giữa thân nến thứ hai và thứ ba. Tuy

nhiên, từ kinh nghiệm của tôi, khoảng trống thứ hai này hiếm khi được nhìn thấy và không cần thiết cho thành công của mẫu hình này. Mỗi quan tâm chính phải là phạm vi xâm nhập của thân nến đen ngày thứ ba vào trong thân nến trắng ngày đầu tiên.

Thoạt nhìn hình 5.7 như sự đảo chiều đỉnh hòn đảo (island top) được sử dụng bởi những nhà kỹ thuật phương Tây. Việc phân tích mẫu hình the evening star tỉ mỉ hơn chỉ ra rằng nó cung cấp một tín hiệu đảo chiều không có được với mẫu hình island top (xem hình 5.8). Đối với mẫu hình island top, mức giá thấp của phiên 2 phải ở trên những mức giá cao của phiên 1 và 3. Tuy nhiên, mẫu hình the evening star chỉ yêu cầu mức giá thấp của thân nến thứ 2 ở trên mức giá cao của thân nến 1 là tín hiệu của sự đảo chiều.

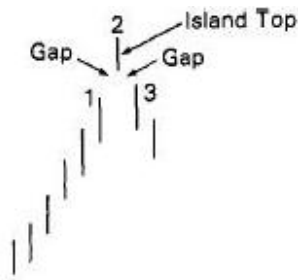


EXHIBIT 5.8. Western Island Top

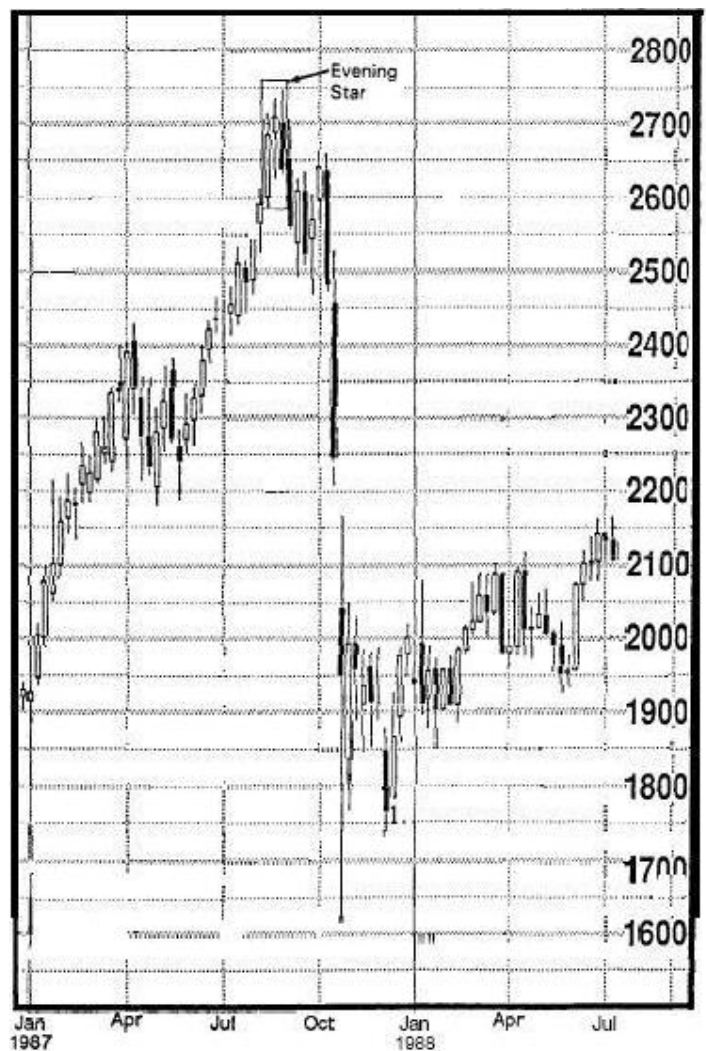


EXHIBIT 5.9. Dow Jones Industrials--Weekly, 1987 (Evening Star)

Mẫu hình the evening star trong hình 5.9 cho thấy mùa hè năm 1987 thiết lập mức giá cao mới của Dow trước khi sụp đổ (Tôi tự hỏi nếu những nhà kỹ thuật người Nhật sử dụng những biểu đồ hình nến đang nhìn thấy nó!).

Hình 5.10 cung cấp một ví dụ cách mà những chỉ báo của biểu đồ hình nến có thể truyền một tín hiệu đảo chiều không dễ thấy được với công cụ phương Tây ra sao. Giờ cuối cùng ngày 5 tháng chín và hai giờ đầu tiên ngày tiếp theo hình thành một mẫu hình the evening star. Ngôi sao của mẫu hình này không phải là một đỉnh hòn đảo (island top) dựa vào phần trình bày đã nêu trên. Trong ví dụ này, những cây nến cung cấp một chỉ định đảo chiều ở đỉnh không phải là sẵn có với đỉnh hòn đảo (island top) của phương Tây. Cũng lưu ý rằng sự tăng giá chấm dứt với mẫu hình the evening star này được bắt đầu với mẫu hình the morning star vào ngày 4 tháng chín.



EXHIBIT 5.10. Deutschemark—December 1990, Intra-day (Evening Star)

Mặc dù thường xuất hiện sau một xu hướng tăng, the evening star cũng có thể xuất hiện ở đỉnh của một dải hẹp nếu nó xác nhận tín hiệu giảm giá khác (hình 5.11). Đó là những gì đã xảy ra vào giữa tháng tư. Phần ngôi sao (ngày thứ hai) của mẫu hình the evening star trùng với một ngưỡng kháng cự. Cơ sở cho ngưỡng kháng cự tại 413\$ là đó là một ngưỡng hỗ trợ trước đây từ cuối tháng ba. Ngưỡng hỗ trợ cũ thường đổi thành ngưỡng kháng cự mới. Hãy nhớ điều này! Đó chính là sự hữu ích của quy tắc giao dịch. Chương 11 sẽ trình bày chi tiết hơn về mức hỗ trợ và kháng cự. Trong bất kỳ trường hợp nào, mức kháng cự gần 413\$ trùng với sự xuất hiện của mẫu hình the evening star như thế càng củng cố thêm sự đảo chiều của mẫu.

Hình 5.12 cho thấy một mẫu hình the evening star được xác định vào giữa tháng mười hai. Ngôi sao là một thân nến trắng mạnh mẽ và theo sau là một thân nến đen, yếu. Một biến thể của mẫu hình the evening star xuất hiện giữa tháng mười một. Lý do nó là một biến thể đó là mẫu hình the evening star thông thường có một thân nến trắng dài đi trước ngôi sao, rồi thân nến đen sau ngôi sao. Chúng ta không nhìn thấy thân nến dài, trắng hoặc đen ở đây. Chúng ta có thể xem nó như một đỉnh, tuy nhiên, không



EXHIBIT 5.11. Gold—December 1989, Daily (Evening Star)

chỉ vì nó gần giống mẫu hình the evening star, mà còn vì sự xuất hiện của mẫu hình hanging man vào ngày 21/11 (phần ngôi sao của mẫu hình the evening star). Giá mở phiên kế tiếp dưới thân nến của mẫu hình hanging man xác nhận một đỉnh.

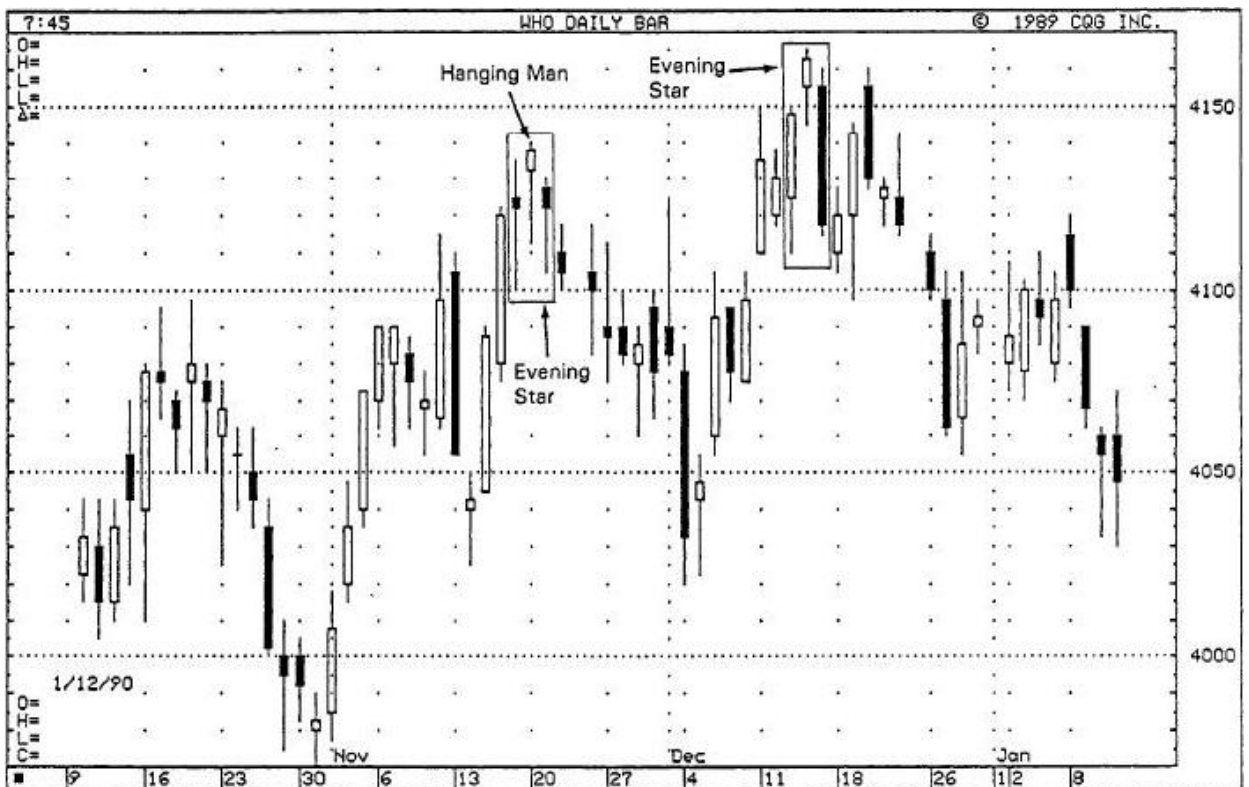


EXHIBIT 5.12. Wheat—March 1990, Daily (Evening Star)

Vài yếu tố làm tăng thêm sự chính xác để một mẫu hình evening hoặc morning star có thể là một sự đảo chiều bao gồm:

1. Nếu có một khoảng trống giữa cây nến đầu tiên và phần thân của ngôi sao và sau đó giữa thân ngôi sao và thân nến thứ ba.
2. Nếu thân nến thứ ba kết thúc thật sâu vào trong thân nến đầu tiên.
3. Nếu có khối lượng giao dịch thấp ở thân nến đầu tiên và khối lượng giao dịch cao ở thân nến thứ ba. Điều này cho thấy một sự giảm bớt của lực cho xu hướng trước và một sự gia tăng lực điều khiển xu hướng mới.

THE MORNING VÀ EVENING DOJI STARS

Khi một doji có một khoảng trống ở trên một thân nến trong một thị trường lên, hoặc một khoảng trống ở dưới một thân nến trong một thị trường xuống, doji đó được gọi là một ngôi sao doji. Hình 5.2 cho thấy những ngôi sao doji. Những ngôi sao doji là một cảnh báo mạnh rằng xu hướng trước có khả năng thay đổi. Phiên sau phiên doji cần phải xác nhận sự đảo chiều xu hướng. Do đó một ngôi sao doji trong một xu hướng tăng theo sau là một thân nến đen, dài mà kết thúc vào trong thân nến trắng xác nhận một sự đảo chiều ở đỉnh. Một mẫu hình như vậy được gọi là the evening doji star (xem hình 5.13). Mẫu hình the evening doji star là một dạng đặc biệt của mẫu hình the evening star thông thường. Mẫu hình the evening star thông thường có một thân nến nhỏ, được gọi là ngôi sao (thân nến thứ hai), nhưng mẫu hình the evening doji star có một doji như một ngôi sao. Mẫu hình the evening doji star thì quan trọng hơn bởi vì nó chứa đựng một doji.

Một ngôi sao doji trong một xu hướng tăng thường là dấu hiệu của một đỉnh sắp xảy ra. Cần chú ý rằng nếu phiên sau ngôi sao doji là một thân nến trắng với khoảng trống cao hơn, tín hiệu giảm giá của ngôi sao doji được phủ nhận.

Trong một xu hướng giảm giá, nếu có một thân nến đen, theo sau là một ngôi sao doji, sự xác nhận một sự đảo chiều ở đáy xuất hiện nếu phiên tiếp theo là một thân nến trắng mạnh mẽ, kết thúc vào trong thân nến đen. Mẫu hình gồm ba thân nến đó được gọi là the morning doji star (xem hình 5.14). Mẫu hình này có thể là một đáy rất có ý nghĩa. Nếu trong một xu thế giảm sút, một thân nến đen với những khoảng trống dưới ngôi sao doji, tiềm năng tăng giá của ngôi sao doji bị mất hiệu lực. Điều này cho thấy tầm quan trọng để đợi sự xác nhận trong những phiên tiếp theo ngôi sao doji.

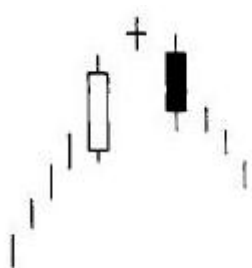


EXHIBIT 5.13. Evening Doji Star

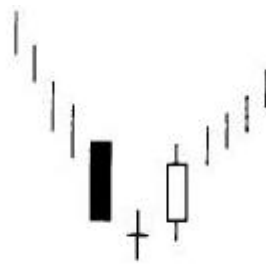


EXHIBIT 5.14. Morning Doji Star

Nếu có một ngôi sao doji có khoảng trống tăng giá với thân nến trắng (mà những bóng nến không chạm nhau) theo sau là một khoảng trống giảm giá với thân nến đen (những bóng nến cũng không chạm nhau), ngôi sao được xem xét như là một tín hiệu của sự đảo chiều ở đỉnh chính. Mẫu hình này được gọi là đứa trẻ bị bỏ rơi ở đỉnh (abandoned baby top), xem hình 5.15. Mẫu hình này rất hiếm khi xảy ra.

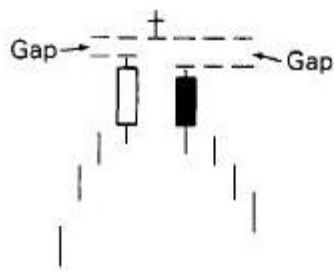


EXHIBIT 5.15. Abandoned Baby in an Uptrend

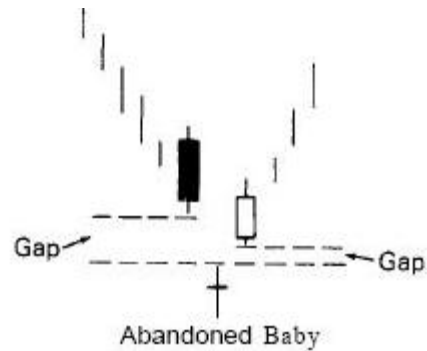


EXHIBIT 5.16. Abandoned Baby in a Downtrend

Điều tương tự cũng đúng, nhưng ngược lại, cho một đáy. Đặc biệt, nếu có một ngôi sao doji mà có một chỗ trống trước và sau nó (những bóng nến không chạm nhau) nó cần phải được xem là một đáy chính. Mẫu hình này được gọi là đứa trẻ bị bỏ rơi ở đáy (abandoned baby bottom), xem hình 5.16. Mẫu hình này cũng rất hiếm khi xảy ra.

Mẫu hình abandoned baby (đứa trẻ bị bỏ rơi) như một đỉnh/đáy hòn đảo phương Tây (island top/bottom), ở đó hòn đảo là một doji.

Hình 5.17 minh họa một ngôi sao doji đầu tháng sáu chỉ ra xu hướng giảm giá chấm dứt. Nó vẫn được gọi là một ngôi sao mặc dù bóng của ngôi sao doji có sự gối lên thân nến đen của ngày trước đó. Khi thân nến trắng xuất hiện sau ngôi sao, là sự xác nhận thời kỳ sụt giảm đã qua. Thân nến đen trước và thân nến trắng sau ngôi sao doji làm cho ba thân nến này tạo thành mẫu hình morning doji star.

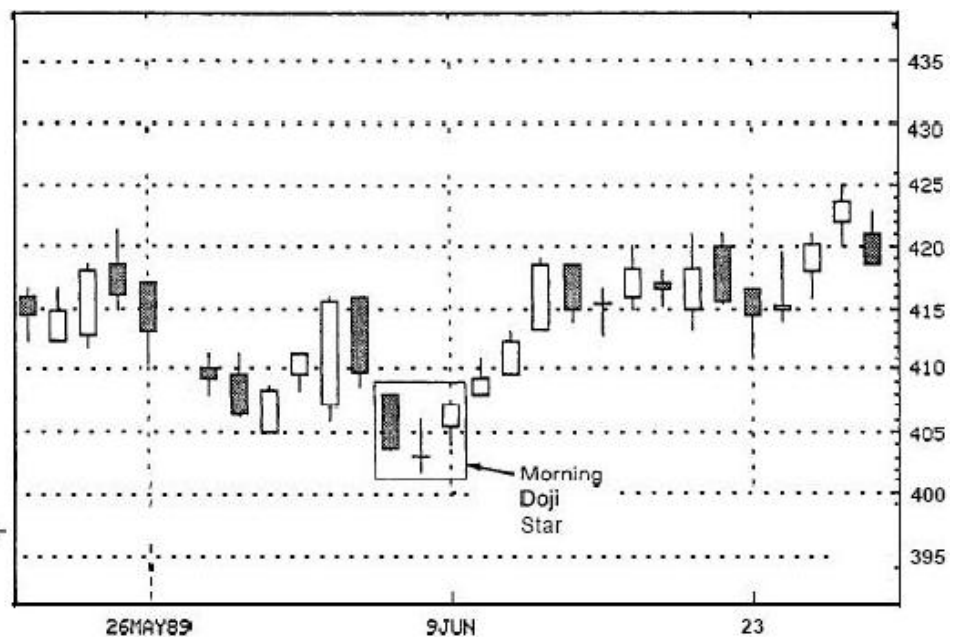


EXHIBIT 5.17. Wheat—December 1989, Daily (Morning Doji Star)

Trên thân nến ngôi sao doji trên hình 5.18, giá đã rút xuống 85\$. Đây là một vùng hỗ trợ từ đầu tháng bảy. Thực tế rằng mức giá thấp mới không thể giữ được là tín hiệu tăng giá cần được xem xét. Thêm vào mẫu hình the morning doji star này, bạn có hai lý do để nghi ngờ một đáy.

Hình 5.19 là một ví dụ có cả mẫu hình evening doji star và mẫu hình evening star thông thường. Hoạt động giá từ tháng ba qua tháng năm năm 1986 hình thành mẫu hình evening doji star. Mẫu hình này là sự kết thúc của một quá trình tăng giá bắt đầu



EXHIBIT 5.18. Coffee—September 1990, Daily (Morning Doji Star)

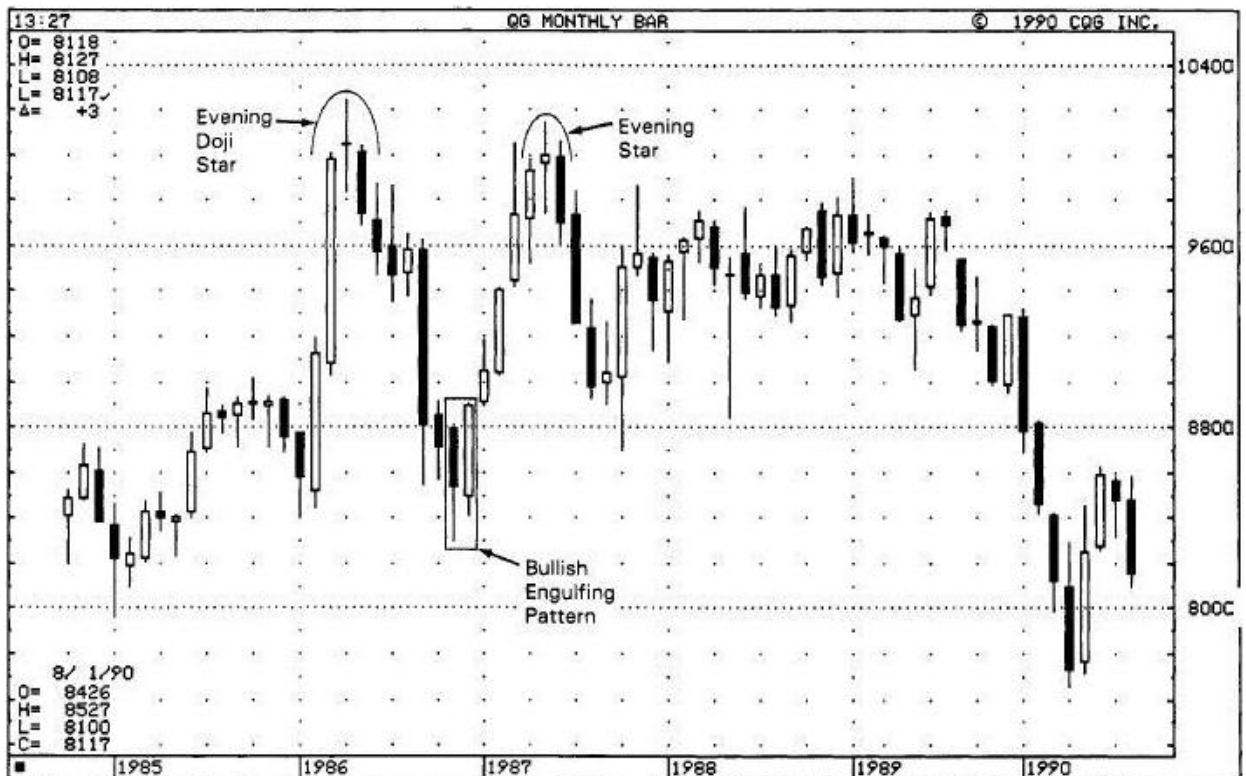


EXHIBIT 5.19. Liffe Long Gilt—Monthly (Evening Doji Star).

chỉ một ít tháng trước đó. Một đợt bán tháo xảy ra sau mẫu hình evening doji star này. Nó chấm dứt với mẫu hình engulfing tăng giá. Sự tăng giá từ mẫu hình engulfing tăng giá đó kết thúc khi có sự xuất hiện mẫu hình the evening star vào giữa năm 1987.

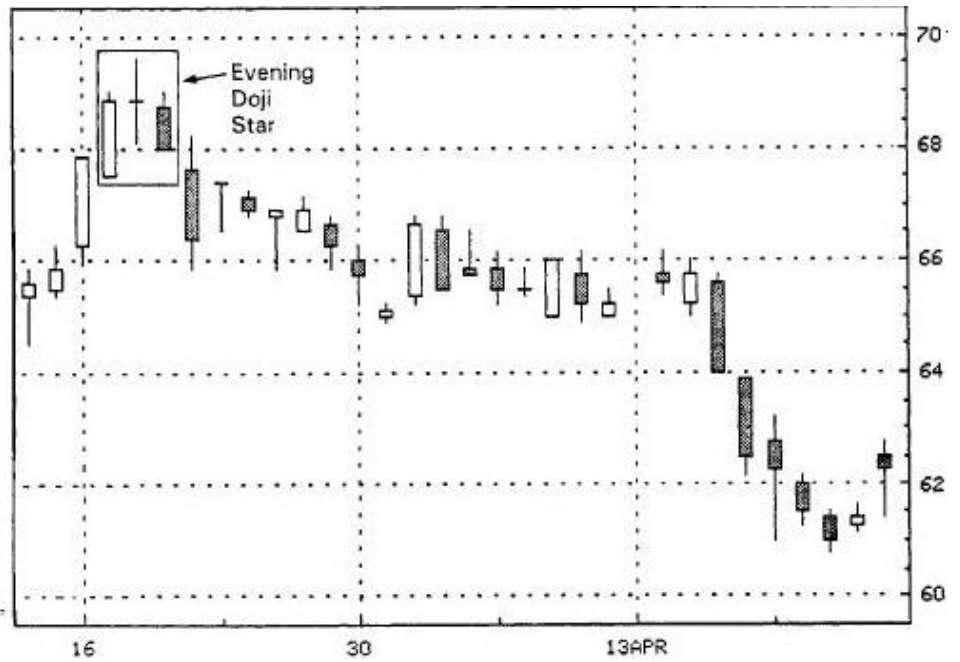


EXHIBIT 5.20. Dow Chemical—Daily 1990. (Evening Doji Star)

Trong hình 5.20, chúng ta nhìn thấy mẫu hình the evening doji star vào 17, 18 và 19 tháng ba. Mẫu hình này chấm dứt sự tăng giá bắt đầu với một hammer tuần trước. Trong trường hợp của Dow Chemical, lưu ý là the evening doji star không thực sự là một ngôi sao. Một ngôi sao doji có thân nến (giá mở và giá đóng) cần phải ở trên thân nến của ngày trước, ở đây nó không như vậy. Bởi vậy, cho phép tính linh hoạt hơn với những chỉ báo hình nến với những cổ phiếu. Đối với những người theo dõi thị trường cổ phiếu, trong khi thử nghiệm kỹ thuật hình nến, bạn cần phải khám phá rằng những mẫu hình nào có thể phải được sửa đổi.



EXHIBIT 5.21. NYSE—Weekly (Evening Doji Star)

Trong hình 5.21, có thể nhìn thấy một mẫu hình evening doji star xuất hiện vài tuần trước khi có đợt bán tháo mạnh của năm 1987. Thân nến trung tâm của mẫu hình này (ngôi sao doji) không có khoảng trống ở trên thân nến trắng trước đó như cần phải có đối với một ngôi sao lý tưởng.

Tuy nhiên, như đã đề cập trong hình 5.20, cần phải cho phép có sự thay đổi với khái niệm những khoảng trống khi những cổ phiếu thường mở cửa tại/hoặc rất gần, giá đóng cửa của phiên trước.

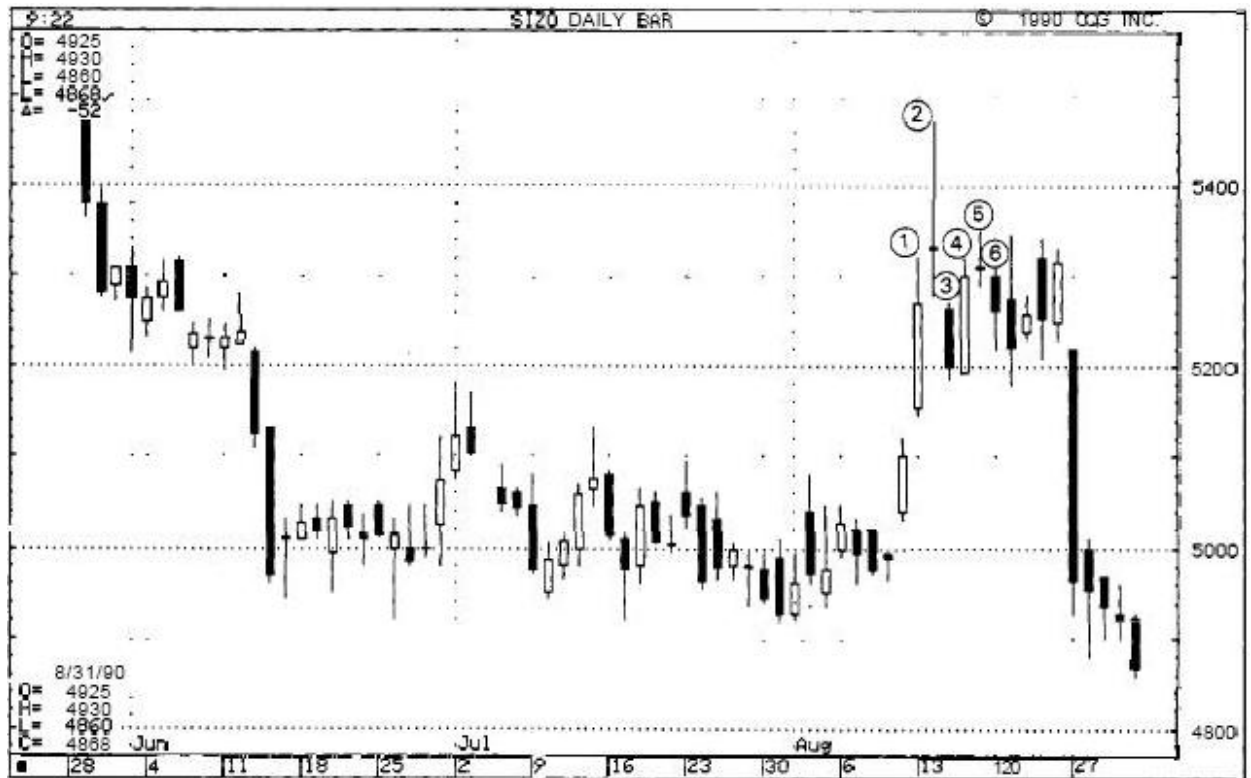


EXHIBIT 5.22. Silver—December 1990, Daily (Evening Doji Stars)

Hình 5.22 bộc lộ một sự kiện rất khác thường và điềm báo xấu sau những mẫu hình evening doji star. Thân nến từ 1 đến 3 hình thành một evening star. Ba phiên tiếp theo, từ 4 đến 6, tạo thành một evening star khác.

THE SHOOTING STAR VÀ THE INVERTED HAMMER

Mẫu hình shooting star gửi một cảnh báo một đỉnh sắp xảy ra. Nó trông như tên của nó, một sao băng. Nó thông thường không phải là một tín hiệu đảo chiều chính như mẫu hình the evening star. Như thể hiện trong hình 5.23, shooting star có một thân nhỏ nằm ở đáy trong phạm vi của phiên với một bóng trên dài. Giống như đối với tất cả các ngôi sao, màu của thân nến không phải là quan trọng. Mẫu hình the shooting star bằng hình ảnh nói với chúng ta rằng thị trường mở phiên gần mức giá thấp của nó, rồi tăng giá và cuối cùng giảm giá kết thúc gần giá mở.

Một mẫu hình shooting star lý tưởng có một thân nến có khoảng trống với thân nến trước. Tuy nhiên, như sẽ được thấy trong các ví dụ biểu đồ, khoảng trống này không phải luôn luôn cần thiết. Một thân nến theo khuôn shooting star sau một thời kỳ suy thoái có thể là một tín hiệu tăng giá. Mẫu hình đó được gọi là inverted hammer. Mẫu hình the inverted hammer được trình bày về sau trong chương này.

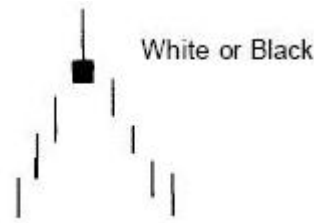


EXHIBIT 5.23. Shooting Star

Trong hình 5.24, có thể nhìn thấy vào ngày 2 tháng tư, một shooting star giảm giá đang báo hiệu sự rắc rối.



EXHIBIT 5.24. Yen—24-Hour Spot, Daily, 1990 (Shooting Star)

Hình 5.25 minh họa tốt cho the shooting star và những sự biến đổi của nó. Những sự biến đổi của shooting star bao gồm:

1. Shooting star 1 là một biến thể của shooting star. Nó không phải là ngôi sao lý tưởng bởi vì không có khoảng trống giữa những thân nến. Tuy nhiên nó cũng chứng minh sự thất bại của những người đầu cơ giá lên để duy trì sự điều khiển thị trường.

2. Shooting star 2 không quan trọng lắm. Nó có một phần tiêu chuẩn của một shooting star (một ngôi sao với một thân nhỏ và bóng trên dài). Tuy thế, nó thiếu một quy tắc quan trọng. Nó không xuất hiện sau một xu hướng tăng mà cũng không ở đỉnh của một dải hẹp. Như vậy, nó cần phải được nhìn như một ngày thân nhỏ với ý nghĩa nhỏ bé. Một thân nhỏ (a spinning top) phản ánh sự do dự. Trong kinh doanh, sự do dự cần phải được chờ đợi.

3. Shooting star 3 có hình dạng của shooting star nhưng nó không phải là một ngôi sao, vì nó không tạo ra khoảng trống từ thân nến trước. Tuy nhiên, ngày này cần phải được nhìn trong bối cảnh hoạt động giá trước đó. Đỉnh của bóng trên của shooting star 3 là một cuộc tấn công mức giá cao đầu tháng tám tại 6.18\$. Những người đầu cơ giá lên tự làm suy yếu mình tại mức đó. Soybeans rồi đóng gần thấp của ngày.

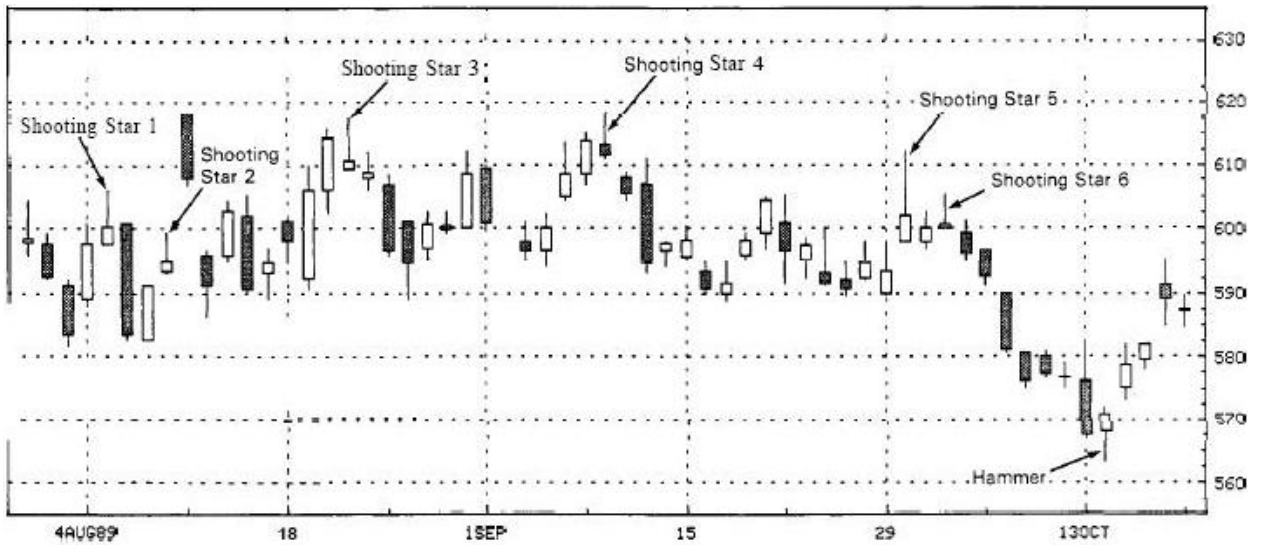


EXHIBIT 5.25. Soybeans—March 1990, Daily (Shooting Stars)

4. Shooting star 4 rất giống shooting star 3. Nó cũng không phải là một shooting star lý tưởng khi thân nó không tạo ra khoảng trống từ thân trước. Đó là sự cố gắng khác mà dao động tới gần 6.18\$. Nó chứng minh rằng những người đầu cơ giá lên không thể giành được quyền điều khiển.

5. Shooting star 5 là sự thất bại khác ở ngưỡng kháng cự. Bạn phải ngưỡng mộ sự ngoan cường của những người đầu cơ giá lên trong việc cố gắng đẩy thị trường lên cao hơn. Với mỗi sự thất bại ở ngưỡng kháng cự 6.18\$, chúng ta tự hỏi khi nào những người đầu cơ giá lên sẽ không đẩy lên nữa. Chúng ta có câu trả lời với shooting star 6.

6. Shooting star 6 là cú đẩy cuối cùng bị thất bại. Những người đầu cơ giá lên rồi cũng chịu thua. The hammer là kết thúc của đợt bán tháo (sell off).

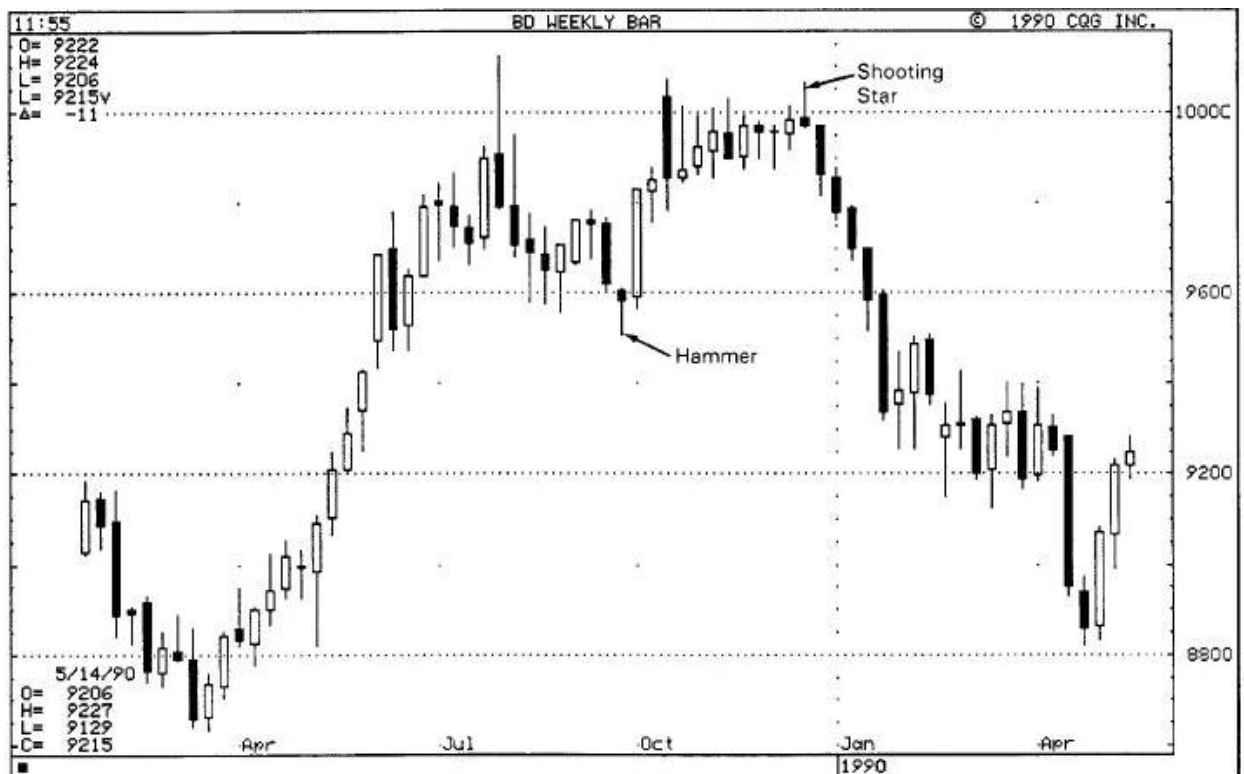


EXHIBIT 5.26. Bonds—Weekly (Shooting Star)

Hình 5.26 là ví dụ khác mà mẫu hình shooting star không tạo ra khoảng trống với thân nến trước. Tuy nhiên, nó vẫn là một tín hiệu đảo chiều quan trọng. Một lần nữa chúng ta hãy xem lại shooting star trong bối cảnh thị trường. Nó là sự thất bại khác tại những mức giá cao của quý ba năm 1989. Mẫu hình the shooting star đánh dấu sự kết thúc của quá trình tăng giá bắt đầu với mẫu hình the hammer.

Hình 5.27 thể hiện mẫu hình shooting star kinh điển, xuất hiện vào giờ đầu tiên ngày 29/5. Sự giảm giá tiếp theo dừng lại với mẫu hình engulfing tăng giá vào ngày 4/6.

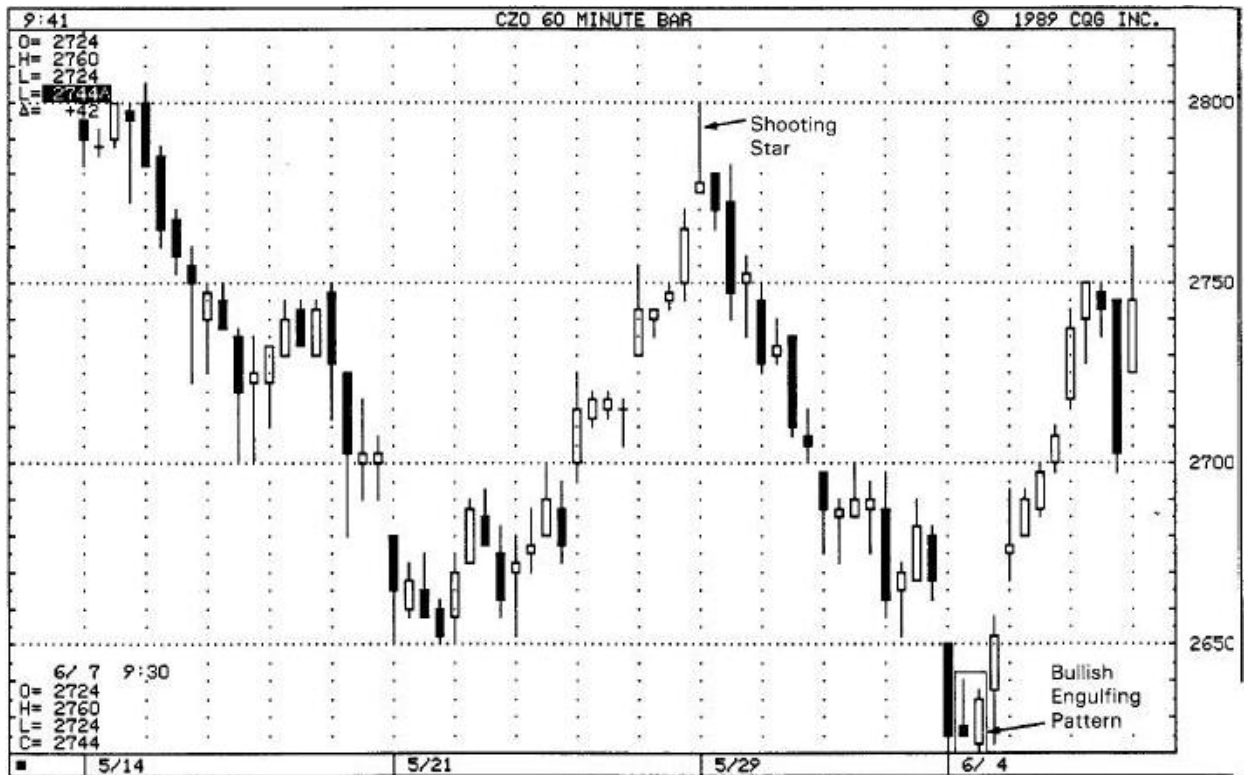


EXHIBIT 5.27. Corn—December 1990, Intra-day (Shooting Star)

Hình 5.28 minh họa hai mẫu hình shooting star báo trước rất ý nghĩa xu hướng giảm giá sau sự xuất hiện của chúng.

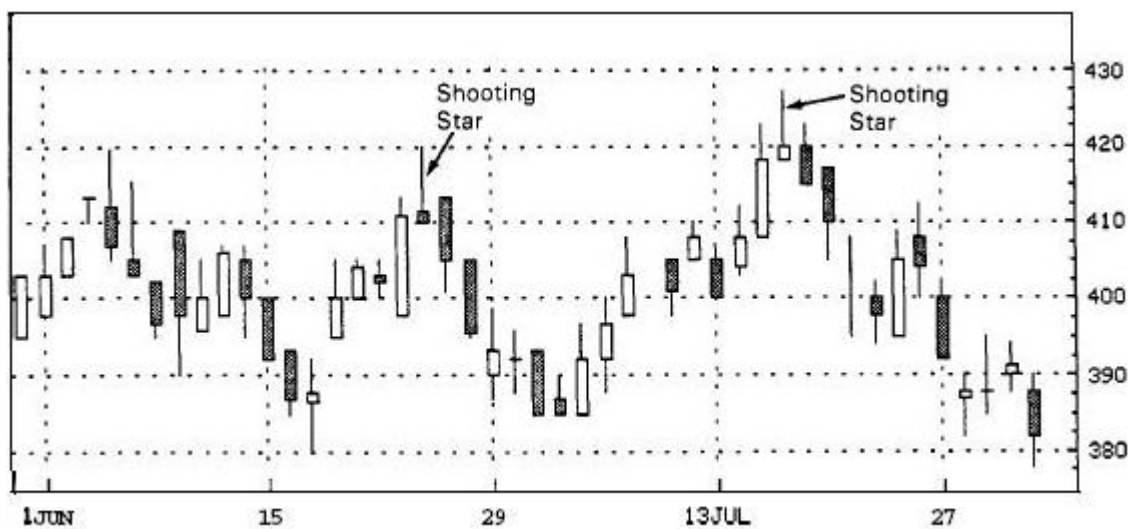


EXHIBIT 5.28. Barrett Resources—Daily, 1990 (Shooting Star)

Hình 5.29 chỉ ra rằng mẫu hình shooting star cũng là một sự thất bại ở mức giá cao tháng mười năm 1989.

Hình 5.30 cho thấy một cặp của mẫu hình shooting star. Mỗi cái đánh dấu sự kết thúc của xu hướng trước đó.

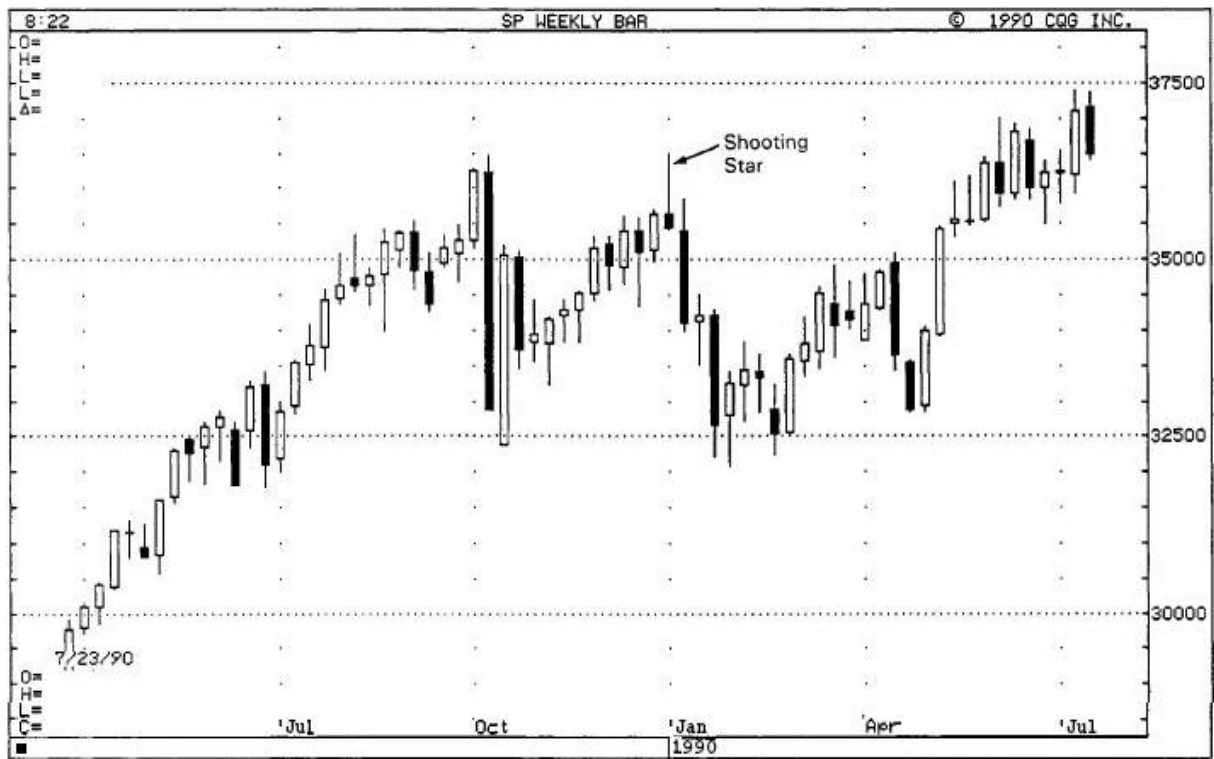


EXHIBIT 5.29. S&P—Weekly (Shooting Star)



EXHIBIT 5.30. Nikkei—Weekly (Shooting Star)

THE INVERTED HAMMER

Dù không phải là một mẫu hình có ngôi sao, chúng ta vẫn đề cập đến mẫu hình the inverted hammer trong mục này vì sự giống nhau của nó với mẫu hình the shooting star. Hình 5.31 minh họa một mẫu hình the inverted hammer trông như một mẫu hình shooting star với bóng trên dài và thân nhỏ nằm ở đáy trong phạm vi của phiên giao dịch. Nhưng trong khi the shooting star là một mẫu hình đảo chiều ở đỉnh, thì the inverted hammer là một mẫu hình đảo chiều ở đáy. Cũng giống như the hammer, the inverted hammer là một mẫu hình tăng giá sau một xu thế giảm sút.

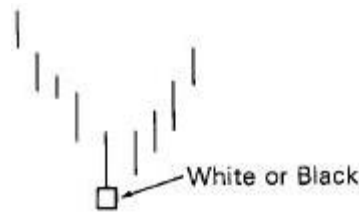


EXHIBIT 5.31. Inverted Hammer

Quay lại biểu đồ ngô trong hình 5.27. Xem thân nến đầu tiên của mẫu hình engulfing tăng giá ngày 4 tháng 6. Nó có sự xuất hiện tương tự như mẫu hình the shooting star (màu của thân nến không phải là vấn đề). Trong ví dụ này, nó xuất hiện trong thời gian một xu thế giảm sút và như vậy nó trở thành một mẫu hình the inverted hammer tiềm năng tăng giá.

Thật quan trọng để đợi sự xác nhận tăng giá ở phiên sau phiên inverted hammer. Sự xác nhận có thể là mở phiên tiếp theo ở trên thân của the inverted hammer. Khoảng trống càng lớn thì sự xác nhận càng cao. Một thân nến trắng với giá cả cao hơn có thể cũng là dạng khác của sự xác nhận.

Lý do để tín hiệu tăng giá của the inverted hammer quan trọng bởi vì hoạt động giá mà mẫu hình the inverted hammer xuất hiện là giảm giá.

Trong ví dụ hình 5.27, the inverted hammer được đi theo bởi một thân nến tăng giá trong phiên kế tiếp. Thân nến đó đáp ứng yêu cầu xác nhận hoạt động của giá.



EXHIBIT 5.32. London Zinc—Three Month, 1990 (Shooting Stars and Inverted Hammer)

Trong hình 5.32, mẫu hình shooting star 1 làm thị trường đi xuống, về bản chất là chuyển sang dao động yếu từ một xu hướng tăng mạnh mẽ trước đó. Thân nến đen sau shooting star 3 xác nhận một đỉnh khi nó hoàn thành một mẫu hình engulfing giảm giá. Sự giảm giá bắt đầu với shooting star 3 chấm dứt với mẫu hình piercing ngày 27, 28 tháng ba. Mẫu hình này tạo ra nền tảng cho một quá trình tăng giá mà kết thúc ở shooting star 4. Quan sát vị trí xu hướng giảm giá sau shooting star 4 dừng lại - một inverted hammer vào 21 tháng tư, mà được chứng minh bởi thân nến trắng cao hơn của ngày hôm sau. Nếu thân nến trắng này dài hơn, thì chúng ta có thể nói có một mẫu hình morning star (thân nến đen trước inverted hammer, inverted hammer và thân nến trắng sau nó tạo ra mẫu hình morning star này nếu nến trắng thứ ba dài hơn). Sự vận động bắt đầu với inverted hammer đẩy giá lên, cho đến khi xuất hiện shooting star 5.

Hình 5.33 minh họa những ví dụ khác của inverted hammer. Lưu ý inverted hammer 1 và 2 được xác nhận bởi giá cả mạnh mẽ hơn ngày tiếp theo. Điều này rất quan trọng. Inverted hammer 2 trở thành bộ phận của mẫu hình the morning star.

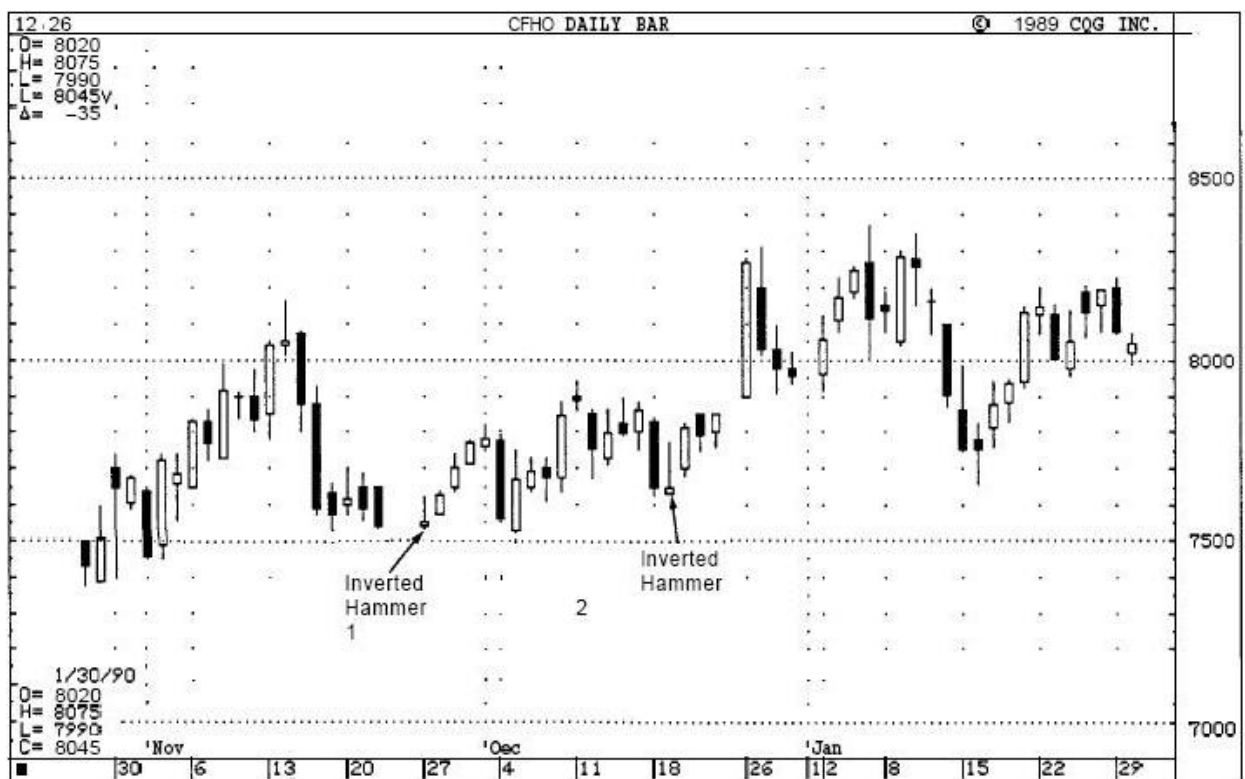


EXHIBIT 5.33. Coffee—March 1990, Daily (Inverted Hammers)

Chương 6

Những mẫu hình Đảo chiều khác

Sự hình thành của những mẫu hình đảo chiều trong những chương 4 và 5 là những sự đảo chiều được báo hiệu tương đối mạnh mẽ. Chúng chỉ ra rằng những người đầu cơ giá lên đã chuyển qua từ những người đầu cơ giá xuống (như trong các mẫu hình engulfing tăng giá, the morning star, hoặc mẫu hình piercing) hoặc những người đầu cơ giá xuống cố giành lấy quyền điều khiển từ những người đầu cơ giá lên (như trong các mẫu hình engulfing giảm giá, the evening star, hoặc the dark-cloud cover). Chương này khảo sát nhiều mẫu hình chỉ báo sự đảo chiều thông thường, nhưng không phải thường xuyên, sự đảo chiều được báo hiệu không mạnh mẽ bằng. Những mẫu hình đó bao gồm the harami pattern, tweezers tops và bottoms, belt-hold, the upside-gap two crows, và counter-attack. Chương này cũng khảo sát kỹ những mẫu hình đảo chiều được báo hiệu mạnh, bao gồm three black crows, three mountains, three rivers, dumpling tops, fry pan bottoms, và tower tops/bottoms.

THE HARAMI

Mẫu hình harami (hình 6.1) là một thân nhỏ được bao bọc bên trong một thân dài tương đối trước đó. Harami là một từ cổ của Nhật có nghĩa là “có thai”. Thân nền dài là nền “mẹ” và thân nền nhỏ như “đứa trẻ” hoặc “bào thai”.

Mẫu hình harami là sự nghịch đảo của mẫu hình the engulfing. Trong mẫu hình engulfing, một thân nền dài lấn át thân nền nhỏ trước đó. Với mẫu hình harami, một thân nền nhỏ đi theo một thân nền dài khác thường. Đối với hai thân nền của mẫu hình engulfing, màu sắc của chúng cần phải đối lập với nhau. Điều này không phải cần thiết với mẫu hình harami. Tuy nhiên, trong đa số các ví dụ, những thân nền trong mẫu hình harami cũng có màu sắc đối nhau.

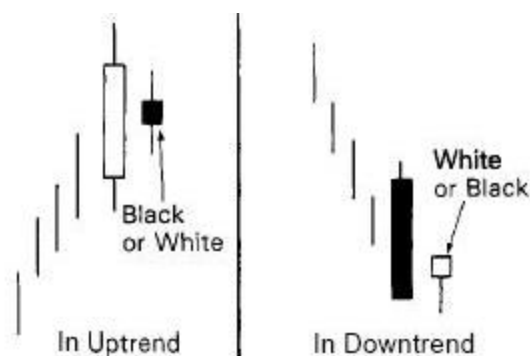


EXHIBIT 6.1. Harami



EXHIBIT 6.2. Inside Day

Sự hình thành mẫu hình harami có thể so sánh được với mẫu hình của phương Tây, inside day. Một mẫu hình inside day xuất hiện khi những mức cao và thấp trong phạm vi dải giao dịch của phiên trước (xem hình 6.2). Tuy thế, trong khi một mẫu hình inside day phương Tây thông thường được nghĩ là có ít, hoặc không, dự báo sự quan trọng, thì mẫu hình harami dự báo thị trường đó sẽ tách rời xu hướng trước đó.

Mẫu hình harami thường không có nhiều ý nghĩa báo hiệu đảo chiều quan trọng như các mẫu hình: the hammer, hanging man, hoặc engulfing. Với harami, một sự kìm hãm đã được tác động tới thị trường. Xu hướng trước tức thời cần phải chấm dứt và thị trường sẽ thường đi đến một khoảng lặng. Đôi khi, harami có thể cảnh báo xu hướng quan trọng thay đổi, đặc biệt ở những đỉnh của thị trường.

Trong minh họa hình 6.1, màu của phiên thứ hai là không quan trọng. Đặc tính quyết định của mẫu hình này là phiên thứ hai có thân nhỏ tương đối và nằm trong thân nền lớn trước đó. Kích thước của những bóng nến thông thường không phải là quan trọng với mẫu hình harami hoặc harami cross.

Mẫu hình harami trình bày một sự khác biệt về sức khỏe của thị trường. Sau một quá trình tăng giá, khả năng tồn tại lâu dài của thân nến trắng dài được đi theo bởi sự không chắc chắn của thân nến nhỏ. Điều này cho thấy rằng hướng lên đã bị làm yếu đi. Do đó một sự đảo chiều xu hướng có thể xảy ra.

Trong quá trình giảm giá, áp lực bán nặng nề phản ánh bởi một thân nến đen, dài theo sau là sự dao động trong phiên tiếp theo. Điều này có thể cảnh báo một sự đảo chiều xu hướng khi thân nến nhỏ của phiên thứ hai là một sự báo động về sức mạnh của những người đầu cơ giá xuống đã bị giảm bớt.

Hình 6.3 để phân biệt một mẫu hình harami khác, được gọi là harami cross. Một mẫu hình harami cross có một doji ngày thứ hai của mẫu hình harami thay vì một thân nhỏ. Mẫu hình harami cross, chứa đựng một doji, được nhìn nhận như báo hiệu một sự đảo chiều chính.

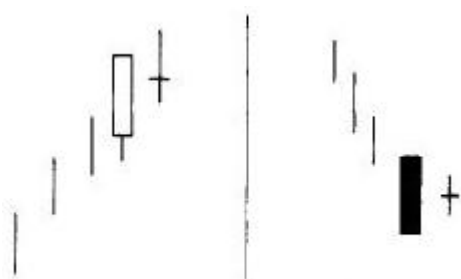


EXHIBIT 6.3. Harami Cross

Hình 6.4 minh họa một xu thế tăng yếu vào ngày 18 tháng tư. Mẫu hình Harami 1 là kết thúc của nó và quá trình selloff bắt đầu với harami 1 dừng lại bởi harami 2. Harami 3 thể hiện một mẫu hình harami có thể hữu ích như thế nào dù không có xu hướng rõ ràng trước khi một harami xuất hiện. Lưu ý rằng đã không có một xu hướng rõ ràng trong ít ngày đầu tiên của tháng năm. Rồi harami 3 xuất hiện với thân nến trắng dài, đi theo là một thân nến nhỏ, đen (lưu ý màu của thân nến ngày thứ hai không phải là quan trọng). Dù sao, một thương gia có thể sử dụng mẫu hình này như một tín hiệu mà sự vận động bắt đầu từ thân nến trắng thất bại. Thị trường bây giờ ở một thời điểm của sự do dự, thiếu quyết đoán. Một sự mua bán không được đề nghị cho đến khi sự do dự đã được giải quyết qua một mức giá đóng phiên ở trên mức giá cao của harami 3. Harami 4 là một mẫu hình cổ điển. Một xu hướng tăng rõ ràng với thân nến trắng cao. Thân nến nhỏ tiếp theo hoàn thành harami. Thân nến nhỏ này cũng mang những tín hiệu đảo chiều của một shooting star (mặc dù không phải là một ngôi sao hoàn hảo khi thân nến không ở trên thân nến trước).

Hình 6.5 minh họa hai mẫu hình harami mẫu mực. Mỗi thân nến trong số những thân nến của ngày thứ hai đều rất nhỏ bé so với thân nến dài trước đó. Harami đầu tiên ngụ ý một sự thiếu sức đẩy tới, harami thứ hai ngụ ý một sự chấm dứt của lực bán.

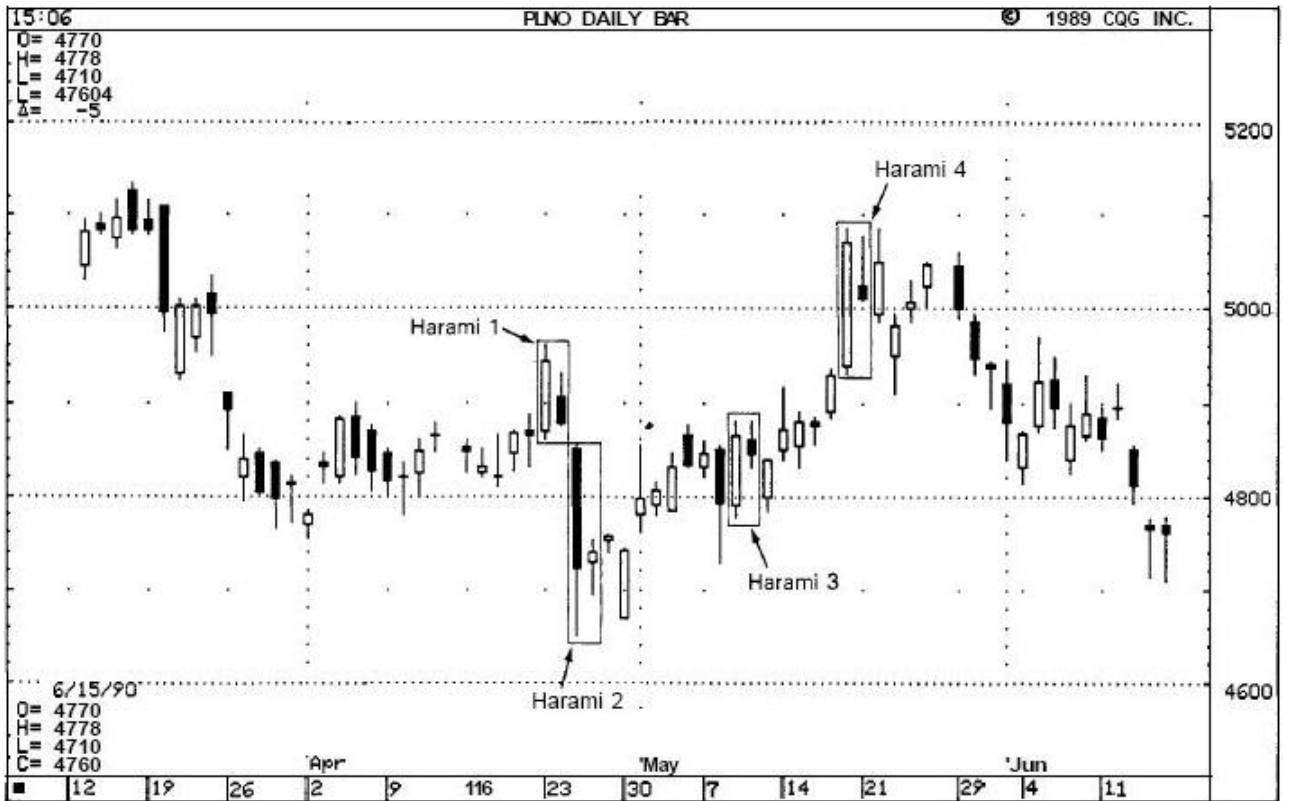


EXHIBIT 6.4. Platinum—July 1990, Daily (Harami)

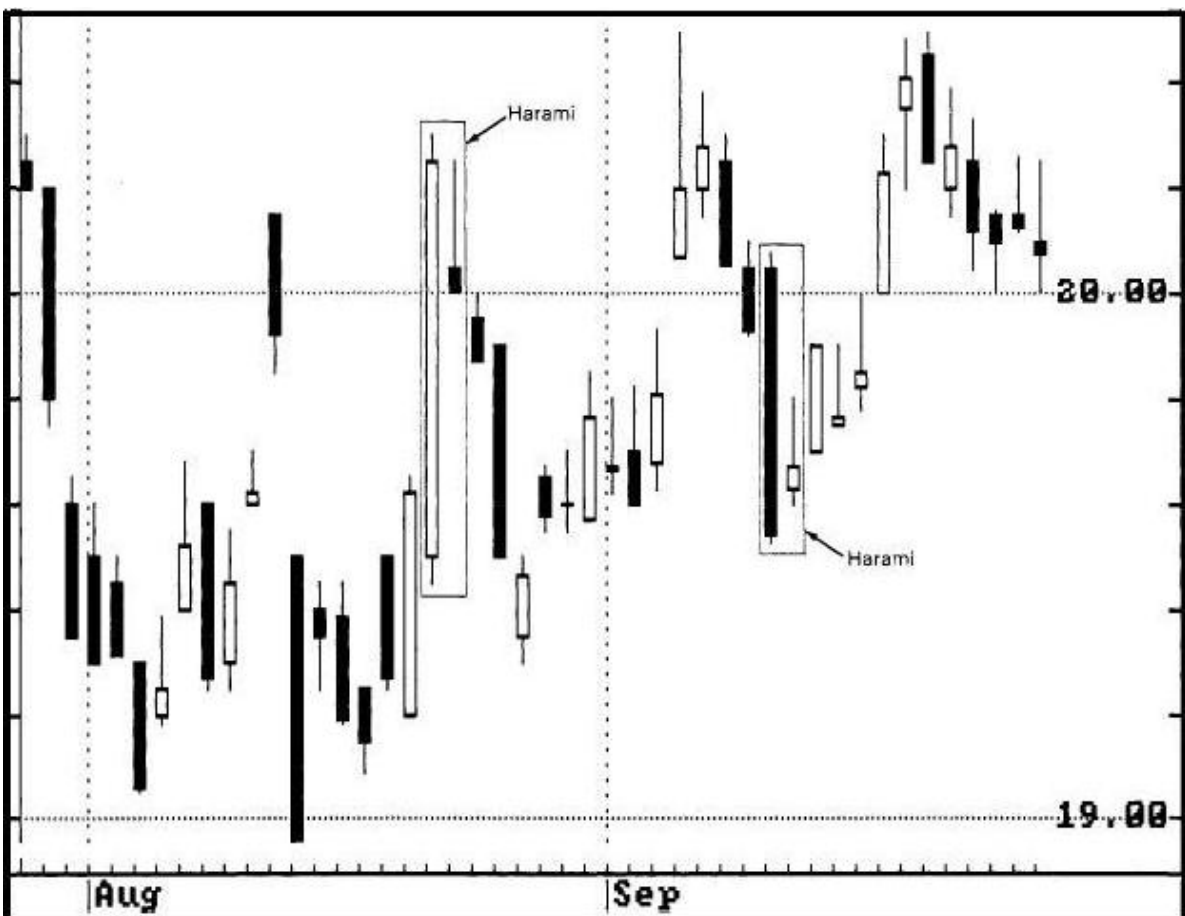


EXHIBIT 6.5. Soybean Oil—March 1990, Daily (Harami)

Hình 6.6 minh họa hai thân nến trong mẫu harami cuối tháng ba đánh dấu đỉnh của thị trường. Đợt sell off được tiếp tục cho đến khi mẫu hình the hammer xuất hiện ngày 24 tháng tư. Lưu ý bóng của phiên thứ hai trong harami ở phần bên ngoài thân nến của phiên trước. Điều này giải thích sự quan trọng của mối quan hệ giữa những thân nến và không phải là những bóng.

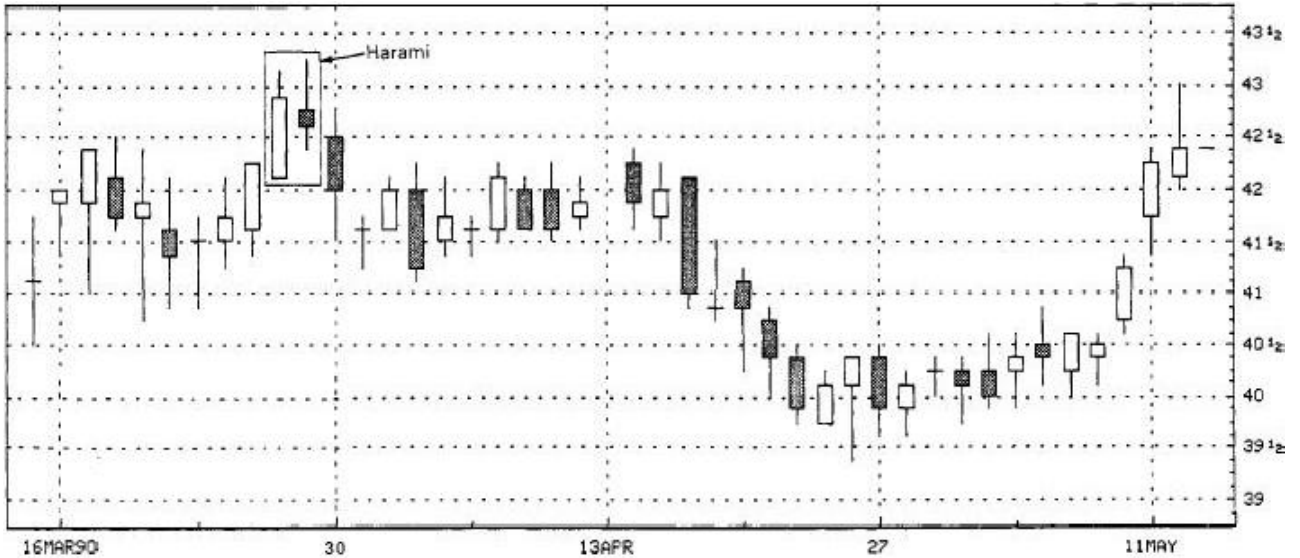


EXHIBIT 6.6. AT&T—1990, Daily (Harami)

Hình 6.7 cho thấy rằng một sự sụt giảm quá mức xảy ra sau mẫu hình engulfing giảm giá, ngày 7, 8 tháng năm. Harami đánh dấu sự thay đổi của một xu thế giảm sút thành sự dao động trong một dải hẹp.

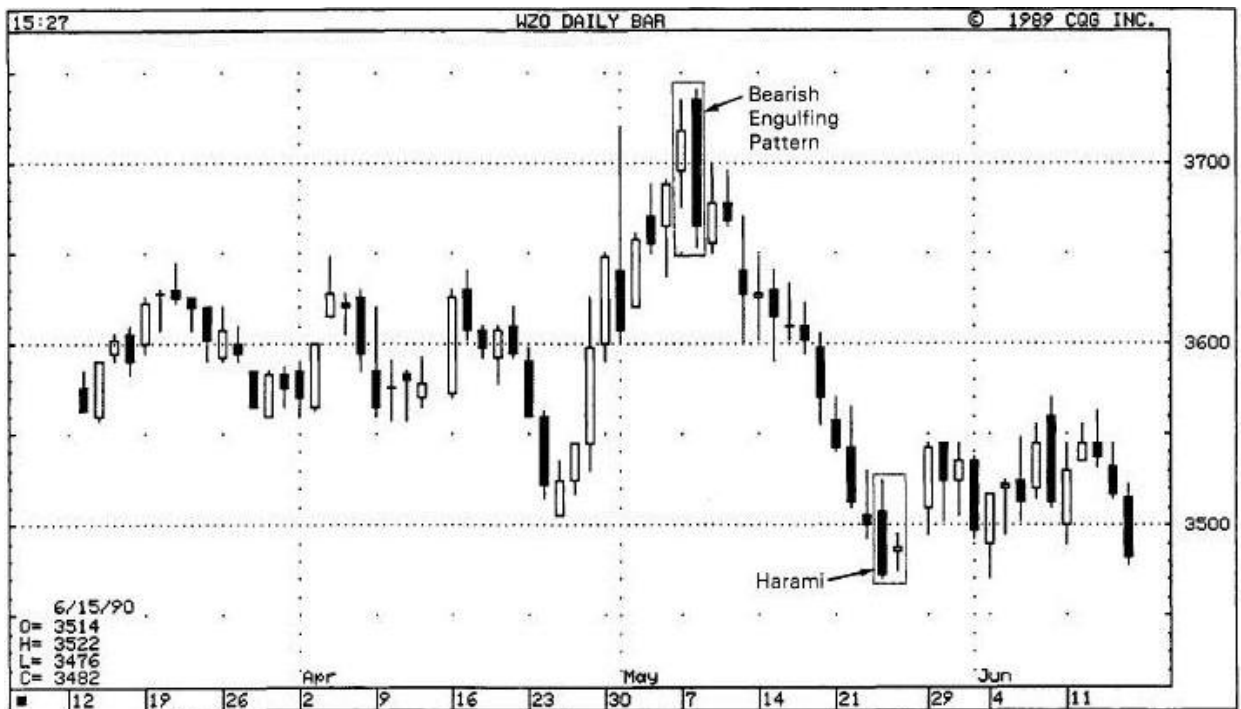


EXHIBIT 6.7. Wheat—December 1990, Daily (Harami)

Những người giao dịch dùng biểu đồ trong ngày có thể sử dụng harami trong hình 6.8 như một tín hiệu xu hướng giảm ngày trước đó có thể đã qua. Trong ví dụ này, đầu ngày 17 tháng tư sự giảm giá tăng đứng chám dứt và thị trường đi vào một khoảng lặng sau mẫu harami. Harami này có thể đã được những người giao dịch ngày (day traders) để đóng/dừng lệnh bán. Như bất kỳ mẫu hình đảo chiều ở đáy nào, harami này không loại trừ khả năng thị trường lấy lại hướng xuống của nó.



EXHIBIT 6.8. Bonds—June 1990, Intra-day (Harami)

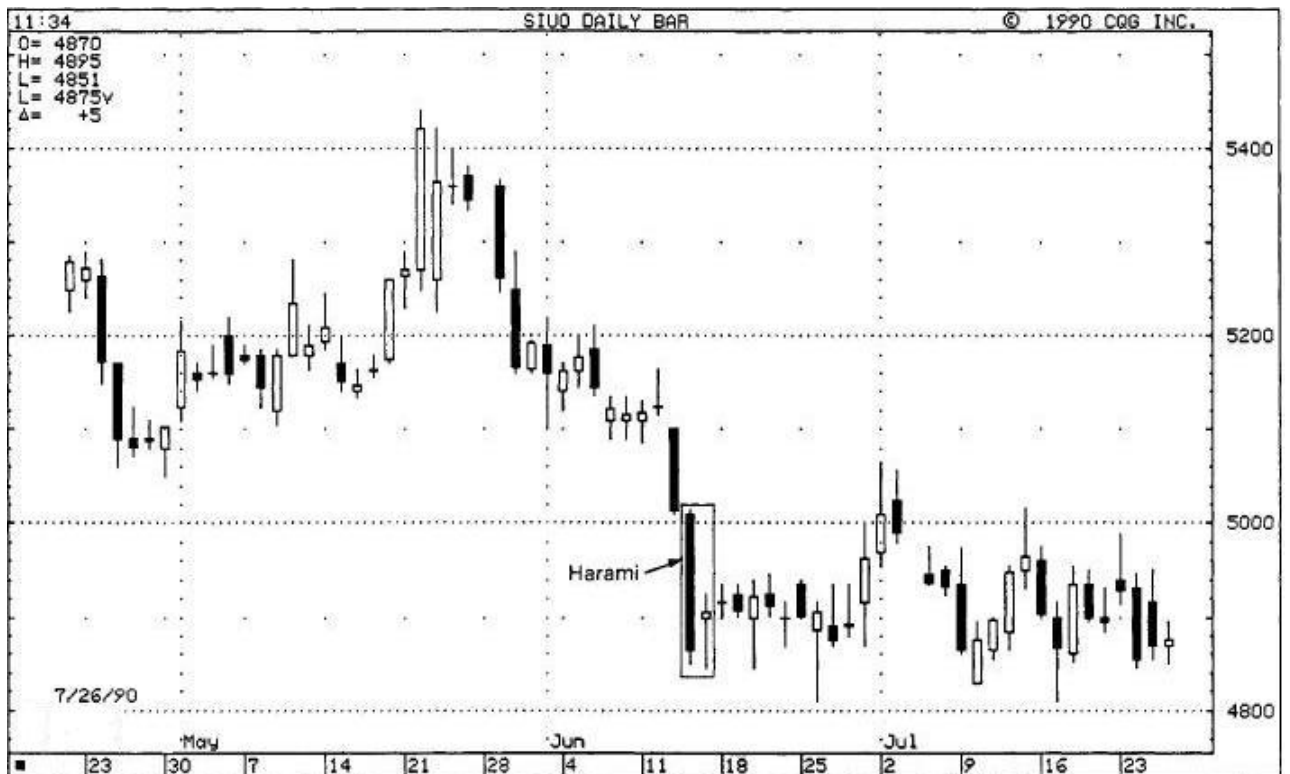


EXHIBIT 6.9. Silver—September 1990, Daily (Harami).

Hình 6.9 là một ví dụ tốt của một xu thế giảm sút mạnh chuyển sang thành một sự dao động của giá trong một dải hẹp sau sự xuất hiện của harami. Trong ví dụ này chúng ta thấy xu thế giảm giá từng đợt ra sao từ 54\$ xuống 48.5\$, dừng lại ở harami. Sau một harami, thị trường thông thường dễ đi vào trong một dải hẹp của giá.

Harami Cross

Harami bình thường có một thân nến cao được đi theo bởi một thân nến nhỏ hơn. Tuy nhiên, không có quy tắc nào để xem xét như thế nào là “nhỏ”, điều này tương tự như những kỹ thuật về biểu đồ khác, phụ thuộc vào chủ quan. Như một nguyên lý chung, thân nến thứ hai càng nhỏ, mẫu hình càng có tính thuyết phục. Điều này thường đúng bởi vì thân nến càng nhỏ thì mâu thuẫn trong tư tưởng càng lớn và càng có vẻ giống một sự đảo chiều xu hướng.

Như đã đề cập, một doji đi trước là một thân nến dài được gọi một harami cross. Harami cross mang nhiều ý nghĩa hơn hơn một mẫu harami bình thường. Harami cross cũng đánh dấu những đáy, nhưng chúng có hiệu quả hơn ở những đỉnh.

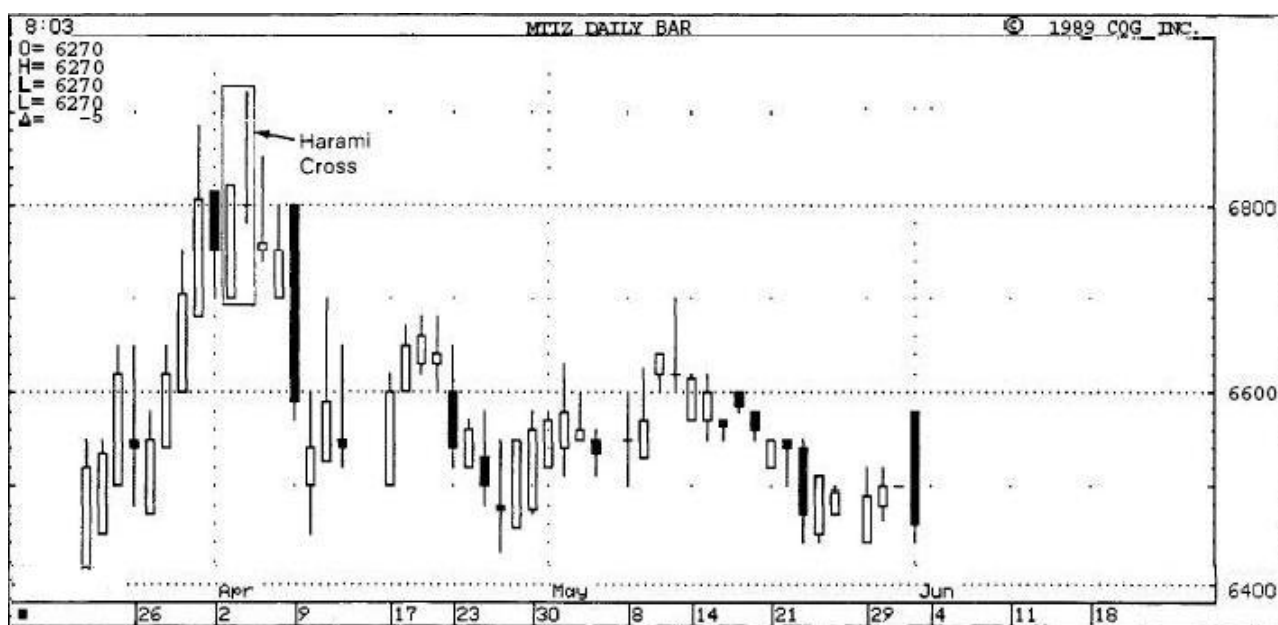


EXHIBIT 6.10. London Tin—Three Month, 1990 (Harami Cross)

Hình 6.10 minh họa quá trình tăng giá từ giữa tháng ba bắt ngừng khi mẫu hình harami cross hình thành vào ngày 2, 3 tháng tư. Hình 6.11 cho thấy khoảng trống tăng giá lớn giữa tháng giêng như là lên, “thị trường đầu cơ giá lên”, nhưng harami cross nói: “không đầu cơ giá lên lúc này”. Hình 6.12 cho thấy một thân nến đen lớn khác thường đi theo là một doji tạo ra một harami cross. Một phiên giống hammer sau doji của harami cross càng chứng minh đó là một đáy.



EXHIBIT 6.11. Com—May 1990, Daily (Harami Cross)



EXHIBIT 6.12. Live Cattle—April 1990, Daily (Harami Cross)

TWEEZERS TOPS và BOTTOMS

Mẫu hình Tweezers top: trong một xu hướng tăng, một tweezers top được hình thành, nó bao gồm hai hoặc nhiều cây nến cùng chạm đỉnh (có những mức giá cao gần như nhau). Chúng có thể được tạo thành từ thân, bóng nến, và/hoặc doji.

Mẫu hình Tweezers bottom: trong một xu hướng giảm giảm, một tweezers bottom được hình thành, nó bao gồm hai hoặc nhiều cây nến cùng chạm đáy (có những mức giá thấp gần như nhau). Chúng có thể được tạo thành từ thân, bóng nến, và/hoặc doji.

Chúng làm tăng thêm sự chính xác của mẫu hình khi chúng xuất hiện sau một sự mở rộng về giá hoặc chứa đựng những mẫu hình giảm giá (cho một sự chiều ở đỉnh) hoặc tăng tăng giá (cho một sự đảo chiều ở đáy). Hình 6.13 đến 6.18 chi tiết hóa khái niệm này.

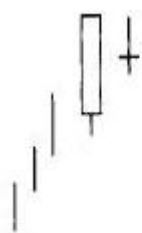


EXHIBIT 6.13. Tweezers Top and Harami Cross

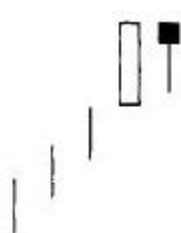


EXHIBIT 6.14. Tweezers Top and Hanging Man



EXHIBIT 6.15. Tweezers Top and Shooting Star



EXHIBIT 6.16. Tweezers Top and Dark-cloud Cover



EXHIBIT 6.17. Tweezers Bottom and Hammer

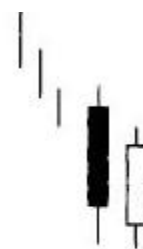


EXHIBIT 6.18. Tweezers Bottom and Piercing Pattern

Hình 6.19 minh họa tweezer tops và bottoms. Tweezer top được xác nhận khi ngày thứ hai hoàn thành một mẫu hình engulfing giảm giá. Tweezers bottom 1 minh họa một ngôi sao. Lưu ý rằng tweezers bottom hai ngày này là một lần kiểm tra thành công mẫu hình piercing từ tuần trước đó. Tweezers bottom 2 là một tập hợp của hai hammer. Sự kết hợp của hai chỉ báo này (tweezers bottom và hammer) làm cơ sở cho quá trình tăng giá. Hình 6.20 chỉ ra rằng mức giá thấp nhất vào ngày 24 tháng giêng, gần 95\$, được kiểm tra lại một tuần sau. Sự kiểm tra này không những thành công, mà còn tạo ra một mẫu hình engulfing tăng giá.

Hình 6.21 chỉ ra rằng một tweezers bottom 2 ngày cũng thiết lập một mẫu hình engulfing tăng giá. Hình 6.22 minh họa một hanging man đi theo một thân nến trắng dài.

Những mức cao của cả hai tuần này (cũng như tuần tiếp theo) gần như có cùng giá trị, như vậy tạo ra một tweezers top. Hai thân nến đầu cũng là một mẫu hình harami.

Hình 6.23 chỉ ra một biến thể của một mẫu hình evening star phát triển cuối tháng sáu. Thân nến trắng đã trở thành là một vùng chống cự như được chứng minh

bởi hanging man của tuần sau. The hanging man chạm mức giá cao của tuần trước và rớt xuống. Điều này tạo ra một tweezers top.

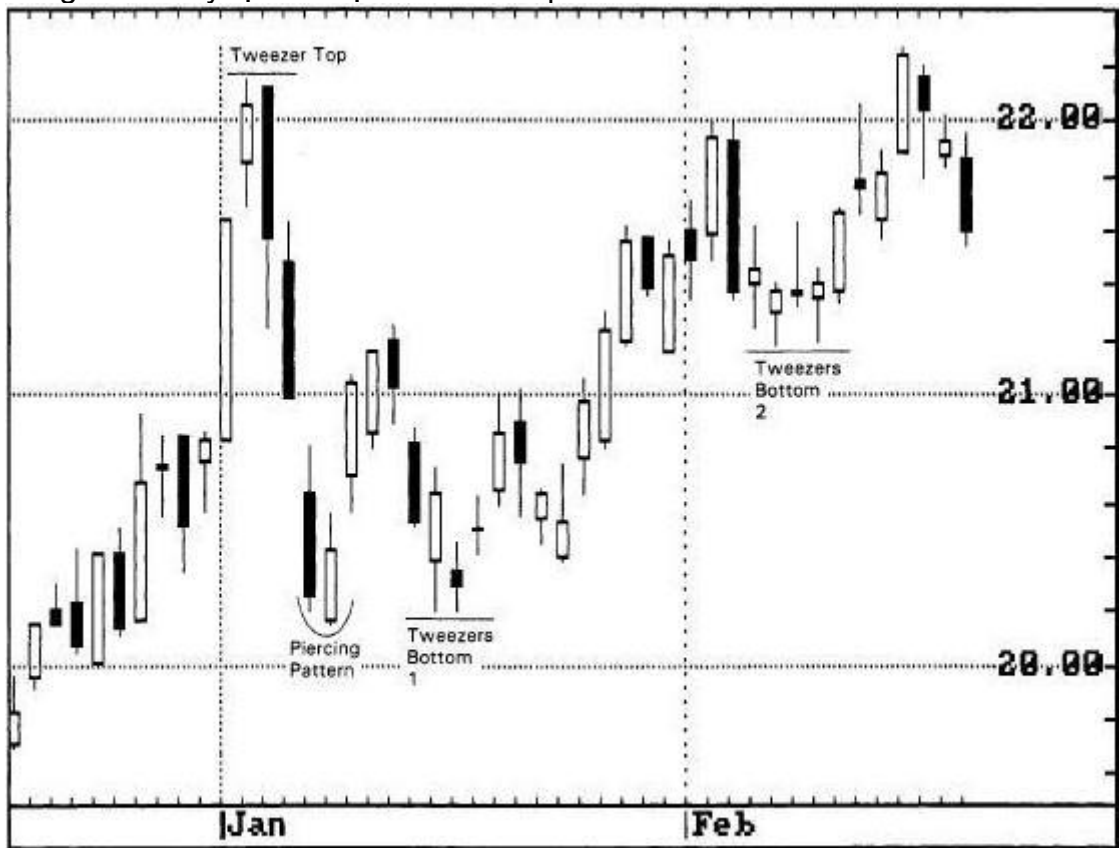


EXHIBIT 6.19. Crude Oil—May 1990, Daily (Tweezers Tops and Bottoms)

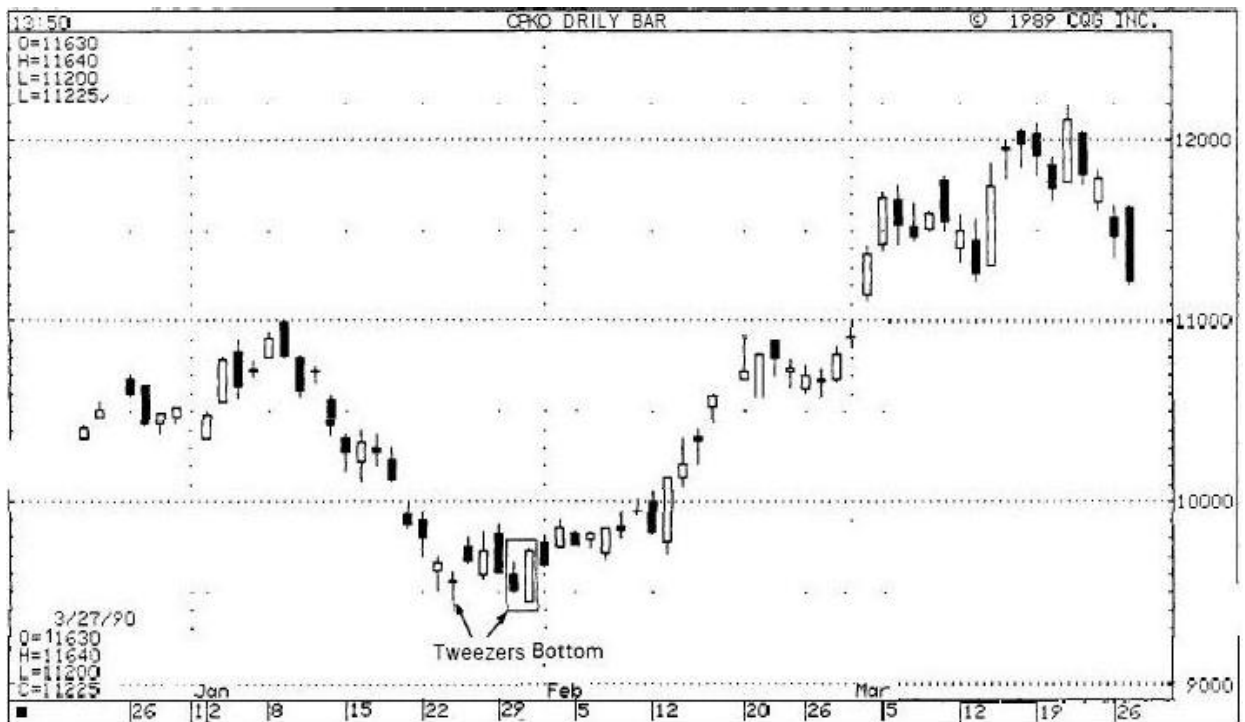


EXHIBIT 6.20. Copper—May 1990, Daily (Tweezers Bottom)

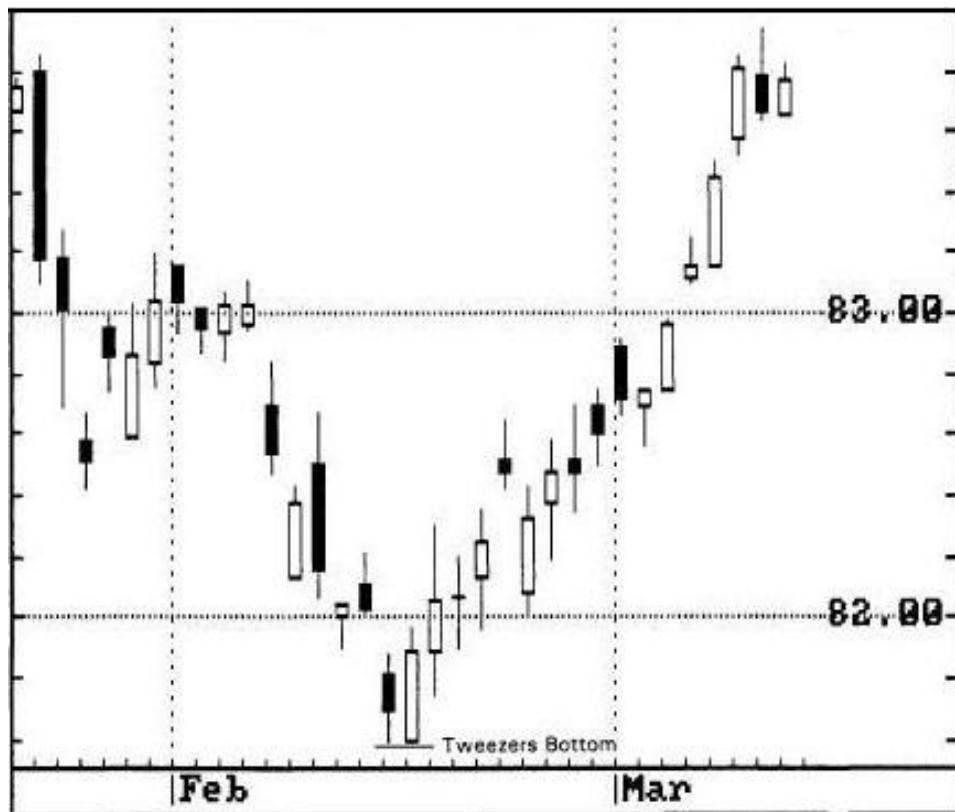


EXHIBIT 6.21. Canadian Dollar—June 1990, Daily (Tweezers Bottom)

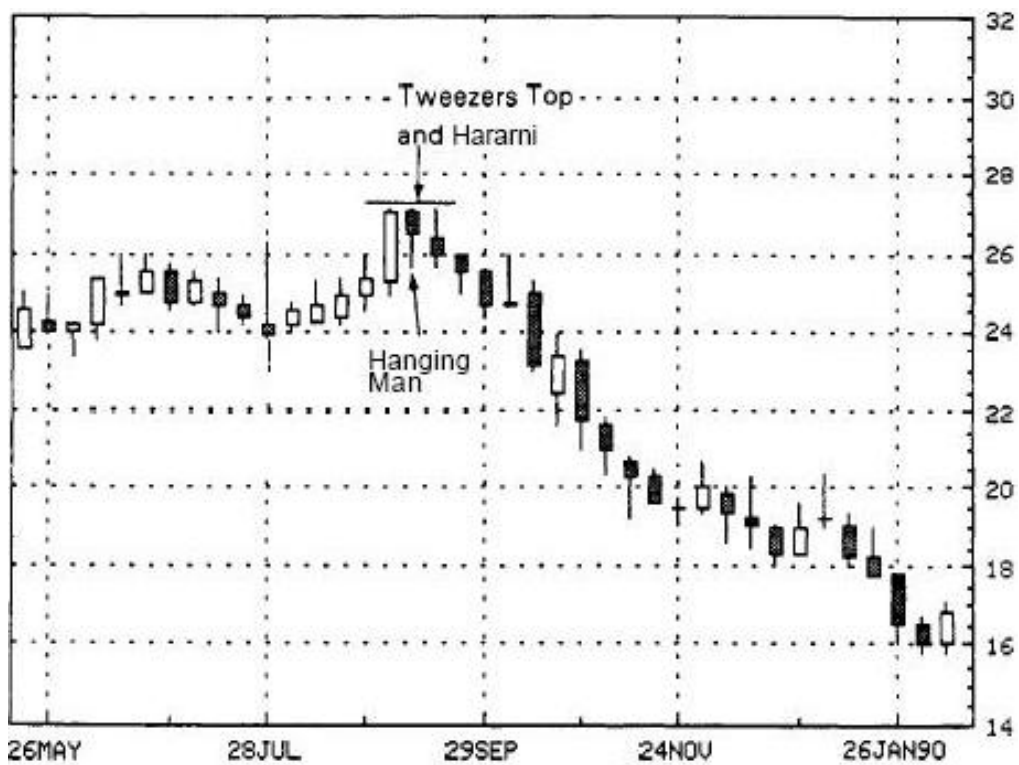


EXHIBIT 6.22. Chrysler—Weekly, 1989–1990, (Tweezers Top)

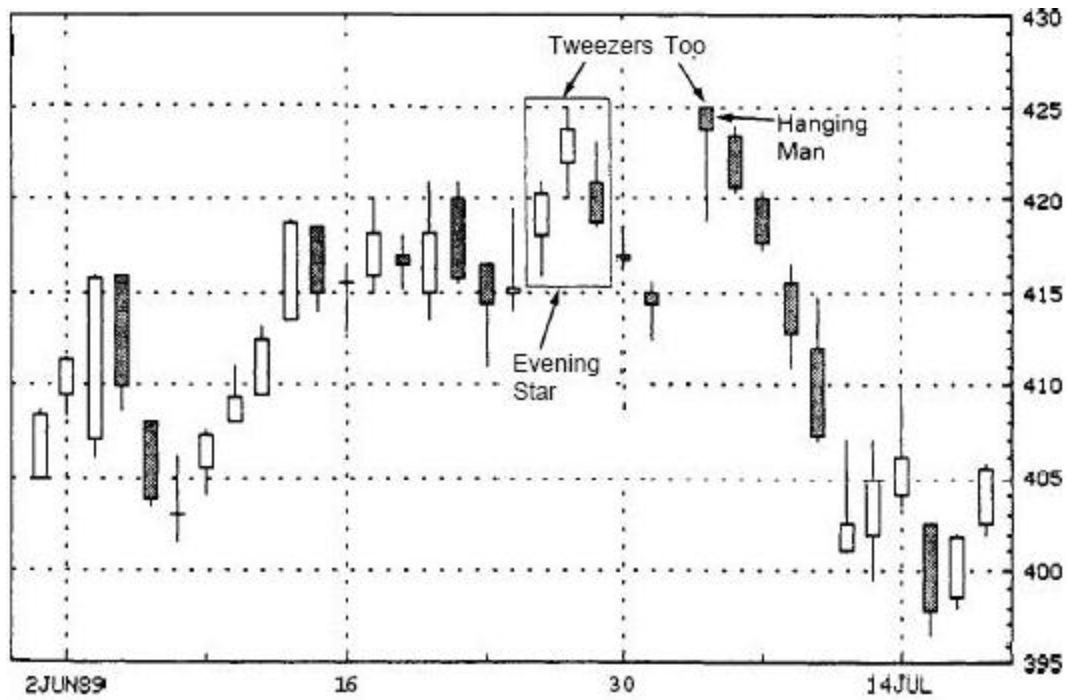


EXHIBIT 6.23. Wheat—December 1989, Daily (Tweezers Top)



EXHIBIT 6.24. S&P—Weekly (Tweezers Top)

Tháng tám 1987, những đỉnh, như trong hình 6.24, thân nến trắng dài đi theo bởi một doji hình thành một tweezers top mà đỉnh giá như sự kháng cự của tuần tiếp theo. Không kể tweezers top, một doji sau một thân nến trắng dài ở mức giá cao thì đã nguy hiểm. Đặc tính này được bàn chi tiết trong Chương 8.

The BELT HOLD

The belt hold là một thân nến riêng lẻ có thể là tăng hoặc giảm giá. The belt hold tăng giá là thân nến trắng mảnh mẽ mà mở phiên ở mức giá thấp (hoặc với một bóng dưới rất nhỏ) và tăng giá trong phần còn lại của phiên. Trong hình 6.25, thị trường ở tại một vùng giá thấp và belt hold tăng giá dài xuất hiện, thì nó dự báo một xu hướng tăng.

The belt hold giảm giá (hình 6.26) là thân nến đen dài mở ở mức cao của phiên và sau đó giảm suốt phiên. Nếu giá đang ở mức cao, thì sự xuất hiện của belt hold giảm giá là một sự đảo chiều ở đỉnh.

Độ cao của thân nến the belt hold càng lớn thì tín hiệu của nó càng có ý nghĩa.



EXHIBIT 6.25. Bullish Belt Hold

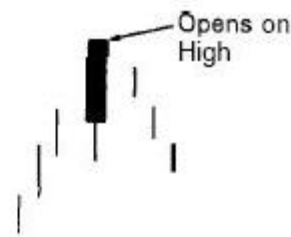


EXHIBIT 6.26. Bearish Belt Hold

Hình 6.27 cho thấy belt hold 1 báo hiệu một sự tăng giá. Belt hold 2 xác nhận một tweezers bottom khi nó gặp lại mức giá thấp của tuần trước. Một sự tăng giá xảy ra sau đó mà chấm dứt với một mẫu hình harami vài tuần sau.

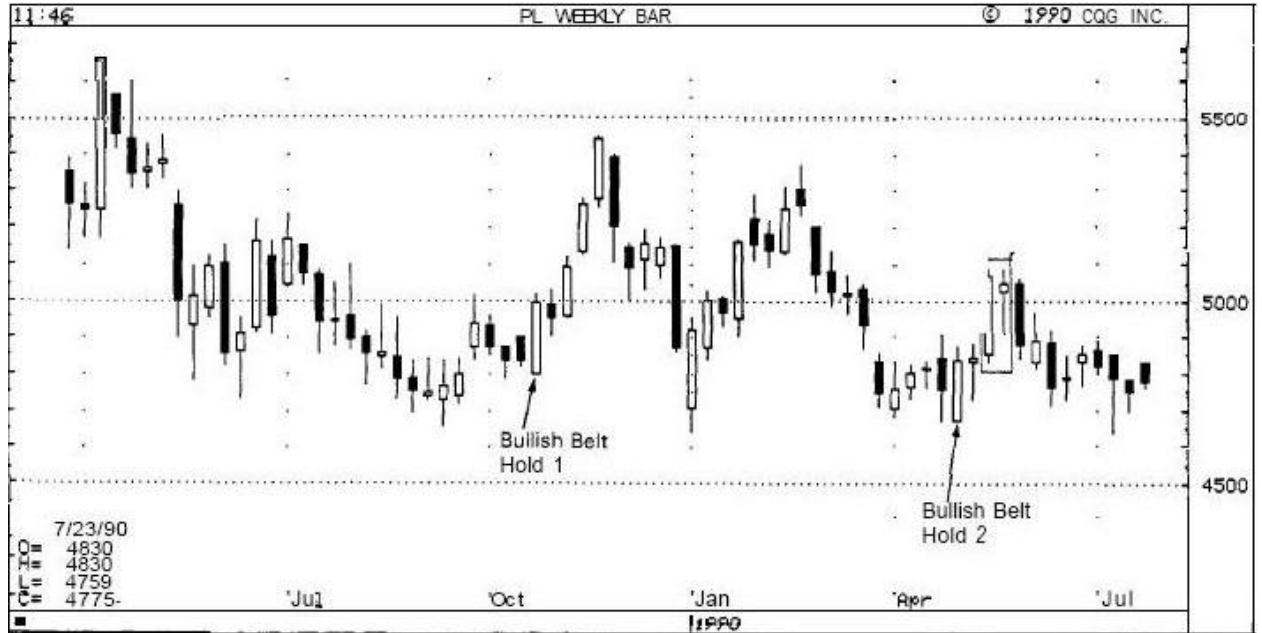


EXHIBIT 6.27. Platinum—Weekly (Bullish Belt Hold)

Mẫu hình shooting star là dấu hiệu đầu tiên của sự rắc rối trong hình 6.28. Phiên tiếp theo the belt hold giảm giá đã xác nhận một đỉnh.

Hình 6.29 là ví dụ của mẫu hình the belt hold giảm giá giữa tháng 2. Quá trình sell off xảy ra sau đó rất rõ ràng, nhưng ngắn gọn khi một mẫu hình morning star tăng giá chỉ ra một đáy.



EXHIBIT 6.28. Cotton—December 1990, Daily (Bearish Belt Hold)



EXHIBIT 6.29. S&P—September 1990, Daily (Bearish Belt Hold)

UPSIDE-GAP TWO CROWS

Một mẫu hình upside-gap two crows được minh họa trong hình 6.30. Upside gap là khoảng trống tạo bởi giá mở của thân nến đen nhỏ và giá đóng của thân nến trắng dài đi trước nó. Hai thân nến đen là những “crows” trong mẫu hình này. Nó tương tự như việc những con quạ đen liên tục báo điềm xấu. Dựa vào sự so sánh, cho ta biết mẫu hình này là mẫu hình giảm giá. Một upside gap two crows lý tưởng là giá mở của thân nến đen thứ hai cao hơn giá mở của thân nến đen thứ nhất và giá đóng của nó thấp hơn giá đóng của thân nến đen thứ nhất.

Nhân tố căn bản của mẫu hình giảm giá này như sau: thị trường đang trong một xu thế tăng, giá mở cao hơn và tạo ra một khoảng trống tăng giá. Đỉnh mới không được duy trì và thị trường hình thành một thân nến đen. Nhưng những người mua vẫn nắm quyền kiểm soát bởi vì giá đóng của thân nến đen này vẫn cao hơn giá đóng của thân nến trước đó. Phiên giao dịch thứ ba xuất hiện một dấu hiệu giảm giá với một đỉnh mới khác và sự thất bại trong việc duy trì đỉnh này cho đến khi đóng phiên. Tiêu cực hơn, đó là phiên giao dịch này kết thúc thấp hơn mức đóng phiên trước đó. Nếu thị trường là rất mạnh, tại sao đỉnh mới lại không được duy trì và tại sao thị trường lại kết thúc ở mức thấp hơn? Đó là câu hỏi mà những người mua đang tự hỏi mình. Câu trả lời là có lẽ thị trường không mạnh như họ tưởng. Nếu phiên tiếp theo (phiên thứ tư) thị trường không duy trì ở mức cao đó thì giá sẽ giảm xuống thấp hơn.



EXHIBIT 6.30. Upside Gap Two Crows



EXHIBIT 6.31. Mat-hold Pattern

Có một mẫu hình liên quan mà thoạt nhìn có nét gì đó giống với upside gap two crows. Khác biệt ở chỗ, đó là mẫu hình tăng giá trong thị trường tăng. Nó là một trong vài mẫu hình tiếp diễn (sẽ được trình bày trong chương 7). Nó có tên gọi là mẫu hình mat-hold. Ba thân nến đầu tiên tương tự mẫu hình upside gap two crows nhưng có một nến đen khác theo sau đó. Nếu nến tiếp theo là trắng và nằm trên bóng trên hoặc kết thúc trên mức cao nhất của nến đen cuối cùng thì việc mua vào được đảm bảo. Mẫu hình này có thể có 2, 3 hoặc 4 nến đen. Cả 2 mẫu hình upside gap two crows và mat hold tương đối hiếm xảy ra.

Hình 6.32 là một ví dụ điển hình của mẫu hình upside gap two crows. Vào đầu tháng 2, 2 crows nằm trên một nến trắng dài. Mẫu hình này là sự kết thúc của đợt dịch chuyển đã bắt đầu một tháng trước đó.

Trong hình 6.33, chúng ta có thể thấy vào ngày 27/11, đồng được đẩy lên cao với một nến trắng dài. Đỉnh mới trong 2 phiên giao dịch sau đó không được duy trì. Hai nến đen và nến trắng trước đó đã hình thành mẫu hình upside gap two crows. Thị trường tiếp tục giảm cho đến khi mẫu hình doji star và tweezers bottom hình thành nên tăng của một đáy mới.



EXHIBIT 6.32. Deutschemark—March 1990, Daily (Upside-gap Two Crows)

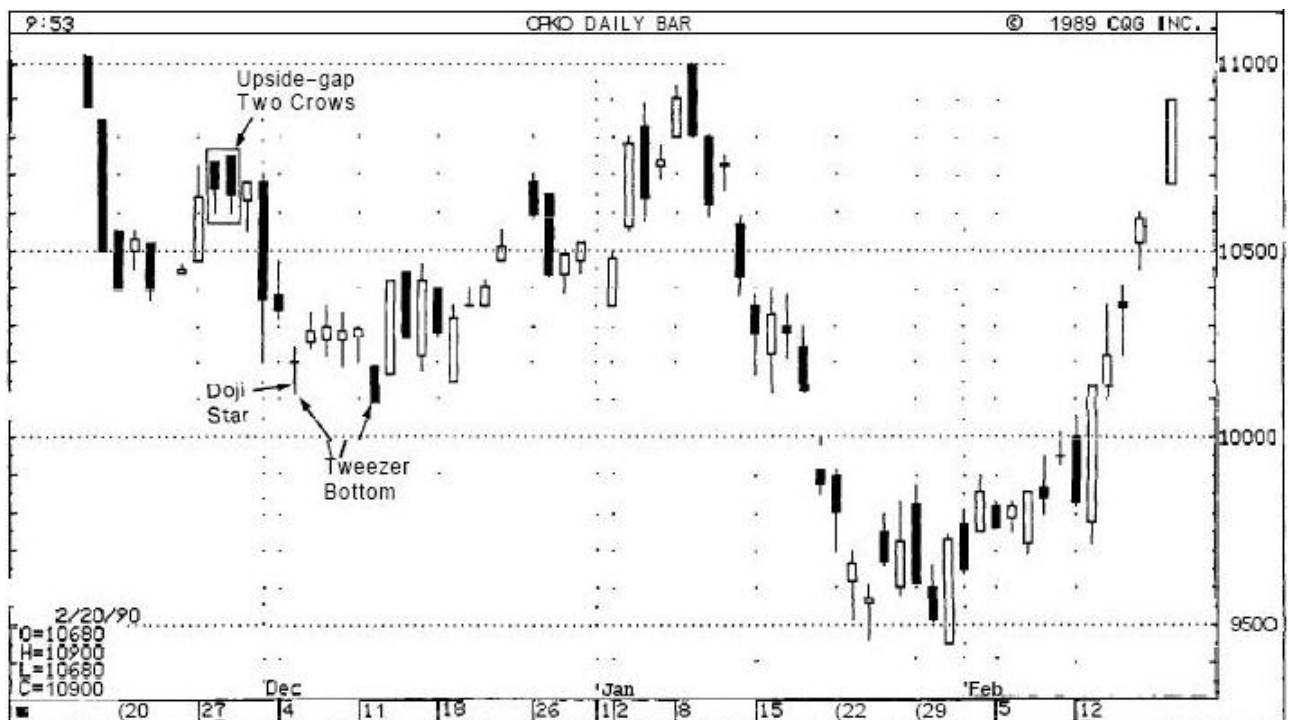


EXHIBIT 6.33. Copper—May 1990, Daily (Upside-gap Two Crows)

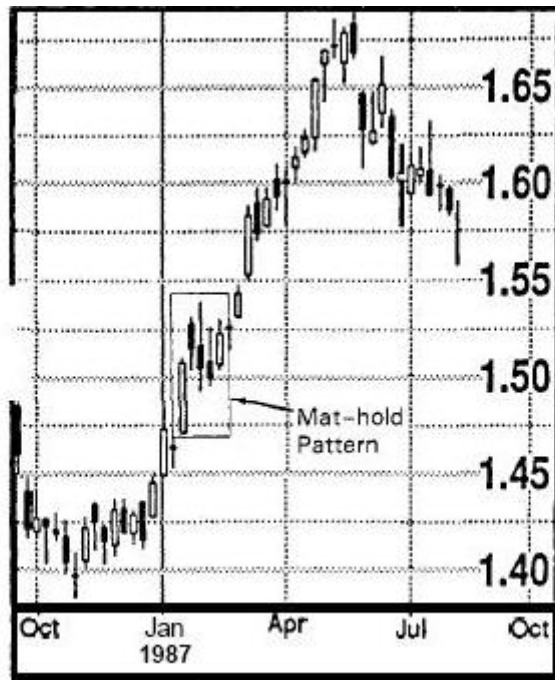


EXHIBIT 6.34. British Pound—Weekly (Mat-hold Pattern)

Hình 6.34 là một ví dụ kinh điển của mẫu hình hiếm, mat hold. Một nến trắng dài theo sau là một nến đen với một khoảng trống tăng giá. Hai nến đen nhỏ khác theo sau nến trắng đã hoàn thành mẫu hình mat hold. Lưu ý là mẫu hình không khác nhiều so với mẫu hình upside gap two crows (nhớ rằng mat hold có thể có 3, thay vì chỉ 2 nến đen nhỏ như mẫu hình upside gap two crows. Sự khác nhau chính đó là sự xuất hiện của nến trắng vào lúc kết thúc đổi mẫu hình thành tăng giá. Vì vậy, với mẫu hình upside gap two crows, tôi đề nghị bạn nên đặt điểm dừng lỗ trên điểm cao nhất của thân nến đen thứ hai.

THREE BLACK CROWS



EXHIBIT 6.35. Three Crows

Upside gap two crows có 2 thân nến đen. Nếu có 3 thân nến đen giảm liên tiếp thì gọi là mẫu hình three black crows (xem hình 6.35). Three black crows chỉ ra những giá thấp hơn nếu nó xuất hiện ở mức giá cao hoặc sau một đợt tăng giá. Three black crows đôi khi cũng được gọi là three winged crows. Người Nhật có một câu: “Tin xấu có cánh”. Điều này có thể dùng để ám chỉ mô hình three winged crows. Three black crows, như tên gọi của nó, có 3 nến đen. Giống với cánh một bầy quạ đen trên cây đang chỉ báo cái chết, mẫu hình three crows ngụ ý giảm giá. Ba nến này sẽ đóng cửa tại mức thấp nhất trong phiên, hoặc là gần đó. Giá mở cửa cũng nằm trong khoảng thân nến của phiên giao dịch trước đó. Các nhà phân tích cũng thích thân của nến đầu tiên trong 3 nến crows đó nằm dưới mức cao nhất của nến trắng trước.

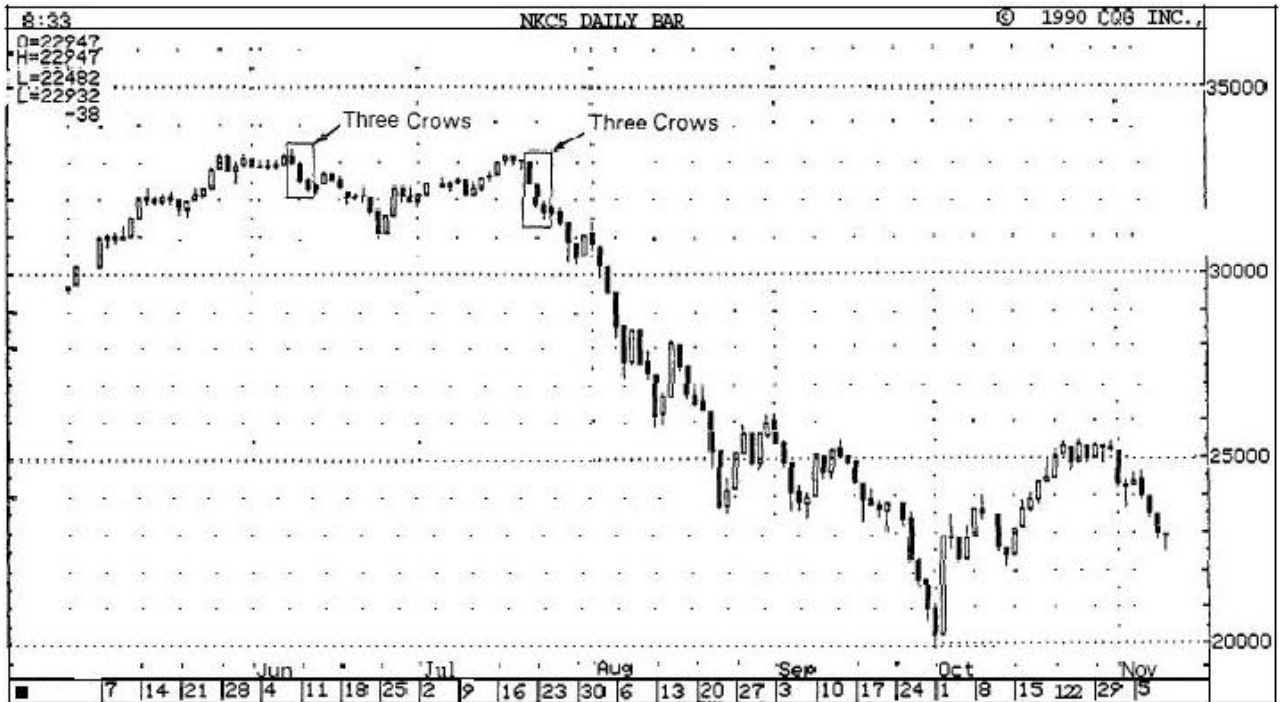


EXHIBIT 6.36. Nikkei—Daily, 1990 (Three Crows)

Hình 6.36 là ví dụ điển hình của mẫu hình three crows. Vào giữa tháng 6, mẫu hình three black crows xuất hiện. Một mẫu hình three black crows khác cũng xuất hiện vào giữa tháng 7. Mẫu hình three black crows tháng 7 là sự thất bại của đỉnh từ three black crows tháng 6, gần mức 33000. Nó tạo thành mẫu hình 2 đỉnh (double top).

Hình 6.37 là một ví dụ khác của mẫu hình này. Ngày 15/6 là ngày đầu tiên của 3 nến crows. Một điều thú vị của 3 nến crows này là giá mở cửa của nến thứ 2 và thứ 3 nằm tại, hoặc rất gần giá đóng cửa của nến đen đầu tiên. Nó gần như là mẫu hình three crows chuẩn. Nó được coi là mẫu hình đặc biệt giảm giá, nhưng là mẫu hình rất hiếm.



EXHIBIT 6.37. Dollar Index—September 1990, Daily (Three Crows)

The counterattack

Counterattack được hình thành khi một thân nến có màu đối lập so với nến trước đó có cùng mức giá đóng cửa. Cách tốt nhất để mô tả mẫu hình này là quan sát hình 6.38 và 6.39. Hình 6.38 là một ví dụ của counterattack tăng giá. Mẫu hình này xuất hiện trong thời kỳ giá giảm. Thân nến đầu tiên của mẫu hình là thân nến đen dài. Phiên tiếp theo mở cửa ở mức rất thấp. Tại điểm đó, người bán đang vẫn rất tin tưởng vào thị trường. Người mua sau đó đã có sự thay đổi bằng cách đẩy giá lên, đóng phiên ở mức đóng của phiên trước đó. Xu hướng giảm giá đã bị hãm lại.



EXHIBIT 6.38. Bullish Counterattack



EXHIBIT 6.39. Bearish Counterattack

Counterattack tăng giá được so sánh với mẫu hình piercing tăng giá. Nếu bạn còn nhớ mẫu hình piercing cũng có hai nến như counterattack. Điểm khác nhau chính là mẫu hình counterattack giá không thường di chuyển trong khoảng giữa thân nến trước đó. Nó chỉ quay lại đến giá đóng cửa của phiên đó. Nến thứ hai của mẫu hình piercing thì giao dịch thực sự trong khoảng thân của nến đen. Do đó, mẫu hình piercing tăng giá là mẫu hình đảo chiều đáy quan trọng hơn counterattack tăng giá. Tuy nhiên, qua những ví dụ sau đây, mẫu hình counterattack cũng cần được lưu tâm.

Mẫu hình counterattack tăng giá cũng gần giống với mẫu hình in-neck giảm giá (xem chương 4, hình 4.31). Sự khác nhau đó là nến trắng của mẫu hình counterattack thì dài hơn nến trắng của mẫu hình in-neck. Nói cách khác, với mẫu counterattack, thị trường mở cửa ở mức thấp hơn rất nhiều và sau đó quay ngược trở lại đến giá đóng cửa của phiên trước đó trong khi mẫu in-neck mở cửa ở mức thấp hơn một chút và sau đó tăng trở lại gần mức đóng cửa trước đó.

Hình 6.39 minh họa mẫu hình counterattack giảm giá. Đó là mẫu hình đảo chiều đỉnh. Nến đầu tiên, là một thân nến trắng dài. Rồi thân nến sau đó thì mở cửa ở mức cao hơn. Sau đó, người bán bắt đầu đấu tranh và đẩy giá giảm xuống giá đóng cửa ngày trước đó. Những người mua lạc quan ở lúc mở cửa của ngày thứ hai có lẽ đã nhận ra sai lầm khi đóng cửa.

Mẫu hình counterattack tăng giá có liên hệ với mẫu hình piercing, như vậy mẫu hình counterattack giảm giá cũng có sự liên hệ với mẫu hình dark-cloud cover. Mẫu hình counterattack giảm giá, giống như dark-cloud cover, mở cửa trên mức cao nhất của ngày trước đó. Không giống với dark-cloud cover, giá đóng cửa của counterattack không nằm trong khoảng thân của nến trắng trước đó. Do đó, dark-cloud cover đưa ra tín hiệu đảo chiều đỉnh mạnh hơn mẫu hình counterattack.

Một sự xem xét quan trọng của những mẫu hình counterattack này là nếu phiên giao dịch thứ hai mở cửa ở rất cao (trong trường hợp bearish counterattack) hoặc rất thấp (trong trường hợp bullish counterattack) so với giá đóng cửa của phiên trước đó. Điều đó có nghĩa là vào lúc mở cửa của ngày thứ hai trong mẫu hình này, thị trường sẽ dịch chuyển mạnh mẽ theo hướng của xu hướng chính. Ngạc nhiên quá. Đến lúc đóng cửa, nó di chuyển trở lại để không làm thay đổi giá của phiên trước đó.

Vào ngày 29/5, trong hình 6.40, thân nến trắng dài cũng cố xu hướng tăng giá từ sự vận động bắt đầu vào tuần trước. Đủ chắc chắn, vào ngày 30/5, thị trường có thể tăng lên trước từ lúc mở cửa. Tuy nhiên, nó đã giảm xuống từ lúc đó trong suốt thời gian còn lại của phiên giao dịch. Đến lúc đóng cửa, thị trường đã giảm trở lại và không làm thay đổi mức đóng cửa ngày trước đó. Hai phiên đó tạo thành mẫu hình counterattack.



EXHIBIT 6.40. Unleaded Gas—August 1990, Daily (Bearish Counterattack Line)



EXHIBIT 6.41. Yen—Weekly 1990 (Bearish Counterattack)

Hình 6.41 chỉ ra quá trình tăng giá kết thúc với mẫu hình counterattack giảm giá. Hình 6.42 chỉ ra rằng sự giảm giá liên tiếp và mạnh mẽ bắt đầu với mẫu hình engulfing giảm giá vào tháng 3/1989 kết thúc với mẫu hình counterattack tăng giá vài tháng sau. Hãy nhớ rằng tất cả các chỉ báo đảo chiều xu hướng, như mẫu hình counterattack chỉ cho bạn rằng xu hướng sẽ thay đổi. Nó không có nghĩa là giá sẽ đảo ngược xu hướng. Đây là ví dụ mẫu hình đảo chiều tăng giá chỉ báo xu hướng giảm giá trước đã kết thúc và chuyển sang đi ngang (sideways) như thế nào. Ví dụ này cũng chỉ ra rằng giá đóng cửa không nhất thiết đồng nhất để tạo nên mẫu hình chuẩn. Trong hình 6.43, bạn có thể thấy giá đã giảm như thế nào từ một shooting star đến khi mẫu hình counterattack tăng giá xuất hiện. Một điểm khẳng định khác về mẫu hình này là nó là một phiên giao dịch mở cửa dưới mức hỗ trợ cuối tháng 7, đầu tháng 8 nhưng, dù sao mức đáy mới này không được duy trì. Nó chỉ ra rằng người bán đã không thể kiểm soát được thị trường.

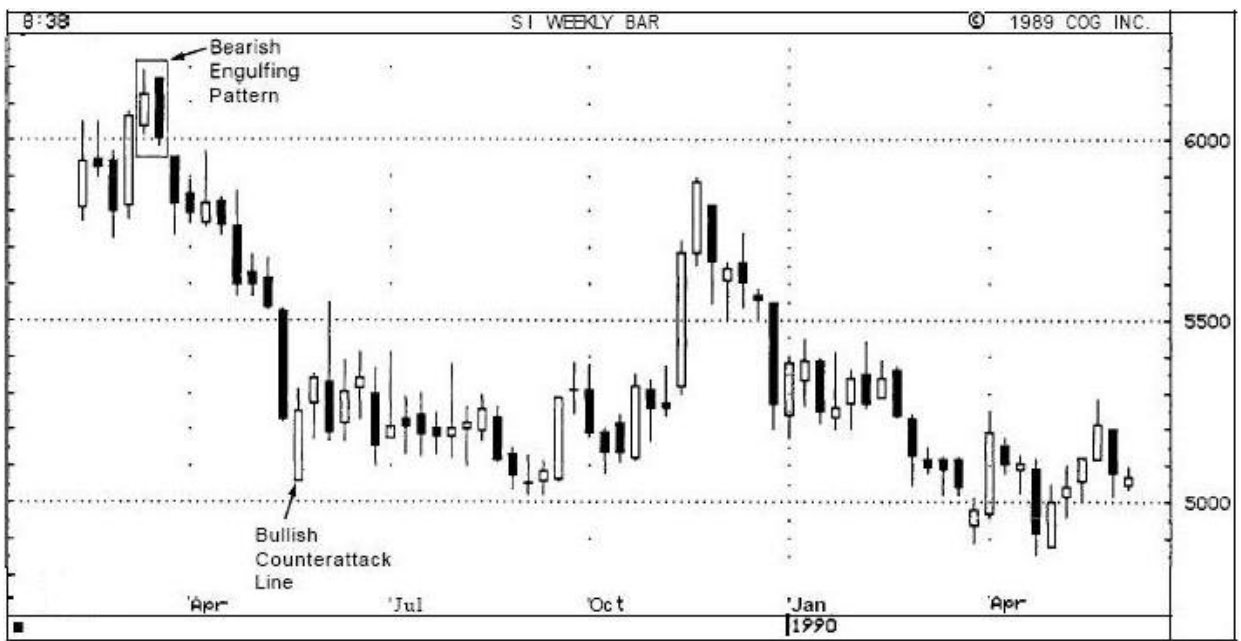


EXHIBIT 6.42. Silver—Weekly (Bullish Counterattack Lines)



EXHIBIT 6.43. Live Cattle—October 1990, Daily (Bullish Counterattack Line)

THREE MOUNTAINS VÀ THREE RIVERS

Có một nhóm mẫu hình hình thành đỉnh dài hạn và hình thành đáy dài hạn bao gồm three mountains, three rivers, three Buddha top, inverted three Buddha, dumpling tops, fry pan bottoms và tower tops và bottoms. Tương tự với mẫu hình 3 đỉnh của phương Tây, người Nhật có mẫu hình three mountain tops (xem hình 6.44). Nó được cho là thể hiện đỉnh chính. Nếu thị trường giảm ngược trở lại từ đỉnh 3 lần hoặc tạo nên 3 sự cố gắng ở đỉnh, nó được xem như là mẫu hình three mountain top. Đỉnh của núi cuối cùng có thể được khẳng định với chỉ báo hình nền giảm giá, ví dụ là một doji hay là dark-cloud cover.

Nếu núi giữa của three mountain top là núi cao nhất, đó là trường hợp đặc biệt của three mountain, gọi là three Buddha top (xem hình 6.45). Lý do của tên gọi này là bởi vì trong các chùa Phật giáo, có một tượng to lớn ngồi giữa 2 tượng nhỏ. Nó rất giống với mẫu hình đầu và hai vai. Mặc dù mẫu hình three Buddha top rất giống mẫu hình đầu và hai vai của phương Tây, lý thuyết về mẫu hình three Buddha của người Nhật đã được sử dụng hàng trăm năm nay trước khi mẫu hình đầu và hai vai được biết ở Mỹ. (Mẫu hình đầu và hai vai lâu nhất mà tôi biết ở Mỹ là của Richard Schabacker vào những năm 1930. Với những người đã đọc các cuốn sách của Edwards và Magee, "Phân tích kỹ thuật trong xu hướng của cổ phiếu", rất nhiều phần trong cuốn sách này đều dựa trên nghiên cứu của Schabacker. Shabacker là bố vợ của Edward). Đó là lý do mà những người phân tích thị trường đến từ phương Đông và phương Tây đều phát triển từ mẫu hình giống nhau này như thế nào. Tâm lý thị trường thì giống nhau trên toàn thế giới, hoặc, theo một tục ngữ của người Nhật: một con chim thì hát cùng một giọng giống nhau ở khắp mọi nơi.

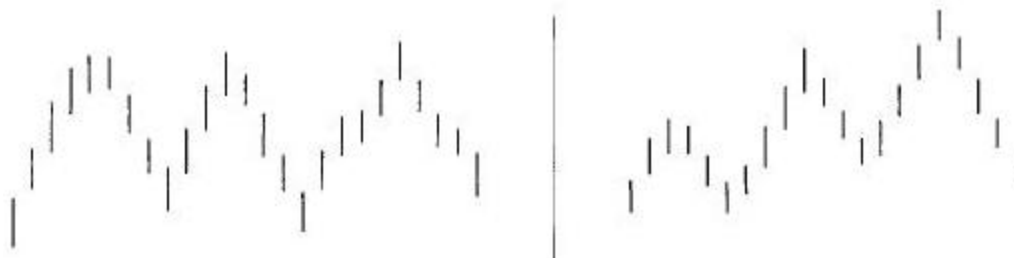


EXHIBIT 6.44. Three Mountain Tops



EXHIBIT 6.45. Three Buddha Top



EXHIBIT 6.46. Three River Bottom



EXHIBIT 6.47. Inverted Three Buddha

Mẫu hình three river bottom (xem hình 6.46) là sự ngược lại của mẫu hình three mountain top. Nó xuất hiện khi thị trường chạm đáy và bật lên 3 lần. Mẫu hình tương đương với mẫu hình đầu và hai vai đáy của phương Tây (hay còn gọi là mẫu hình đầu và hai vai đảo ngược) được gọi là mẫu hình sửa đổi three river bottom hay là mẫu hình three Buddha inverted. (Xem hình 6.47).

Hình 6.48 là một biểu đồ khác thường mà trong đó có nhiều sự biểu thị khác nhau của mẫu hình three mountain top. Chúng được biểu thị như sau:

1. Vùng 1, 2 và 3 tạo nên mẫu hình three Buddha bởi vì núi giữa cao nhất trong ba đỉnh. Đỉnh của núi thứ ba là một mẫu hình evening star. Đợt selloff bắt nguồn từ núi thứ ba kết thúc bởi mẫu hình morning star vào tháng 6.

2. Ba đỉnh giá đỉnh xuất hiện ở A, B và C. Một số nhà phân tích Nhật Bản xem ba núi như là ba sự nỗ lực đạt tới đỉnh cao mới, giống như ba sóng tăng. Sóng tăng thứ ba được cho là tạo thành đỉnh mới cao hơn. Ba lần đẩy lên mức cao mới và sau ba lần thất bại trong việc đẩy lên, người mua đã đầu hàng. Đỉnh của núi thứ ba (C), là một mẫu hình evening star.

3. Trong khi một số nhà phân tích Nhật Bản coi ba giai đoạn tăng giá như ba núi, người khác coi ba núi như việc lặp lại đợt test của những mức giá đỉnh giống nhau. Nó là những gì đã phát triển tại vùng C, D và E. Vùng D chỉ báo đỉnh bởi dark-cloud cover, E chỉ báo với haning man theo sau bởi doji.



EXHIBIT 6.48. Feeder Cattle—Weekly (Three Mountain Tops)

Mỗi đỉnh trong 3 đỉnh của mẫu hình three mountains trong hình 6.49 đều được minh họa bởi những bằng chứng là các mẫu hình nền giảm giá. Vùng 1 là một mẫu hình engulfing giảm giá, vùng 2 là mẫu hình hanging man theo sau bởi 2 doji, vùng 3 là một mẫu hình engulfing giảm giá khác. Từ khi núi trung tâm tạo nên mức giá cao nhất trong hình 6.50, mẫu hình này trở thành mẫu hình three Buddha. Thân nền đen nằm trong thân nền trắng trước đó đã tạo nên mẫu hình harami tại đỉnh của đỉnh núi giữa.



EXHIBIT 6.49. Live Hogs—August 1990, Daily (Three Mountain Top)



EXHIBIT 6.50. CBS—Weekly (Three Buddha Top)

Trong hình 6.51 có một mẫu hình inverted three Buddha vào năm 1988 (nó gần giống với mẫu hình đầu và hai vai đảo ngược). Mỗi đáy trong số ba đáy A, B và C đều có chỉ báo bởi các mẫu hình nến tăng giá. Tại A, một mẫu hammer xuất hiện. Tại B, một hammer khác xuất hiện và nó là một phần của mẫu hình morning star (sự vận động của morning star kết thúc với dark-cloud cover). Tại C, mẫu hình piercing xuất hiện (nó cũng gần như là một mẫu hình engulfing tăng giá). Một khi người mua đẩy giá lên cao qua một khoảng trống tăng giá vượt đường kháng cự có chiều hướng nghiêng đi

xuống, xu hướng có thể quay ngược lên. Khoảng trống được các nhà phân tích Nhật bản gọi là windows. (Windows sẽ được trình bày dài hơn trong chương tiếp theo của mẫu hình tiếp tục xu hướng). Bởi vì tôi nói tới khoảng trống trong chương này, người đọc cần lưu ý rằng người Nhật coi khoảng trống (windows) như là mẫu hình tiếp tục xu hướng. Như vậy, một khoảng trống cao hơn là dấu hiệu tăng giá và một khoảng trống thấp hơn là dấu hiệu giảm giá. Trong ví dụ này, khoảng trống cao hơn ngụ ý chỉ sự tăng giá. Hoạt động của giá từ quý III năm 1989 đến quý I năm 1990 tạo nên mẫu hình three Buddha top.



EXHIBIT 6.51. Crude Oil—Weekly (Inverted Three Buddha Bottom and Three Buddha Top)

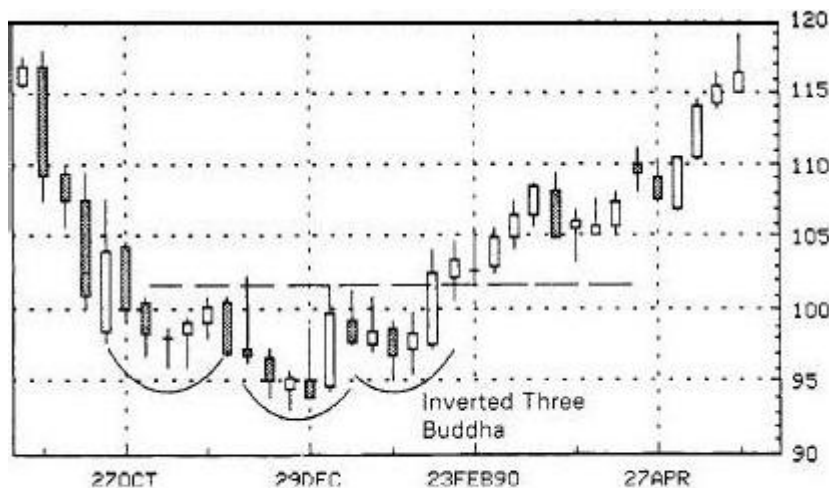


EXHIBIT 6.52. IBM—Weekly (Inverted Three Buddha Bottom)

Để mẫu hình three river bottoms cung cấp dấu hiệu mua vào, cần phải kết thúc với một nến trắng ở trên đỉnh của mẫu hình đó, xem hình 6.52. Trong ví dụ này, nó có thể cao hơn mức 102\$. Lưu ý rằng mức 102\$ này sau đó đã chuyển thành mức hỗ trợ

trong đợt selloff vào tháng 3 như thế nào.

Sự quan trọng của số 3 trong kỹ thuật hình nến

Điều nhấn mạnh về 3 đỉnh và 3 đáy của người Nhật có lẽ đã chỉ ra sự quan trọng của số 3 trong văn hoá Nhật. Chúng tôi, những người phương Tây, có thể không cần thiết khi xem xét có gì đặc biệt xung quanh 3 đỉnh. Với chúng tôi, có lẽ 2 đỉnh, hoặc hiếm hoi hơn, đỉnh mà được test 4 lần thì cũng quan trọng như với 3 đỉnh. Nhưng người Nhật thì nghĩ khác. Và có lẽ họ có thể chỉ cho chúng ta thấy một khía cạnh của phân tích phương Tây mà chúng tôi đã không nhìn ra. Có rất nhiều mẫu hình và khái niệm kỹ thuật dựa trên con số 3 trong kỹ thuật phân tích của người phương Tây cũng như trong biểu đồ hình nến. Sau đây là một đoạn trích từ cuốn sách của John Murphy “Phân tích kỹ thuật thị trường kì hạn”:

Thật thú vị khi nhận ra rằng con số 3 được sử dụng trong nghiên cứu phân tích kỹ thuật như thế nào và nó đóng vai trò rất quan trọng trong rất nhiều phương pháp kỹ thuật. Ví dụ, the fan principle sử dụng 3 đường, đa số thị trường tăng và thị trường giảm đều có 3 pha, lý thuyết Dow và lý thuyết sóng Elliott, có 3 kiểu khoảng trống, một số trong rất nhiều mẫu hình đảo chiều thông dụng, như 3 đỉnh, đầu và hai vai, có 3 đỉnh nổi bật, có 3 mức khác nhau của xu hướng (chính, thứ hai và phụ) và có 3 hướng (tăng, giảm, sideways), trong số các mẫu hình củng cố xu hướng cơ bản, có 3 kiểu tam giác như tam giác đối xứng, tam giác hướng lên, tam giác hướng xuống, có 3 nguồn thông tin chính: giá, khối lượng và giao dịch tiềm năng. Bất cứ lý do nào, con số 3 đóng vai trò rất quan trọng trong toàn bộ các lĩnh vực của phân tích kỹ thuật.

John Murphy tất nhiên là đã tham khảo tới phân tích kỹ thuật phương Tây. Nhưng trong câu của ông ấy “con số 3 đóng vai trò rất nổi bật” thì đặc biệt đúng với kỹ thuật hình nến của Nhật Bản. Vào đầu thời kỳ Nhật Bản hiện đại, con số 3 ẩn chứa những sự kết hợp đầy huyền bí. Có câu nói “3 lần may mắn” biểu thị lòng tin này. Song song với điều này, trong khi con số 3 thể hiện sự may mắn thì con số 4 được xem như là một điềm báo gở. Lý do cho điều này rất dễ dàng để xác nhận, trong phát âm của người Nhật, con số 4 và từ chết là giống nhau.

Vài điều đặc biệt về sự xuất hiện thường xuyên của con số 3 trong biểu đồ hình nến: có 3 nến trắng báo trước một sự tăng giá, điềm báo three black crows cảnh báo sự giảm giá, những mẫu hình chỉ báo đỉnh bao gồm three mountains top và các sự biến đổi của nó, mẫu hình three Buddha, three river bottoms, three windows (xem chương 7) chỉ ra phạm vi của chuyển động, three methods (xem chương 7), và mẫu hình 3 thân nến bao gồm morning và evening star. Người Nhật cũng tin rằng nếu 1 window (trong thị trường tăng giá) không được đóng lại trong 3 ngày thì thị trường sẽ tăng mạnh.

DUMPLING TOPS VÀ FRY PAN BOTTOMS

Mẫu hình dumpling top (xem hình 6.53) thường có những thân nhỏ giống như thị trường hình thành một mẫu lỗi. Khi thị trường có khoảng trống giảm giá, nó khẳng định sự xuất hiện của dumpling top. Mẫu hình này giống với mẫu hình rounded top của phương Tây. Dumpling top cần có một khoảng trống giảm giá để chứng minh nó là đỉnh.

Mẫu hình fry pan bottom (xem hình 6.54) cho thấy một thị trường giảm giá và hoạt động giá hình thành một đường lõm và sau đó là một khoảng trống tăng giá. Nó cũng giống với sự xuất hiện của mẫu hình rounded bottom của phương Tây. Nhưng mẫu hình fry pan bottom Nhật Bản cần phải có một window trong một chuyển động

tăng giá để khẳng định đáy.

Đỉnh dạng vòm và những thân nến nhỏ như đỉnh của thị trường biểu thị mẫu hình dumpling top được thấy trong hình 6.55. Lưu ý một doji tại đỉnh thị trường với window hướng xuống giúp khẳng định mẫu hình dumpling top như thế nào. Thực tế, một nến đen sau window là một mẫu hình black belt hold là lý do khác cho một xu hướng giảm.

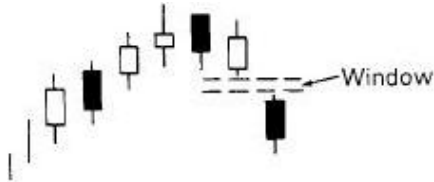


EXHIBIT 6.53. Dumpling Top

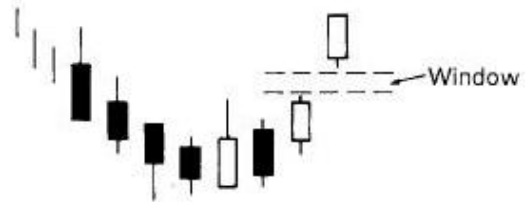


EXHIBIT 6.54. Fry Pan Bottom



EXHIBIT 6.55. Dow Jones Industrials—1990 (Dumpling Top)

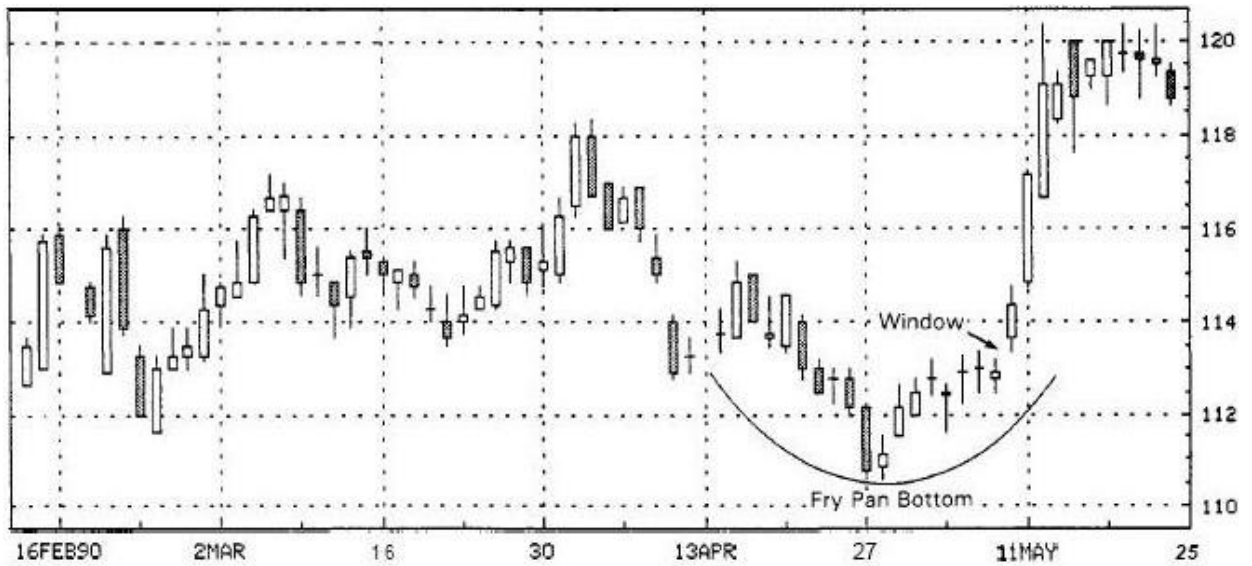


EXHIBIT 6.56. Atlantic Richfield—1990, Daily (Fry Pan Bottom)

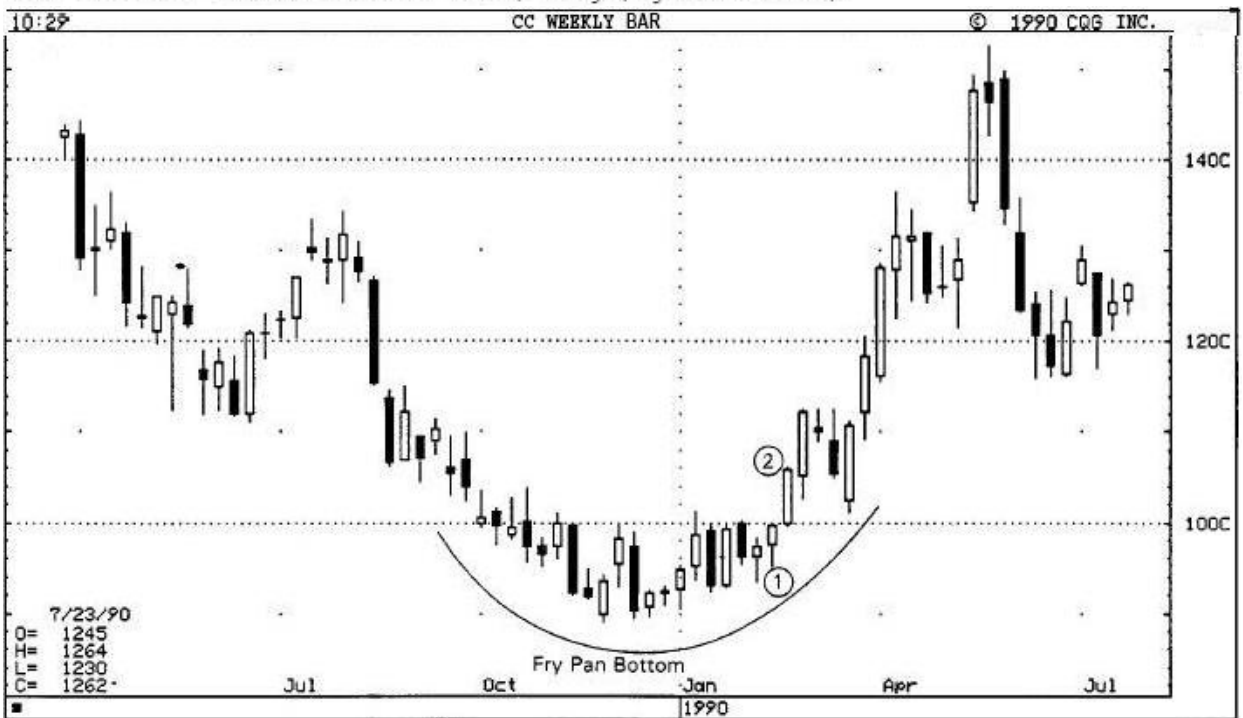


EXHIBIT 6.57. Cocoa—Weekly (Fry Pan Bottom)

Hình 6.56 thể hiện một mẫu hình fry pan bottom có đáy thấp vào 27 và 28 tháng tư đã hình thành một mẫu hình harami. Một window vào đầu tháng 5 sớm chứng minh rằng mẫu hình fry pan bottom đã hoàn thành.

Hình 6.57 minh họa một mẫu hình fry pan bottom rất đẹp. Sự xác nhận tăng giá đến ở nền thứ 2. Mặc dù thị trường không tạo nên một window giữa nền 1 và nền 2, thực tế là đỉnh của nền 1 là 1000\$ và đáy của nền 2 là 997\$, có nghĩa là nó chỉ thiếu 4\$ để có một window. Thêm vào đó, nền 2 là một mẫu white belt hold rất mạnh.

TOWER TOPS VÀ TOWER BOTTOMS

Mẫu hình tower top là mẫu hình đảo chiều ở đỉnh. Nó xuất hiện khi thị trường

đang ở trong xu hướng tăng và sau đó một nến trắng mạnh (hoặc 1 loạt các nến trắng) xuất hiện. Thị trường tăng lên sau đó chậm dần và bắt đầu giảm. Tower top được hoàn thiện với sự xuất hiện của 1 hoặc nhiều thân nến đen dài (xem hình 6.58). Nến dài của mẫu hình này tương đồng với các toà tháp cao - đó là lý do của tên gọi của mẫu hình.

Mẫu hình tower bottom phát triển từ mức giá thấp. Sau một hoặc nhiều nến đen dài là một khoảng dừng ngắn hạn. Sau đó một hoặc nhiều nến trắng dài xuất hiện. Nó tạo ra một đáy mới có hình tháp ở cả 2 bên (xem hình 6.59), gồm nến dài theo hướng giảm và nến dài theo hướng tăng.



EXHIBIT 6.60. Cotton—Monthly (Tower Top)

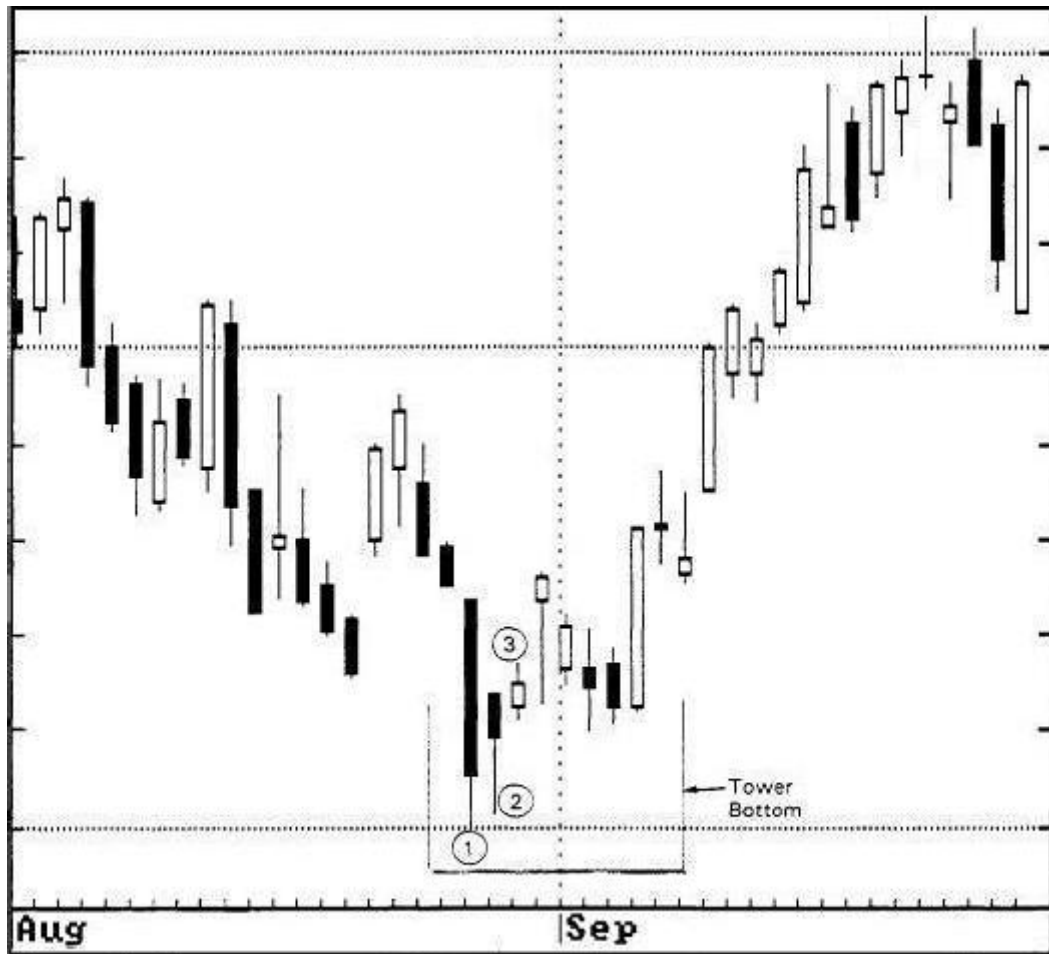


EXHIBIT 6.61. Sugar—May 1990, Daily (Tower Bottom)

Hình 6.60 chỉ ra rằng một nhóm các nến trắng mạnh xuất hiện từ quý I đến quý II năm 1987. Sau đó là một loạt các nến đen dài xuất hiện. Nến trắng cao tạo nên phần bên trái của cái tháp trong khi nến dài đen tạo nên phần bên phải. Ba nến đen cũng là mẫu hình three black crows.

Hình 6.61 minh họa 2 mẫu hình: tower bottom và mẫu hình đảo chiều đáy rất hiếm mà người ta ít đề cập đến, có tên là unique three river bottom. Đầu tiên, chúng ta sẽ quan sát mẫu hình tower bottom. Một nến đen dài vào ngày 28/8, sau đó là sideways với một vài nến nhỏ, và một nến trắng dài vào ngày 7/9 đã tạo nên mẫu hình tower bottom. Giá từng bước giảm xuống đến ngày 28/8 tạo phần bên trái tháp và sự lên giá mạnh, bắt đầu vào ngày 7/9 đã tạo nên phần bên phải tháp. Lưu ý đến 3 nến 1, 2, 3 vào ngày 28/8 đến 30/8. Đó là mẫu hình vô cùng hiếm, unique three river bottom (xem hình 6.62). Nó có mối quan hệ rất gần với mẫu hình evening star. Unique three river bottom là mẫu hình đảo chiều đáy. Thân nến đầu tiên của nó là một nến đen mở rộng, thân nến thứ hai là một nến đen mà giá đóng cửa của nó cao hơn giá đóng cửa của nến đầu tiên, và nến thứ ba là một nến trắng rất nhỏ. Nến cuối cùng này chỉ ra một thị trường mà áp lực bán đã không còn.



EXHIBIT 6.62. Modified Three River Bottom

Thuật ngữ tương tự với mẫu hình tower reversal trong phân tích kỹ thuật phương Tây là mẫu hình đảo chiều spike, hoặc V. Trong mẫu hình đảo chiều spike, thị trường trong xu thế mạnh và sau đó bất ngờ đảo ngược sang một xu thế mới. Tower top và tower bottom cũng tương tự với dumpling top và fry pan bottom. Sự khác nhau chính giữa chúng là tower có nền dài trước và sau khi thị trường đảo chiều còn dumpling top và fry pan bottom có window. Tower thông thường có những nền hay thay đổi hơn dumpling top hay fry pan bottom. Không nên lo lắng về việc liệu đỉnh đó là tower top hay dumpling top, hoặc liệu đáy kia là tower bottom hay fry pan. Tất cả những mẫu hình này đều được xem như là những mẫu hình đảo chiều chính.

CHƯƠNG 7

NHỮNG MẪU HÌNH TIẾP DIỄN

Đa số chỉ báo hình nến là đảo chiều xu thế. Tuy nhiên cũng có nhóm những mẫu hình hình nến là mẫu hình chỉ báo tiếp tục xu thế. Người Nhật có câu: “Có thời gian để mua, thời gian để bán và thời gian để nghỉ ngơi”. Nhiều mẫu hình chỉ ra thời gian nghỉ của thị trường, một sự xả hơi trước khi tiếp tục xu hướng trước đó. Sự hình thành mẫu hình tiếp diễn được giới thiệu trong chương này bao gồm windows (và những mẫu hình có windows), rising và falling three methods và three white soldier.

WINDOWS

Như đã giới thiệu gần đây, người Nhật đặc biệt thích khoảng trống hay còn gọi là window. Trong khi người phương Tây nói “điền vào khoảng trống” thì người Nhật nói “đóng cửa sổ”. Trong phần này, tôi sẽ giải thích những khái niệm cơ bản của window và sau đó sẽ khám phá những mẫu hình khác có chứa window (khoảng trống), bao gồm khoảng trống tasuki, gapping plays và side by side white lines.



EXHIBIT 7.1. Window in an Uptrend



EXHIBIT 7.2. Window in a Downtrend

Windows là khoảng trống giữa giá của phiên giao dịch trước và phiên giao dịch hiện tại. Hình 7.1 thể hiện một window được hình thành trong xu thế tăng. Có một khoảng trống giữa bóng trên của phiên giao dịch trước đó và bóng dưới của phiên giao dịch này. Window trong xu hướng giảm được trình bày trong hình 7.2. Nó chỉ ra không có hoạt động của giá trong khoảng bóng dưới của ngày trước đó với bóng trên của ngày hiện tại. Nó gọi các nhà phân tích Nhật Bản để đi theo hướng của window. Window cũng trở thành vùng kháng cự và hỗ trợ. Vì vậy, một window trong sự tăng giá ngụ ý một sự lên giá về sau. Window này cũng là mức hỗ trợ trong sự điều chỉnh giảm ngược trở lại. Nếu một sự điều chỉnh giảm trở lại đóng window và sức ép bán ra tiếp tục sau sự đóng cửa của window này, xu hướng tăng giá trước đó mất hiệu lực. Giống như vậy, window trong thị trường giảm giá ngụ ý những mức giá còn thấp hơn nữa. Bất cứ

sự tăng giá ngược trở lại đều gặp phải mức kháng cự của window này. Nếu window bị đóng và sự tăng giá sau khi đóng window vẫn tiếp tục, xu thế giảm đã kết thúc.

Phân tích kỹ thuật truyền thống của người Nhật khẳng định rằng sự điều chỉnh đó sẽ trở lại đến vùng window. Nói cách khác, nó gần giống một đợt test vùng open window. Như vậy, trong một xu hướng tăng, có thể sử dụng một đợt điều chỉnh giảm trở lại đến window là vùng mua vào. Trạng thái mua vào cần phải bỏ qua và bán không cần được cân nhắc nếu như áp lực bán vẫn tiếp tục sau khi đóng window. Chiến lược ngược lại có thể được đảm bảo với window trong xu thế giảm.

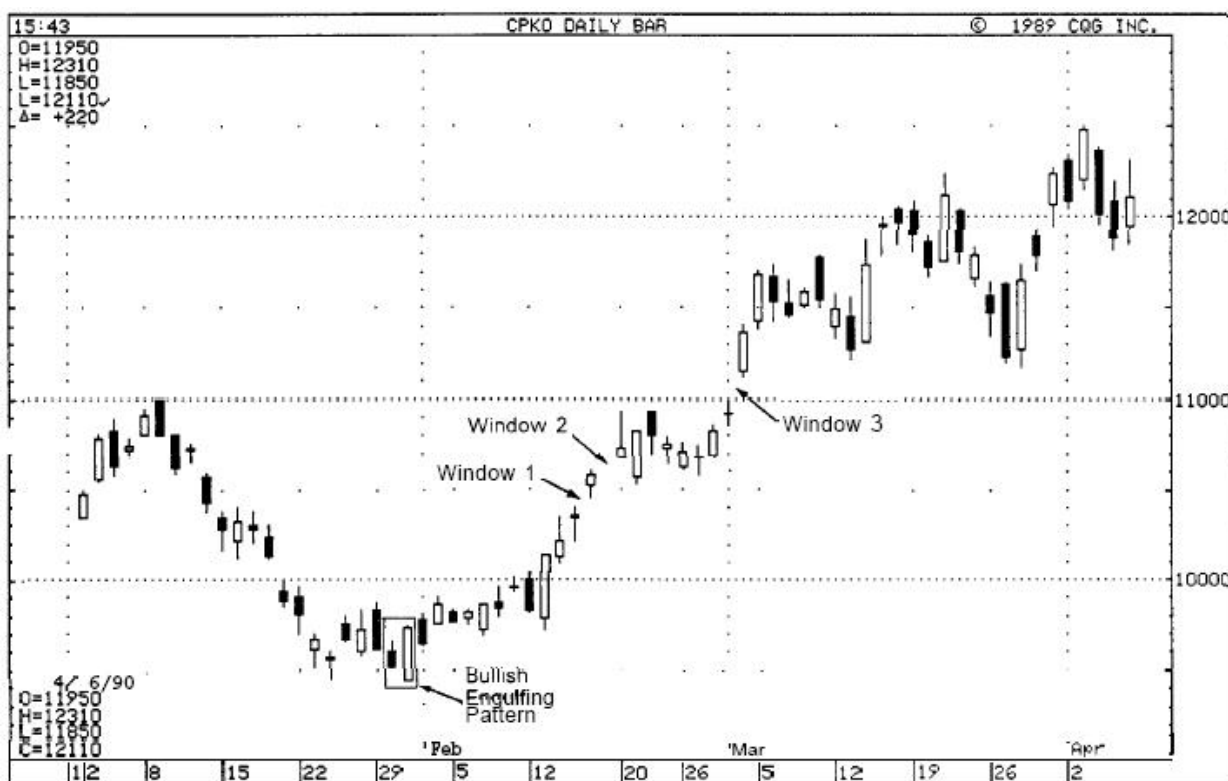


EXHIBIT 7.3. Copper—May 1990, Daily (Windows as Support)

Chúng ta quan sát window 1 và 2 ở hình 7.3 giữa một sự tăng giá bắt nguồn từ mẫu hình engulfing tăng giá. Một shooting star giảm giá xuất hiện sau window 2. Ngày tiếp sau shooting star, thị trường mở cửa ở mức thấp và đóng window (tức là lấp kín khoảng trống). Nhớ rằng khái niệm điều chỉnh sẽ quay trở lại window, và không có gì ngạc nhiên khi có sự điều chỉnh giảm quay lại vùng window. Nếu window bị lấp kín và áp lực bán vẫn tiếp tục, nó báo hiệu sự kết thúc của xu hướng tăng. Điều này đã không xảy ra. Lực bán giảm dần khi window được đóng lại. Thêm vào đó, ngưỡng hỗ trợ được thiết lập tại window 1 được giữ. Trong tuần 20/2, thị trường giao dịch rất yếu. Rồi sau đó nó retest mức hỗ trợ ở window 2. Sau đợt test thành công này, thị trường được đẩy lên cao và mở ra window 3. Nó là một window quan trọng bởi vì nó thể hiện một khoảng trống trên mức kháng cự 1.10\$. Mức kháng cự cũ 1.10\$, một khi bị phá vỡ sẽ trở thành mức hỗ trợ. Thêm vào mức hỗ trợ này tại window gần vùng 1.10\$, bạn sẽ có 2 lý do để tin tưởng 1.10\$ cung cấp một ngưỡng hỗ trợ chắc chắn. Trong suốt tháng 3, vùng này, thực vậy, đã là một ngưỡng hỗ trợ rất chắc chắn cho những người mua.

Người Nhật tin tưởng window sẽ có những sự chú ý đặc biệt nếu nó xuất hiện từ một vùng mà giá dao động trong khoảng hẹp, hay từ đỉnh mới. Xem hình 7.4. Đầu tháng 3, window trên 0.15\$ là sự phá vỡ quan trọng trên vùng mà giá dao động trong

khoảng hẹp trong suốt một tháng. Vì thế, có sự hỗ trợ kép ở window gần mức 0.15\$.

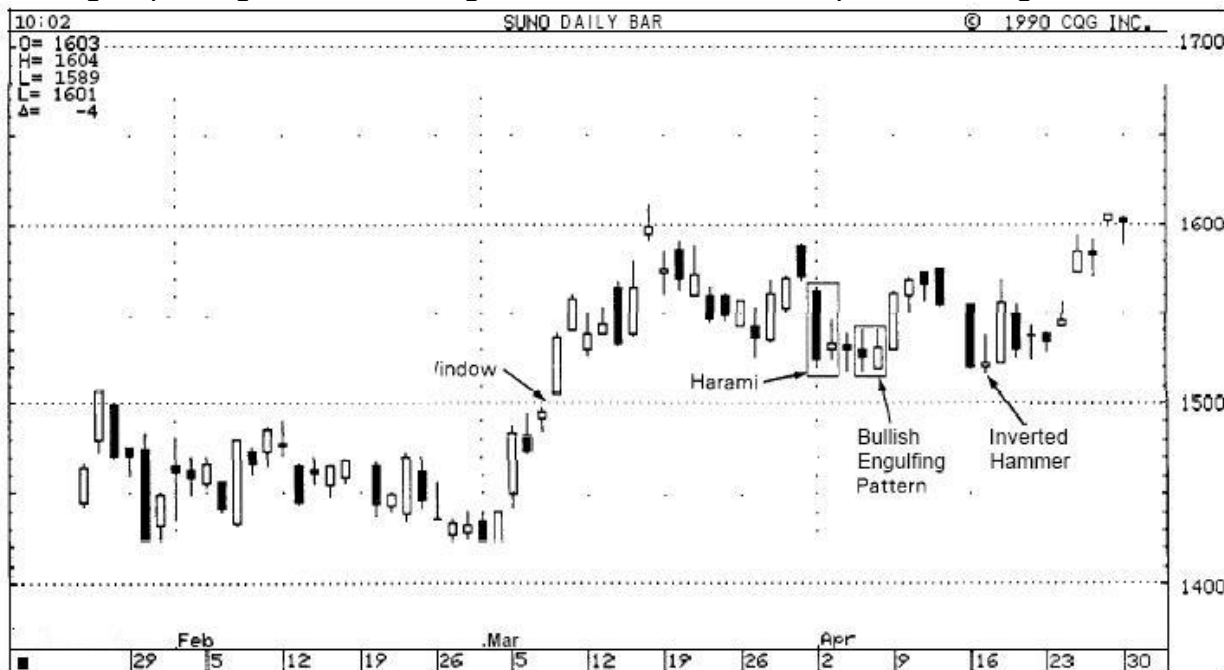


EXHIBIT 7.4. Sugar—July 1990, Daily (Window as Support)

Đầu tiên là window, và thứ hai là mức kháng cự cũ trở thành mức hỗ trợ mới. Lưu ý mức hỗ trợ chắc chắn, window này được sử dụng cho vài tháng sau đó. Ngày 2 và 3/4 xuất hiện harami. Nó chỉ ra xu hướng trước đó, trong trường hợp này là xu hướng giảm, sắp kết thúc. Mẫu hình engulfing tăng giá được hình thành vài ngày sau đó. Vào ngày 16/4, mẫu hình inverted hammer xuất hiện. Tất cả các mẫu hình này đều xuất hiện gần mức hỗ trợ của window, tại 0.15\$.

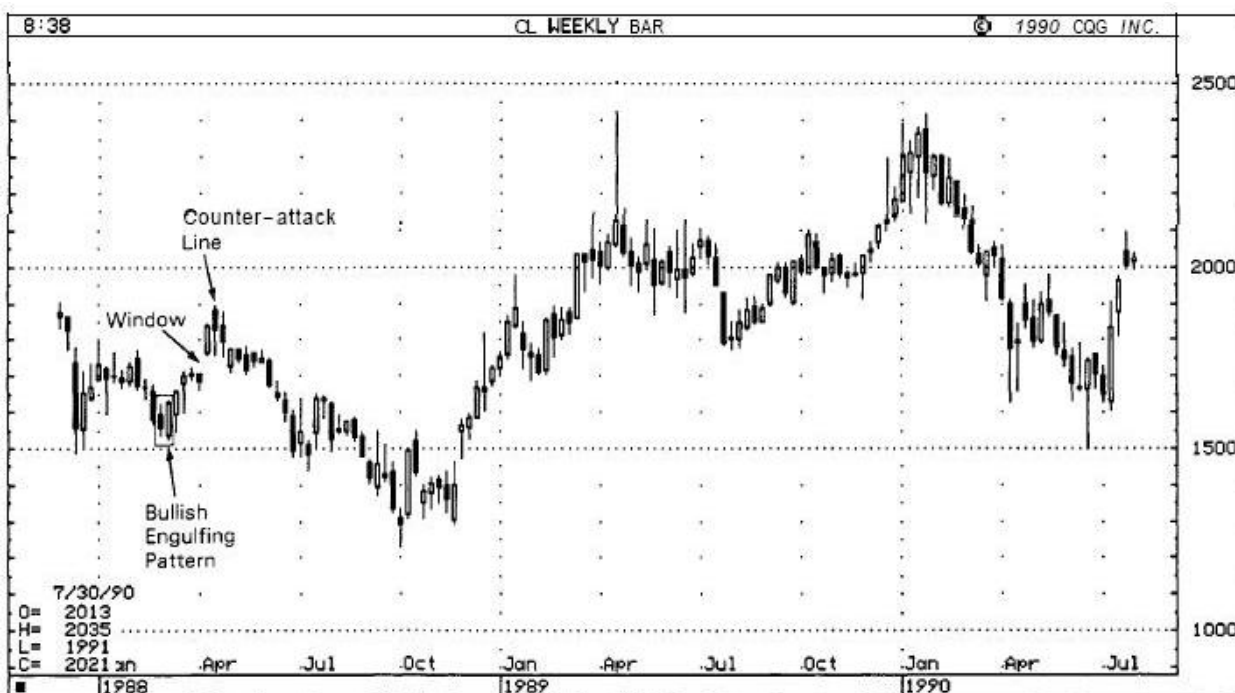


EXHIBIT 7.5. Crude Oil—Weekly (Window as Support)

Trong hình 7.5, vào tháng 3 năm 1988, mẫu hình engulfing tăng giá báo trước một sự dịch chuyển. Một window đã xuất hiện trong quá trình vận động. Sự vận động tiếp tục cho đến khi xuất hiện mẫu hình counterattack giảm giá. Window giữ mức hỗ trợ trong 5 tuần nhưng những đợt bán tháo liên tục sau khi window được đóng đã kết thúc xu hướng tăng giá.

Đến đây, tiêu điểm của phần này là sử dụng window như vùng kháng cự hoặc hỗ trợ và như là một chỉ báo tiếp diễn. Có cách sử dụng khác. Một window, đặc biệt nếu nó được tạo thành với một thân nến đen nhỏ từ mức thấp của vùng giá bị thu hẹp có thể chỉ ra một sự phá vỡ và tăng giá. Hình 7.6 minh họa nguyên lý này. Trong suốt tháng 2, giá bị kìm trong một vùng tương đối hẹp. Giữa ngày 24 và 25/2, một window tăng giá nhỏ đã xuất hiện với một thân nến đen giảm nhẹ. Window này đã được khẳng định như một mức hỗ trợ ở phiên giao dịch sau đó. Vào phiên giao dịch 26/2 thị trường không chỉ duy trì window như một mức hỗ trợ mà còn tạo nên một phiên giao dịch rất mạnh, nến trắng dài với giá mở cửa là giá thấp nhất, đó là một mẫu hình belt hold tăng giá, và giá đóng cửa là mức cao nhất.

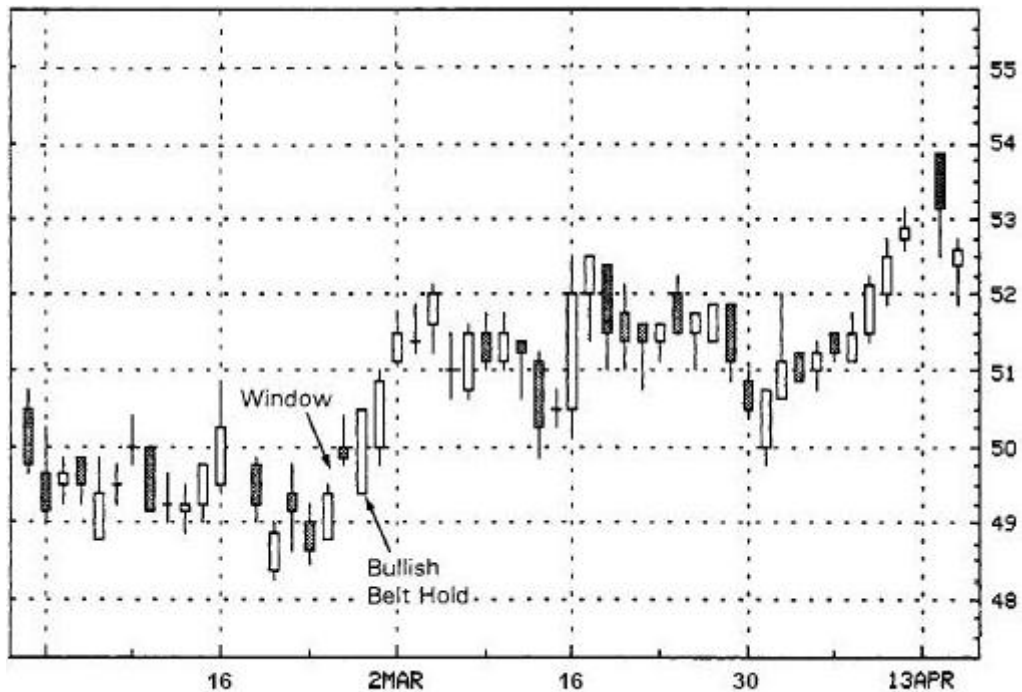


EXHIBIT 7.6. International Paper—Daily 1990

Một window rộng đã xuất hiện vào giữa tháng 1 ở hình 7.7. Từ cuối tháng 1 đến cuối tháng 2 đã có rất nhiều sự điều chỉnh tăng trở lại vùng window. Tất cả các sự vận động đó đều ngăn khi nó chỉ đến được gần mức kháng cự được tạo ra bởi window.

Hãy quan sát Dow ở hình 7.8. Sự sụp đổ của năm 1987 đã tạo nên window ở vùng 2,150 - 2,200. Hai tiêu chuẩn cần thiết để nói rằng xu hướng giảm giá đã qua. Đầu tiên là window lớn đã bị lấp kín. Tiếp nữa sự tiếp tục của lực mua khi mà window đã bị lấp. Những tiêu chuẩn này ta gặp được ở đầu năm 1989.

Hình 7.9 là một ví dụ khác của window với vai trò là mức kháng cự. Window hẹp 1 vào cuối tháng 5 ngụ ý sự tiếp tục của xu thế giảm. Nó cũng trở thành kháng cự trong vài tuần sau đó. Window 2 đưa ra cơ hội nhấn mạnh sự quan trọng của xu hướng. Các công ty kinh doanh bất động sản nói rằng 3 yếu tố quan trọng của bất động sản là vị trí, vị trí và vị trí. Để diễn đạt điều này, 3 khía cạnh quan trọng nhất của thị trường là xu hướng, xu hướng và xu hướng. Ở đây, trong hình 7.9, chúng ta đều nhìn thấy một thị

trường mà xu hướng chính là về hướng nam.



EXHIBIT 7.7. Eurodollar—June 1990, Daily (Window as Resistance)

Trong điều kiện này, một mẫu hình morning star đã hiện ra. Bạn có mua không? Không, bởi vì xu hướng chính là giảm. Mua trả lại một phần lệnh bán ra lúc trước là hợp lý trong trường hợp này. Khi nào thì có thể mua vào trong thị trường này? Trong trường hợp này, nếu thị trường đẩy lên trên mức 11.64\$ và lực mua vào vẫn tiếp tục sau mức này. Đó là bởi vì giữa tháng 7, thị trường đã hình thành nên window 2. Đỉnh của window là mức 11.64\$. Cho đến khi người mua có khả năng chứng tỏ sức mạnh của họ bằng việc đẩy giá lên trên window này, lúc đó mới mua. Mua vào sớm hơn có thể bị xem xét là chiến lược có rủi ro cao mặc dù xuất hiện morning star. Morning star đã đóng vai trò như mức hỗ trợ trong đợt test ở mức thấp của nó vài ngày sau khi nó hình thành. Tuy vậy, sau khi tiếp tục cố gắng trong 1 tuần, người mua thất bại trong việc duy trì sức mạnh của mình để đóng window 2. Nó nói với chúng ta rằng sự vận động mới này không thích hợp. Tinh thần của vấn đề này là với biểu đồ hình nến, hoặc với bất kỳ công cụ kỹ thuật nào khác, đều phải được xem xét trong hoàn cảnh của xu hướng chính.

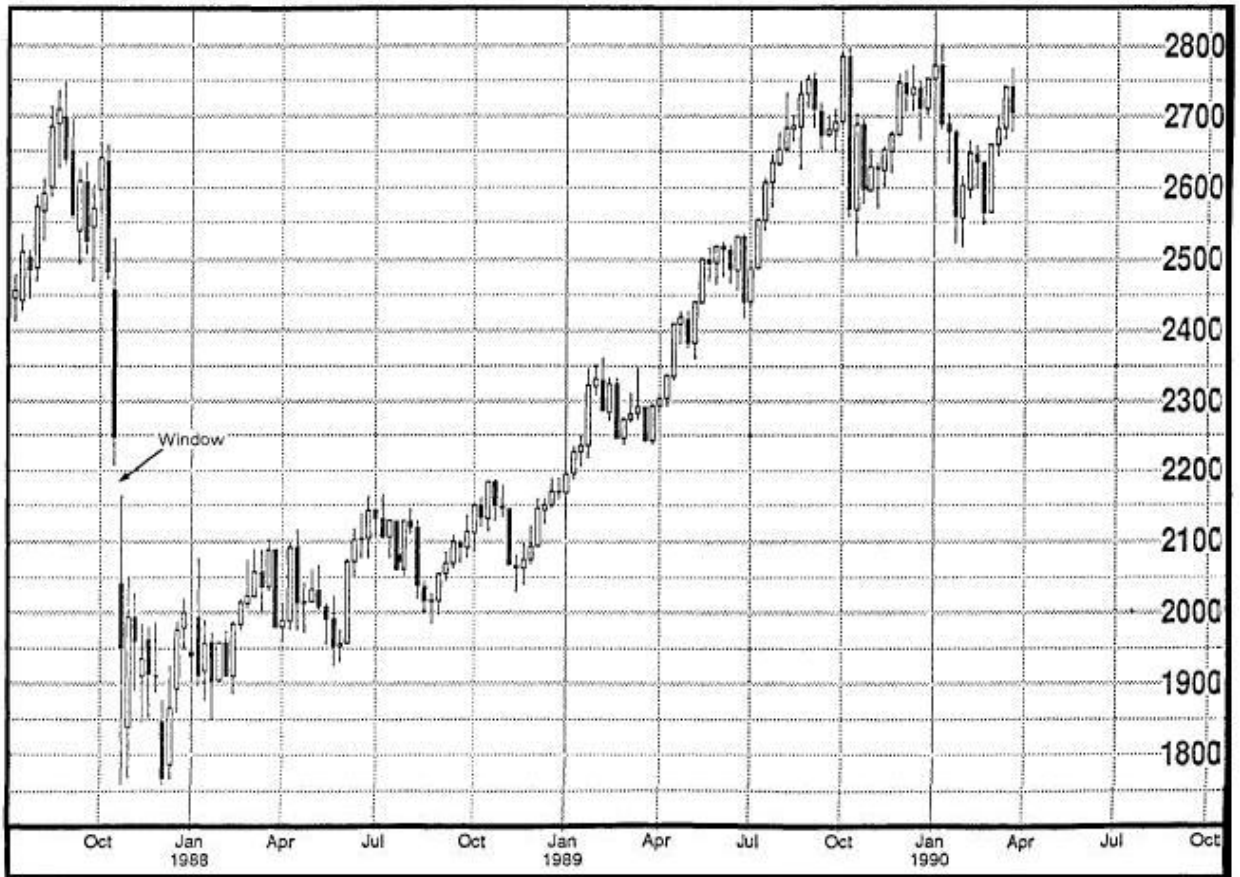


EXHIBIT 7.8. Dow Jones Industrials—Weekly (Window as Resistance)



EXHIBIT 7.9. Sugar—October 1990, Daily (Windows as Resistance)

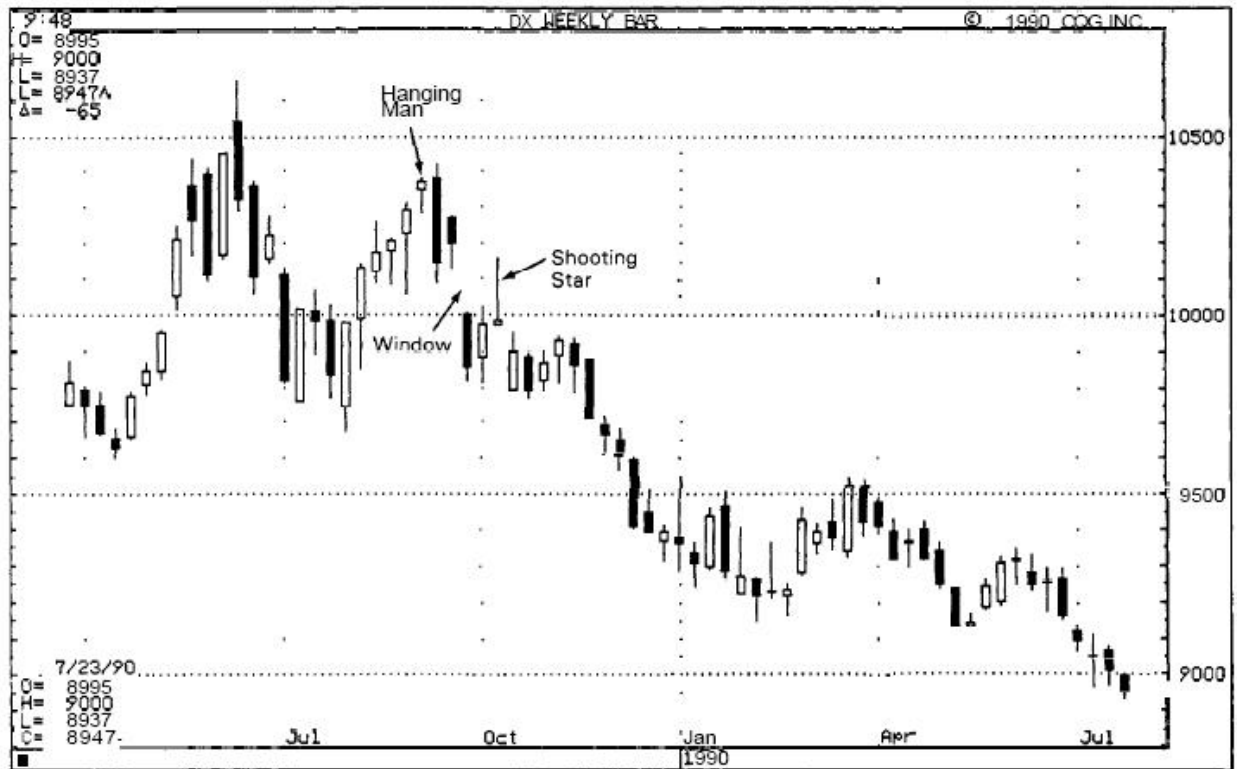


EXHIBIT 7.10. Dollar Index—Weekly (window as Resistance)

Ở hình 7.10, chúng ta thấy thị trường di chuyển xuống phía Nam (giảm) sau hanging man tháng 9 và thân nến đen nhấn chìm nó. Window vào cuối tháng 9 đã báo hiệu sự tiếp tục giảm giá. Window đã bị lấp kín, nhưng lực mua thì nhanh chóng biến mất bởi sự xuất hiện của mẫu hình shooting star.



EXHIBIT 7.11. Swiss Franc—Weekly (Windows as Resistance and Support)

Đây là 3 window được bàn luận ở hình 7.11. Window 1 là một window trong xu thế giảm giá từ tháng 3 năm 1989. Nó trở thành mức kháng cự cho vài tuần sau đó. Window 2 là một window giảm giá khác và nó có nghĩa là sức ép bán ra nhiều hơn giảm xuống. Một nến trắng dài tuần sau window đã tạo nên mẫu hình engulfing tăng giá. Nó là dấu hiệu đầu tiên của đáy. Tuần tiếp theo, thị trường đóng cửa ở mức cao hơn rất nhiều so với window. Nó cung cấp một lí do khác để tin rằng sức bán đã cạn. Window 3 là window trong sự vận động ngụ ý tăng giá mạnh hơn nữa. Window này bị lấp đầy vào tuần thứ 2 của tháng 10 nhưng không phải để mua vào như việc mua vào đầy giá lên cao hơn và trong quá trình đó đã hình thành nên hammer. Bình thường hammer thì quan trọng nhưng chỉ trong xu hướng giảm (khi chúng là tín hiệu đảo chiều đáy). Trong trường hợp này, nó trở nên quan trọng bởi vì nó phản chiếu một đợt test mức hỗ trợ của window. Nếu thị trường tiếp tục xuống thấp hơn sau hammer này, xu hướng tăng có thể chấm dứt.



EXHIBIT 7.12. Gold—December 1990, Daily (Windows and Eight New Record Highs)

Hình 7.12 chỉ ra một loạt 3 window. Window 1 trở thành mức hỗ trợ khi thị trường bán tháo vài ngày sau khi window xuất hiện. Window 2 kết thúc đợt dịch chuyển một tháng sau đó. Window 3 vẫn giữ mức cao nhất của nó trong suốt quá trình vận động của các tuần tiếp theo. Một điều thú vị khác là sự vận động tháng 9 mà bắt đầu từ đáy sau window 2, được đánh số từ ngày 1 đến 8, đã tạo nên 8 đỉnh mới. Theo lý thuyết hình nến, sau 8 đến 10 đỉnh hay đáy mới, mà không có bất cứ sự điều chỉnh nào, thì một sự điều chỉnh quan trọng sẽ diễn ra. Mỗi đỉnh mới hay đáy mới trong chuyển động được người Nhật gọi là “kỷ lục đỉnh mới” hay “kỷ lục đáy mới”. Vì thế, người Nhật sẽ gọi đó là 10 đỉnh hoặc đáy kỷ lục, có nghĩa đó là một loạt 10 đỉnh cao nhất hoặc đáy thấp nhất. Nếu đó là 8 đỉnh mới mà không có sự điều chỉnh có ý nghĩa, người Nhật nghĩ tới thị trường như câu thành ngữ: “dạ dày đầy 80%”. Điều thú vị về biểu đồ vàng này là có 8 kỷ lục đỉnh. Điều này cảnh báo rằng đỉnh đã rất gần. Thực tế là sau 8 kỷ lục đỉnh này, thị trường chạm vùng kháng cự được tạo ra bởi window 2 và đó là tín hiệu mạnh để rất thận trọng khi mua vào trong thời điểm thị trường này.

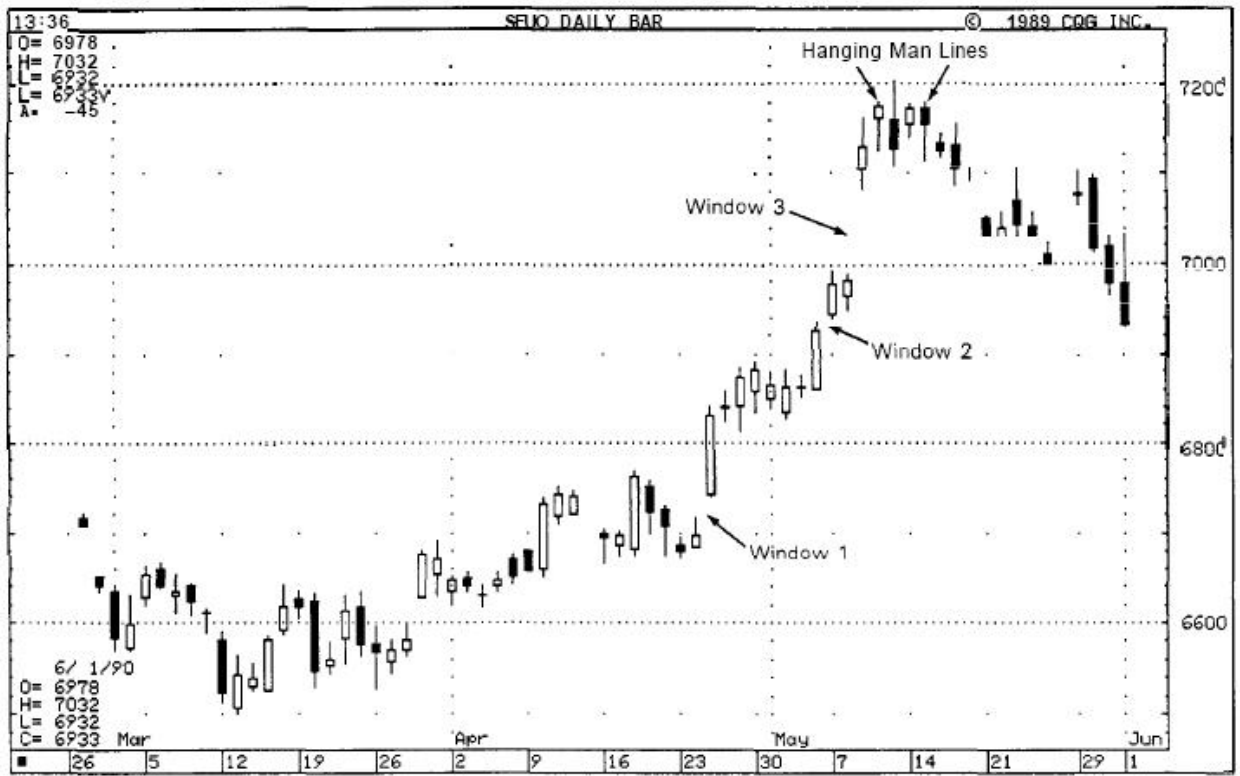


EXHIBIT 7.13. Swiss Franc — September 1990, Daily (Three Windows)

Con số 3 bí ẩn tuy vậy cũng có sự xuất hiện khác trong hình 7.13. Phân tích kỹ thuật truyền thống của người Nhật cho là sau 3 windows tăng hoặc giảm, cơ hội lớn cho đỉnh (trong trường hợp 3 window ở xu thế tăng) hoặc đáy (trong trường hợp 3 window là xu thế giảm) là rất gần, đặc biệt nếu một mẫu hình đảo chiều (như doji, piercing, dark-cloud cover) xuất hiện sau khoảng trống thứ 3. Ở đây ta thấy những mẫu hình hanging man sau window thứ 3.

Trong phần tiếp theo, chúng ta sẽ nói đến các mẫu hình tiếp diễn mà window là một phần trong những mẫu hình đó. Nó bao gồm upward và downward gapping tasuki, the high và low price gapping play, và the gapping side-by-side white lines.

UPWARD VÀ DOWNWARD-GAP TASUKI

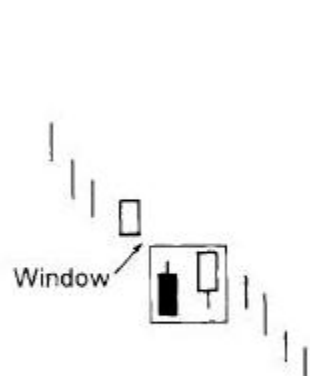
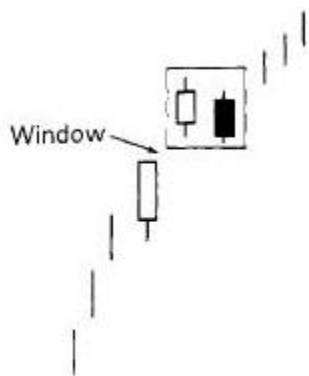


EXHIBIT 7.14. Upward Gapping Tasuki EXHIBIT 7.15. Downward Gapping Tasuki

Upward Gapping Tasuki (hình 7.14) là một mẫu hình tiếp diễn khác. Thị trường trong xu hướng tăng giá. Một thân nến trắng có khoảng trống cao hơn so với nến trước đó và theo sau bởi một thân nến đen. Giá mở cửa của thân nến đen nằm trong thân

của nến trắng và đóng cửa dưới thân nến trắng. Đóng cửa của ngày có thân nến đen là dấu hiệu mua vào. Nếu thị trường lấp đầy khoảng trống (đóng window), và áp lực bán vẫn còn mạnh thì xu hướng tăng của upward-gap tasuki mất giá trị. Những khái niệm ngược lại cũng đúng đối với downward-gap tasuki trong xu hướng giảm giá (hình 7.15). Thân của hai cây nến trong tasuki gap nên tương đương về kích cỡ. Cả hai dạng của tasuki gap này đều rất hiếm.

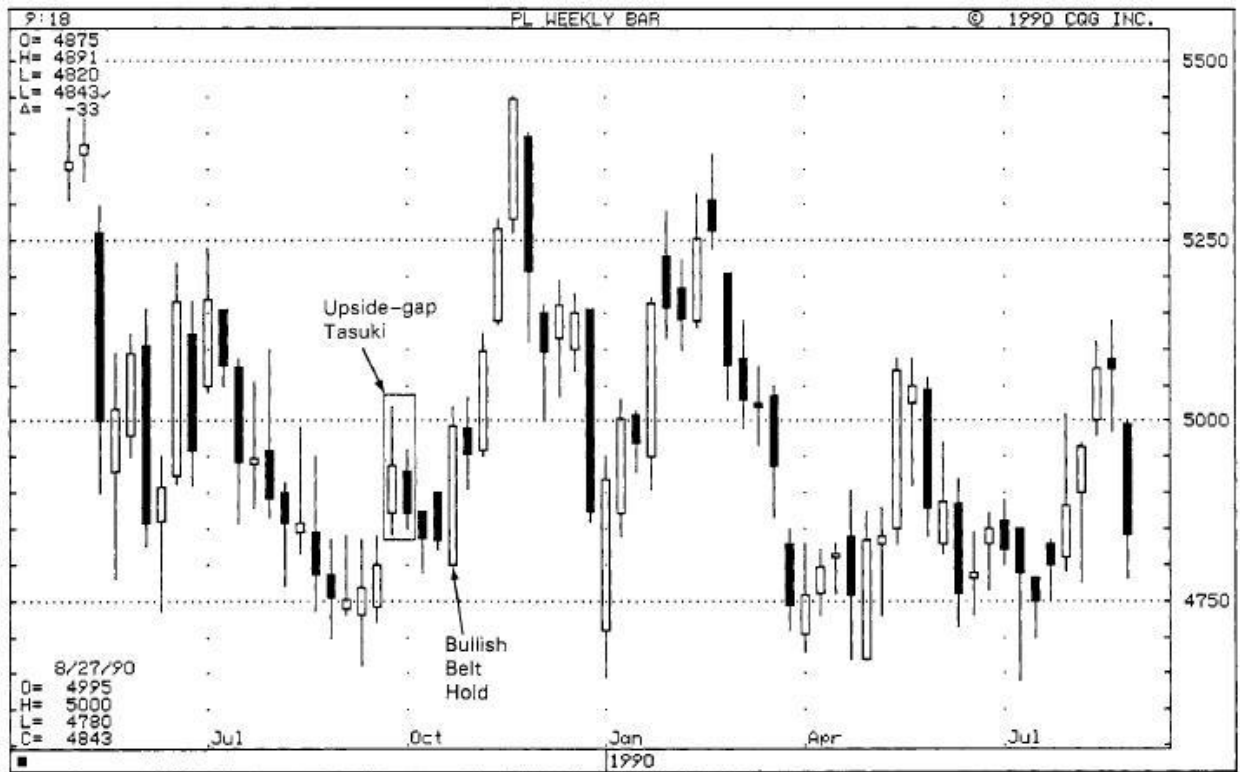


EXHIBIT 7.16. Platinum—Weekly (Upside-gap Tasuki)

Hình 7.16 cho ví dụ về một upside-gap tasuki. Trong tuần cuối của tháng 9, thị trường tạo ra một khoảng trống tăng giá nhỏ với thân nến trắng. Tuần tiếp theo, thân nến đen bắt đầu trong khoảng thân và đóng cửa dưới giá mở cửa của thân nến trắng tuần trước đó. Nó đã tạo nên một upside-gap tasuki. Lưu ý rằng window nhỏ xuất hiện bởi mẫu hình này là ngưỡng hỗ trợ cho sự điều chỉnh giảm vào tháng 10 như thế nào. Mẫu hình belt hold tăng giá báo hiệu một sự vận động mới.

HIGH-PRICE VÀ LOW-PRICE GAPPING PLAYS

Rất bình thường sau một hay hai phiên giao dịch mạnh, thị trường sẽ có phiên củng cố lợi nhuận. Đôi khi sự củng cố này là một loạt các thân nến nhỏ. Một nhóm các thân nến nhỏ sau một phiên giao dịch mạnh sẽ nói cho chúng ta biết thị trường đang lưỡng lự. Tuy nhiên, nếu có khoảng trống (window) trong xu thế tăng từ những thân nến nhỏ này, đó là thời điểm để mua vào. Đó là mẫu hình high-price gapping plays (hình 7.17). Nó được gọi như vậy bởi vì giá giao dịch dao động gần mức đỉnh cũ và sau đó là khoảng trống cho một sự tăng giá.

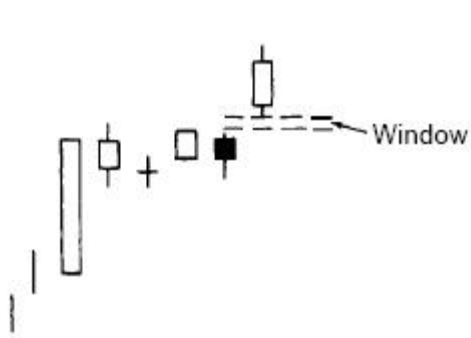


EXHIBIT 7.17. High-price Gapping Play

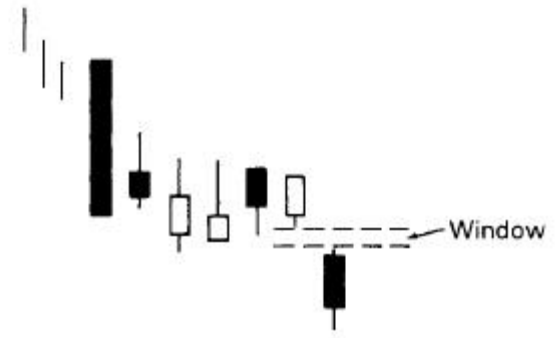


EXHIBIT 7.18. Low-price Gapping Play

Một mẫu hình low-price gapping play, không có gì là ngạc nhiên, là một sự đối lập của high-price gapping play. Low-price gapping play (hình 7.18) là một window hướng xuống từ những giá giao dịch thấp trong một dải hẹp. Dải hẹp này (một loạt các thân nến nhỏ) ban đầu làm ổn định một cái dốc 1 đến 2 phiên giảm mạnh. Trước hết, nhóm các thân nến nhỏ này đưa ra dấu hiệu một nền tảng đang hình thành. Sự phá vỡ trạng thái ổn định tạm thời và tiếp tục xu thế giảm bởi một window hướng xuống đã dập tắt hy vọng của người mua.



EXHIBIT 7.19. Sugar—May 1990, Daily (High-price Gapping Play)

Hình 7.19 minh họa vào cuối tháng 10, đầu tháng 11 một loạt 3 thân nến nhỏ đã giúp giữ lợi nhuận của thân nến trắng dài của phiên giao dịch trước đó. Khi Đường tạo nên khoảng trống trên những thân nến đó, nó đã hoàn thành mẫu hình high-price gapping play đầu tiên trong đồ thị này. Thị trường tăng lên đến khi xuất hiện mẫu hình dark-cloud cover vào ngày 17, 18 tháng 11. Mẫu hình high-price gapping play thứ hai

đã có một phiên giao dịch với thân nến trắng dài, vài thân nến nhỏ và sau đó là window. Window này chuyển thành ngưỡng hỗ trợ.



EXHIBIT 7.20. Soybeans—November 1990, Daily (High-price Gapping Play)

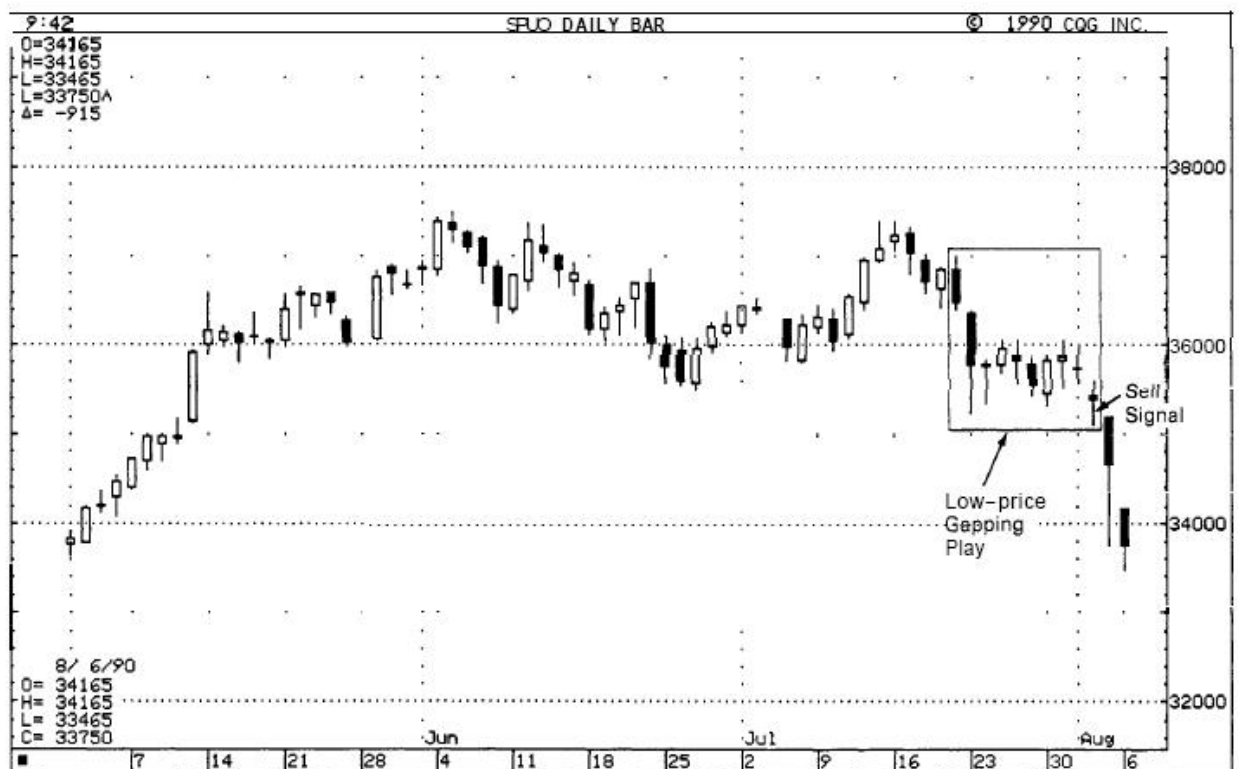


EXHIBIT 7.21. S&P—September, 1990, Daily (Low-price Gapping Play)

Những hình nến trong hình 7.20 đưa ra dấu hiệu tăng giá khi window xuất hiện vào ngày 29/6. Window này đã hoàn thành vai trò cần thiết cho việc hình thành nên mẫu hình high-price gapping play. Trước gapping play này, đã có một thân nến trắng rất mạnh vào ngày 11/6. Một loạt các nến nhỏ theo sau nến này. Nó có tiềm năng trở thành high-price gapping play. Sau đó không có khoảng trống hướng lên, vì thế, có nghĩa là không có dấu hiệu mua vào.

Trong hình 7.21, vào 20 và 21/7, S&P nhanh chóng giảm 18 điểm. Sau đó nó giao dịch sideways tại mức giá thấp suốt hơn 1 tuần (với gapping play, sự cứng cổ không nên kéo dài quá 11 phiên). Một người môi giới Nhật đã nói với tôi rằng một trong những khách hàng của cô ấy ở Nhật (một giám đốc quỹ chuyên sử dụng biểu đồ hình nến) nhận tín hiệu bán vào ngày 2/8 (xem mũi tên ở doji) dựa trên mẫu hình low-price gapping play.

Điều này chỉ ra 1 khía cạnh của biểu đồ hình nến mà tôi đã nói trước đó. Kỹ thuật và cách sử dụng mẫu hình hình nến chỉ là hướng dẫn, không phải là những quy tắc nhanh gọn và cứng nhắc. Ở đây, chúng ta có ví dụ khi mẫu hình low-price gapping play lý tưởng không thực sự rõ rệt, vậy mà giám đốc quỹ kia nghĩ rằng nó đủ giống để hành động. Theo nguyên tắc, low-price gapping play sẽ hoàn thành khi thị trường xuất hiện khoảng trống thấp hơn. Thấp nhất ngày 1/8 là 355.80 và cao nhất ngày 2/8 là 355.90. Như vậy nó không phải là một khoảng trống. Tuy thế, nó đủ giống để giám đốc quỹ Nhật kia xác định chỉ báo bán vào ngày 2/8. Lưu ý rằng sự sụt giảm mạnh mẽ trước những thân nến nhỏ không đóng ở mức giá thấp. Tuy vậy, bởi vì giá vẫn giữ ở những mức thấp trong phạm vi giao dịch hẹp của các phiên sau đó, nó giống với mẫu hình low-price gapping play đủ để cung cấp cho những người sử dụng biểu đồ hình nến tín hiệu bán vào ngày 2/8. Đó là minh họa cho sự chú quan khi sử dụng các mẫu hình hình nến, cũng như các kỹ thuật biểu đồ khác như thế nào.

GAPPING SIDE-BY-SIDE WHITE LINES

Trong một xu hướng tăng, một thân nến trắng với khoảng trống tăng giá theo sau bởi một thân nến trắng khác có kích cỡ tương tự, với cùng mức giá mở là 1 mẫu hình tiếp diễn tăng giá. Mẫu hình 2 cây nến này được gọi là upgap side-by-side white lines (hình 7.22). Nếu thị trường đóng cửa trên mức cao của side-by-side white lines, giá sẽ tiếp tục tăng.

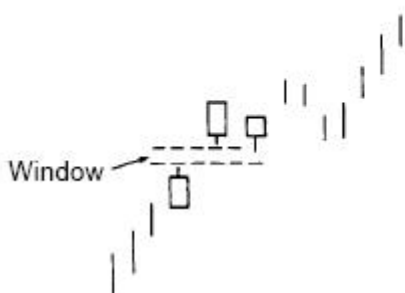


EXHIBIT 7.22. Gapping Side-by-side White Lines in an Uptrend

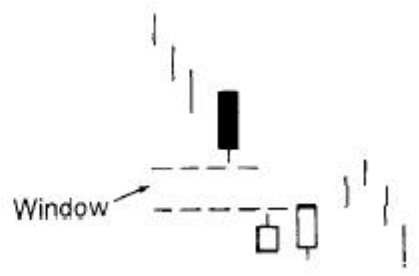


EXHIBIT 7.23. Gapping Side-by-side White Lines in a Downtrend

Mẫu hình vừa được mô tả thì rất hiếm. Thậm chí hiếm hơn nữa là mẫu hình

side-by-side white lines với khoảng trống thấp hơn. Nó được gọi là downgap side-by-side white lines (hình 7.23). Trong một xu hướng giảm, mẫu hình side-by-side white lines cũng là một mẫu hình tiếp diễn. Có nghĩa là giá sẽ tiếp tục xuống thấp hơn nữa. Lý do mẫu hình này không phải là mẫu hình tăng giá (như sự đa dạng của upgap) bởi vì trong thị trường giá giảm, những nến trắng này được xem như là việc mua trả lại cho các trạng thái bán ra. Một khi việc mua trả này chấm dứt, giá có thể xuống thấp hơn nữa. Lý do mà mẫu hình downgap side-by-side white line đặc biệt hiếm bởi vì những thân nến đen, chứ không phải là những thân nến trắng, thường hay xuất hiện trong thị trường với những khoảng trống thấp hơn. Nếu trong thị trường giảm giá, nến đen có khoảng trống thấp hơn và nó được theo sau bởi nến đen khác với mức đóng cửa thấp hơn, thị trường tiếp tục sụt giảm nữa.

Hình 7.24 chỉ ra một mẫu hình downgap side-by-side white line vào đầu tháng 3. Lý thuyết đằng sau mẫu hình này là trong một xu hướng giảm, có việc mua trả cho các trạng thái bán ra. Vì thế, nó tạo ra một sự nghỉ ngơi tạm thời từ thị trường giảm giá. Đó là điều chúng ta thấy ở đây khi thị trường tiếp tục rớt giá sau thời gian củng cố. Nó không phải là một mẫu hình downgap side-by-side white line lý tưởng khi những giá mở của các nến trắng không đồng nhất và nến trắng được tách ra sau 1 ngày. Tuy vậy, nó vẫn được ví với mẫu hình downgap side-by-side white line.



EXHIBIT 7.24. Platinum—July 1990, Daily (Gapping Side-by-side White Lines)

Thêm nữa, hình 7.24 chỉ ra 2 mẫu hình upgap side-by-side white line. Mẫu hình này cảnh báo dấu hiệu tăng giá nếu nó hiện ra ở những mức giá thấp. Upgap side-by-side white line đầu tiên có 3 giá mở cửa gần cùng mức giá. Sau đó, thị trường thể hiện một sự điều chỉnh gọn vào ngày 8/5 và phạm vi bút phá nằm ở dưới window nhưng sự bật trở lại cũng bắt đầu từ điểm đó. Upgap side-by-side white line thứ 2 đưa ra chỉ báo tăng giá khác. Với những upgap side-by-side white lines, chúng thiết lập một sự hỗ trợ vững chắc.

RISING VÀ FALLING THREE METHODS

Three methods bao gồm bullish rising three methods và bearish falling three methods. (Lưu ý con số 3 tiếp tục xuất hiện như thế nào). Cả hai là những mẫu hình củng cố, tiếp diễn. Những chuẩn để nhận dạng mẫu hình rising three methods (hình 7.25) bao gồm:

1. Một thân nến trắng dài.
2. Sau thân nến trắng này là một nhóm các thân nến nhỏ giảm giá. Con số lý tưởng cho nhóm nến này là 3, nhưng 2 hoặc hơn 3 đều được chấp nhận miễn là chúng cơ bản được giữ trong phạm vi của thân nến trắng kia. Nhóm nến nhỏ này giống với mẫu hình three day harami khi chúng được giữ trong phạm vi của thân nến trắng đầu tiên (Với mẫu hình này bao gồm việc giữ trong phạm vi những bóng nến, với một harami chuẩn, nó chỉ bao gồm thân nến). Nhóm nến nhỏ này màu gì cũng được, nhưng thường là màu đen.
3. Phiên cuối cùng cần phải là một thân nến trắng mạnh với giá đóng cửa nằm trên giá đóng cửa của thân nến trắng đầu tiên. Thân nến cuối cùng này cũng nên có giá mở cửa ở trên giá đóng cửa của phiên giao dịch trước đó.

Mẫu hình này cũng giống với mẫu hình bull flag hay pennant của phương Tây. Tuy vậy, khái niệm phía sau mẫu hình rising three methods có từ những năm 1700. Mẫu hình three methods được xem như là sự nghỉ ngơi của giao dịch (hay cuộc chiến). Trong những thuật ngữ hiện đại, thị trường, với những nhóm nến nhỏ, đang xả hơi.

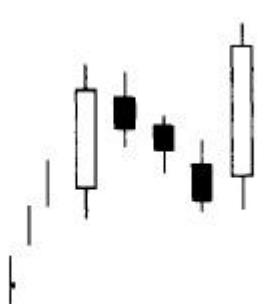


EXHIBIT 7.25. Rising Three Methods

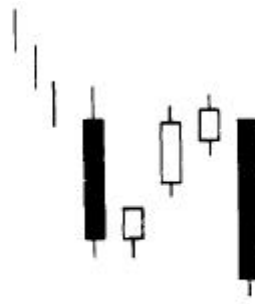


EXHIBIT 7.26. Falling Three Methods

Mẫu hình falling three methods (hình 7.26) là sự đối lập của mẫu hình rising three methods. Để mẫu hình này xuất hiện, thị trường phải nằm trong xu thế giảm và một thân nến đen dài sẽ xuất hiện. Theo sau thân nến này là khoảng 3 thân nến nhỏ (thường là nến trắng) với thân của chúng được giữ trong phạm vi của thân nến đầu tiên (bao gồm cả bóng nến). Phiên giao dịch cuối cùng sẽ mở cửa dưới giá đóng cửa trước đó và sau đó đóng cửa dưới giá đóng cửa của thân nến đầu tiên. Sau thân nến đen này, thị trường sẽ đi xuống thấp hơn. Mẫu hình này giống với mẫu hình bear flag hay pennant của phương Tây.

Hình 7.27 thể hiện một mẫu hình rising three methods kinh điển. Thị trường trong xu hướng tăng, có 3 thân nến đen nhỏ giảm và 1 thân nến trắng dài trước đó. Những thân nến đen này nằm trong phạm vi của thân nến trắng đầu tiên. Thân nến trắng cuối cùng đóng cửa trên giá đóng cửa của thân nến trắng đầu tiên. Một yếu tố nữa có thể chỉ ra sự quan trọng của mẫu hình này là khối lượng giao dịch của thân nến trắng (hoặc đen) trong mẫu hình rising (hoặc falling) three methods cao hơn hẳn so với các phiên giao dịch có thân nến nhỏ. Chúng ta có thể nhìn thấy ở phiên giao dịch có thân nến trắng dài của mẫu hình rising three methods, khối lượng giao dịch cao hơn hẳn so với 3 phiên giao dịch có thân nến đen nhỏ.



EXHIBIT 7.27. Gold—April 1990, Daily (Rising Three Methods)

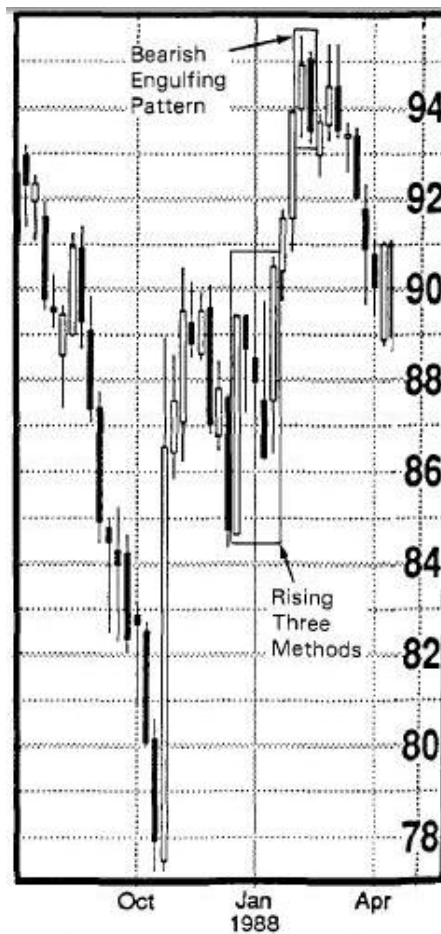


EXHIBIT 7.28. Bonds—Weekly (Rising Three Methods)

Hình 7.28 cũng là một mẫu hình rising three methods. Khi nó hoàn thành, trái phiếu được đẩy lên cho đến khi nó gặp phải mẫu hình engulfing giảm giá.

Mặc dù mẫu hình three methods lý tưởng có 3 thân nến đen nhỏ theo sau một thân nến trắng dài, hình 7.29 là một ví dụ với 2 thân nến nhỏ. Hoạt động của giá vào tháng 6/1988 đã dựng nên một thân nến trắng cao. Thân nến đen theo sau vào tháng 7 và tháng 8 với phạm vi giao dịch trong khoảng thân nến trắng này. Tháng 9 đã hình thành một thân nến trắng khác với đỉnh mới nhưng nó đã thất bại trong việc đóng cửa trên mức đóng cửa tháng 6 với chỉ 3 ticks. Thông thường, chúng ta muốn thấy giá đóng cửa cao hơn. Trong trường hợp này, khi thân nến trắng cuối (tháng 9) chỉ đóng cửa thấp hơn giá đóng cửa của tháng 6 có 3 ticks, mẫu hình này vẫn được xem xét là mẫu hình rising three methods với sự khẳng định tăng giá ở phiên giao dịch sau. Một giá đóng cửa cao hơn vào tháng 10 đã khẳng định và đảm bảo cho sự tăng giá.

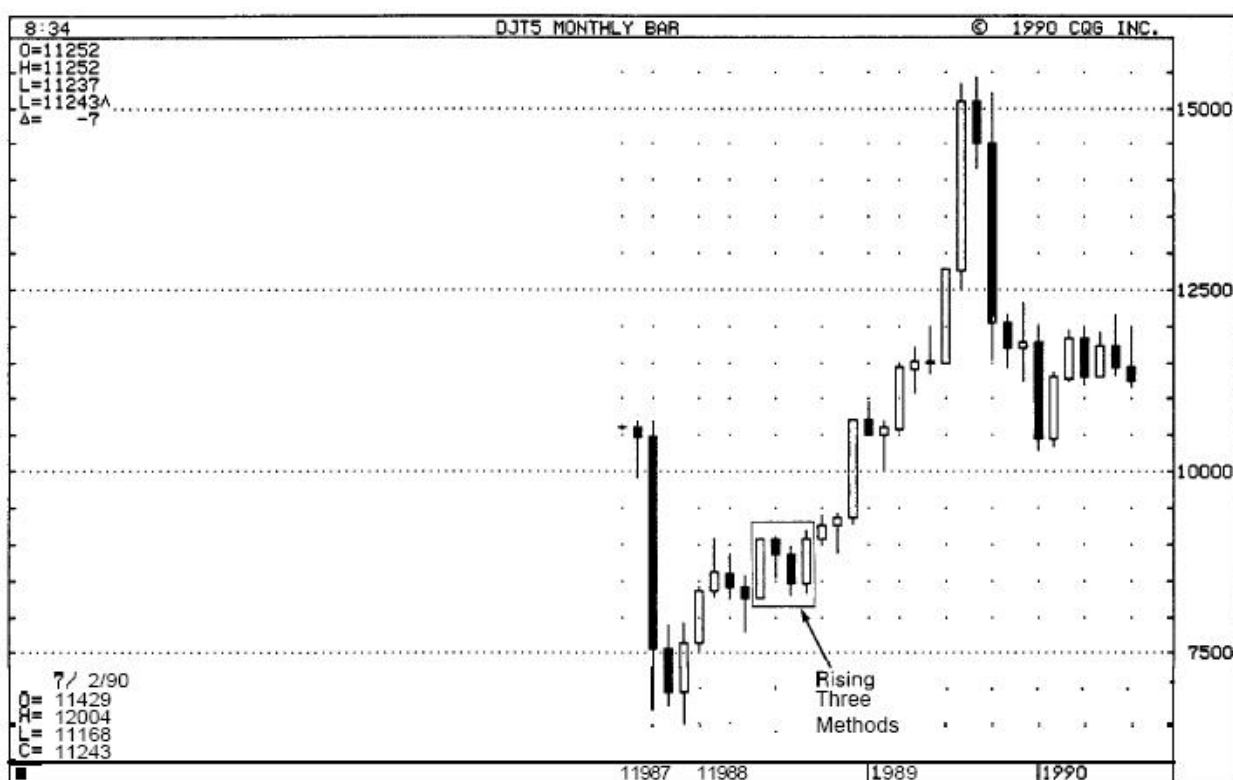


EXHIBIT 7.29. Dow Jones Transportation Monthly (Rising Three Methods)

Ba thân nến nhỏ được giữ trong phạm vi cao và thấp của thân nến đầu tiên được mô tả trong hình 7.30. Nó được kéo theo bởi thân nến trắng khác. Thân nến trắng cuối cùng có giá cùng mức đóng cửa với thân nến đầu tiên, do vậy, chúng ta cần sự khẳng định. Khi giờ tiếp theo mở cửa trên thân nến trắng cuối cùng, sự khẳng định tăng giá đã ở trong tay chúng ta. Quan sát đỉnh của mẫu hình rising three methods trở thành vùng hỗ trợ được test vào giờ đầu tiên ngày 1/8 như thế nào.

Hai ví dụ về mẫu hình tiếp diễn tăng giá xuất hiện ở hình 7.31. Mẫu hình rising three methods đầu tiên, vào đầu tháng 7, chỉ ra 2 thân nến có thể thay vì 3, sau thân nến trắng dài đầu tiên. Lưu ý 2 thân nến này được giữ trong phạm vi của thân nến đầu tiên. Sau đó, thân nến trắng dài cuối cùng của mẫu hình này mở cửa trên giá đóng cửa của phiên trước đó và đã tạo ra đỉnh mới tại giá đóng cửa. Mẫu hình thứ 2 trong hình 7.31 thể hiện màu sắc của những thân nến sau thân nến đầu tiên không nhất thiết phải

là màu đen. Miễn là những thân nến này nằm trong phạm vi của thân nến đầu tiên, nó vẫn có tiềm năng trở thành mẫu hình three methods. Ở đây, tiềm năng này đã trở thành hiện thực bởi thân nến trắng dài cuối cùng với giá đóng cửa ở mức cao mới.

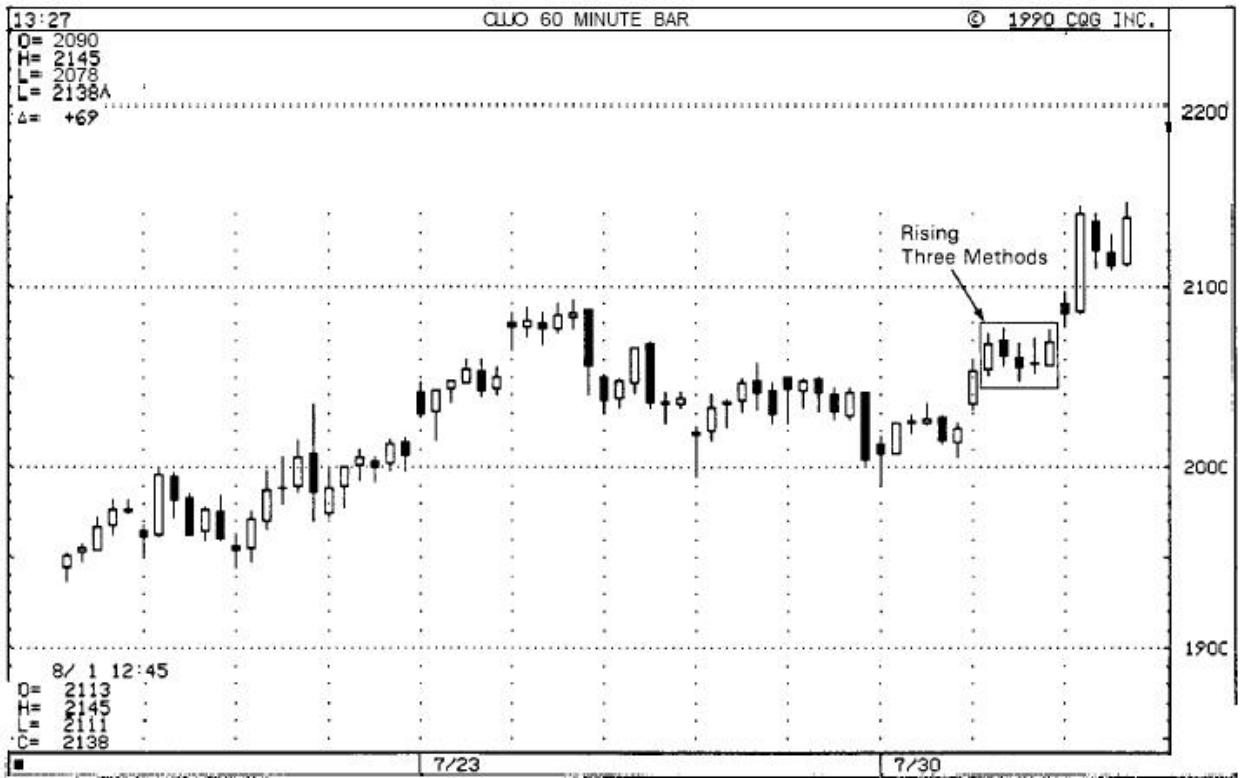


EXHIBIT 7.30. Crude Oil—September 1990, Intra-day (Rising Three Methods)

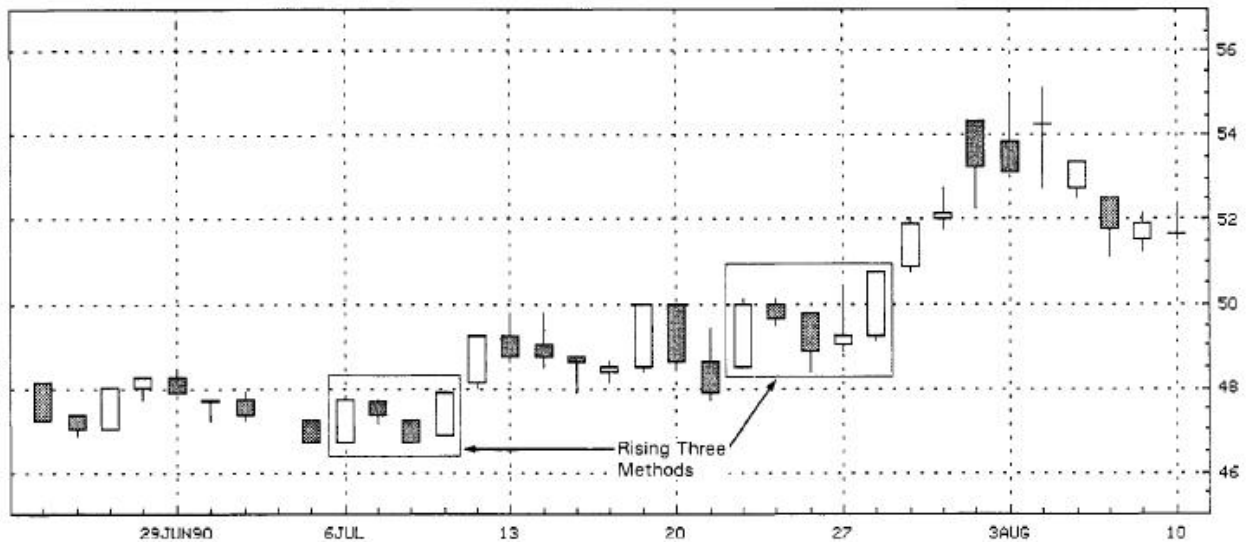


EXHIBIT 7.31. Exxon—1990, Daily (Rising Three Methods)

Vào tháng 3 năm 1989, một window xuất hiện trong hình 7.32. Dựa vào những điều đã nói trước đó về sự điều chỉnh trở lại window, người ta hy vọng một sự tăng trở lại lên đến window. Từ đó, xu thế giảm trước đó đã trở lại. Sau window, 3 thân nến nhỏ đã phát triển. Cuộc tấn công mức window xảy ra vào tuần đầu của tháng 4. Nó thất bại từ đó. Hai tuần tiếp theo, nhất là tuần thứ ba với thân nến trắng nhỏ, đó là một nỗ lực

khác nhằm đóng window. Nỗ lực này cũng bị thất bại. Thân nến đen dài cuối cùng đóng cửa dưới mức đóng cửa của thân nến đen đầu tiên. Hoạt động giá hoàn tất với 5 thân nến của mẫu hình falling three methods.



EXHIBIT 7.32. Swiss Franc—Weekly (Falling Three Methods)

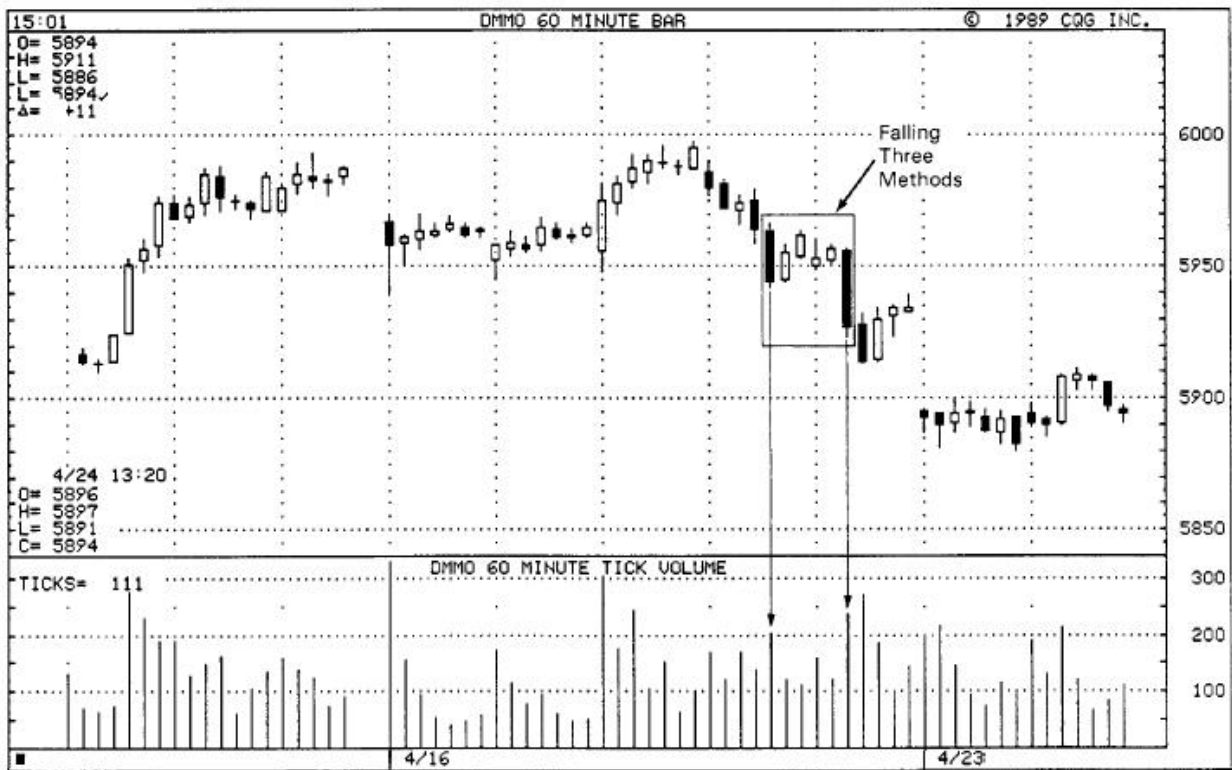


EXHIBIT 7.33. Deutsche mark—June 1990, Intra-day (Falling Three Methods)

Hình 7.33 là một ví dụ với 4, thay vì 3 thân nến nhỏ. Điều quan trọng là các thân nến này giao dịch trong phạm vi của thân nến đầu tiên. Thân nến đen dài cuối cùng đã hoàn thiện mẫu hình này. Lưu ý tick volume khẳng định hoạt động của thân nến đen như thế nào. Đó là tick volume mở rộng với thân nến đen và thu hẹp lại với những thân nến trắng ở giữa. Chúng ta sẽ bàn luận chi tiết hơn về biểu đồ hình nến với khối lượng trong chương 15, bao gồm cả tick volume.

Biểu đồ trong ngày trong hình 7.34 đề cập đến một nguyên lý quan trọng, không hành động theo sự hình thành cho đến khi sự hình thành đó được hoàn tất. Ở đây, để ví dụ, là một ví dụ của mẫu hình falling three methods chưa hoàn thiện. Một thân nến đen thật sự dài đã xuất hiện trong giờ đầu tiên ngày 23/4. Ba thân nến nhỏ tạo ra xu hướng tăng giá sau đó xuất hiện. Một thân nến đen dài theo sau 3 thân nến nhỏ này. Giá đóng cửa của thân nến thứ 5 không dưới giá đóng cửa của thân nến đầu tiên. Vì thế, mẫu hình falling three methods chưa thực sự hình thành. Nếu có sự xác nhận giảm giá ở phiên giao dịch sau đó, hoạt động giá cần được xem xét là sự khẳng định của mẫu hình falling three methods khi giá đóng cửa của thân nến đen đầu tiên và thân nến đen cuối cùng là gần nhau. Trong trường hợp này, đã không có sự khẳng định giảm giá nào trong 1 hoặc 2 giờ sau đó. Một doji xuất hiện sau thân nến đen cuối cùng. Doji này, kết hợp với thân nến đen trước đó, đã tạo ra harami cross. Đó là mẫu hình đảo chiều ngụ ý rằng xu thế giảm trước đó ngay lập tức không còn nữa. Thêm nữa, đáy trong những giờ tiếp theo đã test thành công tất cả các mức đáy từ ngày 23/4. Vì vậy, nếu người nào đoán rằng mẫu hình falling three methods được hoàn thành, người đó đã đoán sai. Hãy chờ đến lúc mẫu hình được hình thành, hoặc xác nhận trước khi hành động theo các gợi ý của nó.



EXHIBIT 7.34. Copper — July 1990, Intra-day (Incomplete Falling Three Methods)

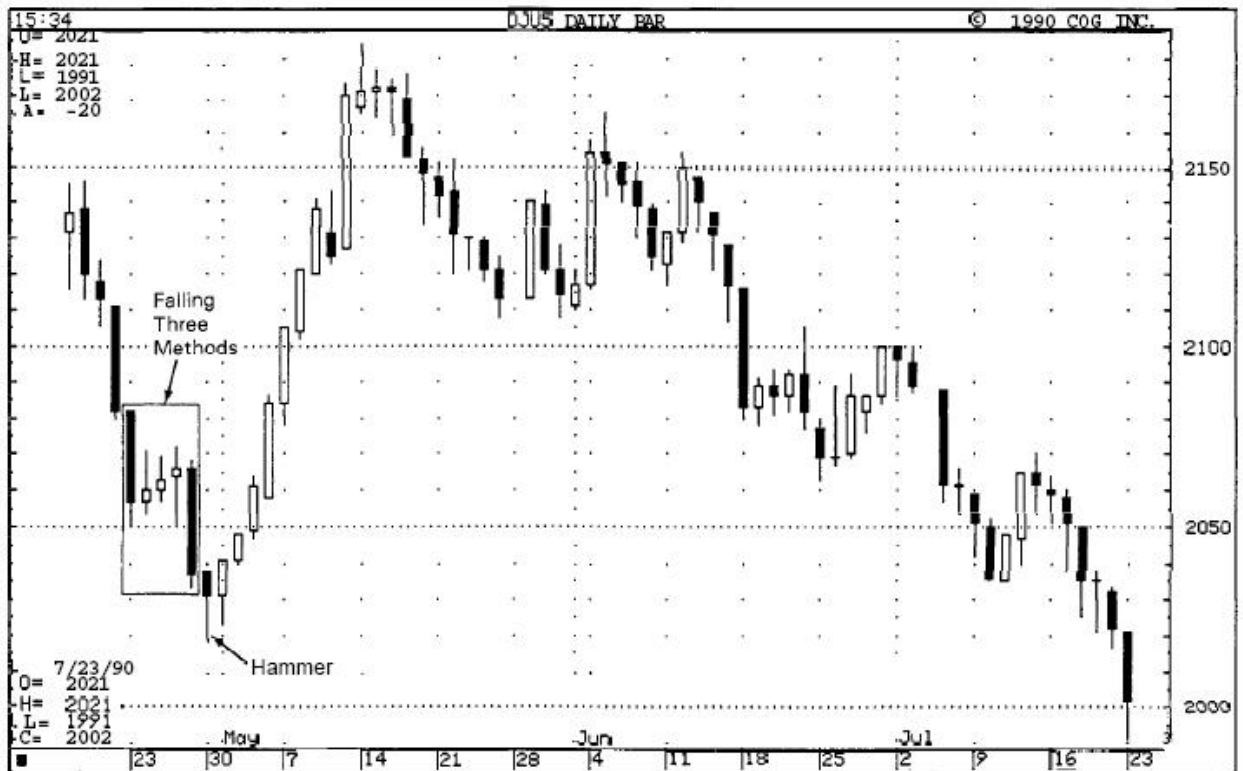


EXHIBIT 7.35. Dow Jones Utilities—1990, Daily (Falling Three Methods).

Hình 7.35 là một mẫu hình falling three methods kinh điển với ngụ ý giảm giá được phủ định bởi hammer. Nếu hammer không đủ để nói rằng xu hướng giảm đã kết thúc với các bằng chứng cụ thể hơn thì thân nến trắng sau hammer đã chứng minh điều đó. Nó đã hoàn thành mẫu hình engulfing tăng giá.

THREE ADVANCING WHITE SOLDIERS

Giống như nhiều thuật ngữ về các mẫu hình khác, mẫu hình này là một tổ chức của quân đội. Nó được biết với cái tên three advancing white soldiers (hình 7.36) hoặc phổ biến hơn, three white soldiers. Đó là một nhóm ba thân nến trắng với những giá đóng cửa liên tục cao hơn. Nếu mẫu hình này xuất hiện ở vùng giá thấp sau một thời kỳ ổn định của giá, thì đó là dấu hiệu của sự dịch chuyển mạnh phía trước.

Three white soldiers có sự tăng giá từ từ và vững chắc với mỗi thân nến trắng mở cửa trong hoặc gần thân nến trắng trước đó. Mỗi thân nến trắng đóng cửa tại hoặc gần với đỉnh của nó. Đó là sự lành mạnh của thị trường để tăng giá (mặc dù nếu những thân nến trắng mở rất rộng, thì mọi người cần phải rất thận trọng với một thị trường quá mua).

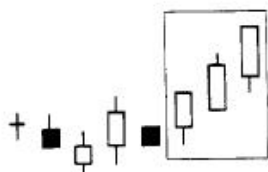


EXHIBIT 7.36. Three Advancing White Soldiers

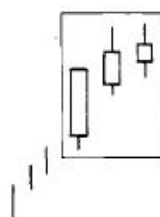


EXHIBIT 7.37. Advance Block



EXHIBIT 7.38. Stalled Pattern

Nếu thân nến thứ 2 và thứ 3, hoặc chỉ thân nến thứ 3 thể hiện dấu hiệu yếu đi, nó là một mẫu hình advance block (hình 7.37). Nó có nghĩa là sự vận động đang gặp rắc rối và những người mua cần phải tự bảo vệ họ. Đặc biệt thận trọng với mẫu hình này khi nó diễn ra vào cuối thời kỳ tăng giá. Dấu hiệu suy yếu có thể là những thân nến trắng nhỏ dần hoặc những bóng trên dài tương đối ở 2 thân nến cuối.

Nếu 2 thân nến cuối là một thân nến trắng dài tạo nên một đỉnh mới, theo sau là một thân nến trắng nhỏ, nó được gọi là mẫu hình stalled (hình 7.38). Nó đôi khi cũng được gọi là mẫu hình deliberation. Sau sự hình thành này, sức mạnh của người mua tạm thời suy giảm. Thân nến nhỏ cuối cùng có thể tạo ra khoảng trống tăng giá từ thân nến trắng dài (trong trường hợp này nó trở thành một star) hay có thể là, như một câu thành ngữ của người Nhật, “cưỡi lên vai” của thân nến trắng dài (nghĩa là kết thúc ở trên của thân nến dài trước đó). Thân nến nhỏ lộ ra sự suy giảm sức mạnh của người mua. Thời gian diễn ra mẫu hình này là khoảng thời gian cho các trạng thái mua vào chốt lời.

Mặc dù mẫu hình advance block và mẫu hình stalled không phải là những mẫu hình đảo chiều đỉnh thông thường, chúng có thể đôi khi đi trước một sự sụt giảm giá đầy ý nghĩa. Advance block và stalled cần được sử dụng để kết thúc hay bảo vệ trạng thái mua vào (ví dụ, bán các lệnh mua trước) nhưng không phải là để bán khống. Chúng nói chung đạt hiệu quả cao hơn tại những mức giá cao.

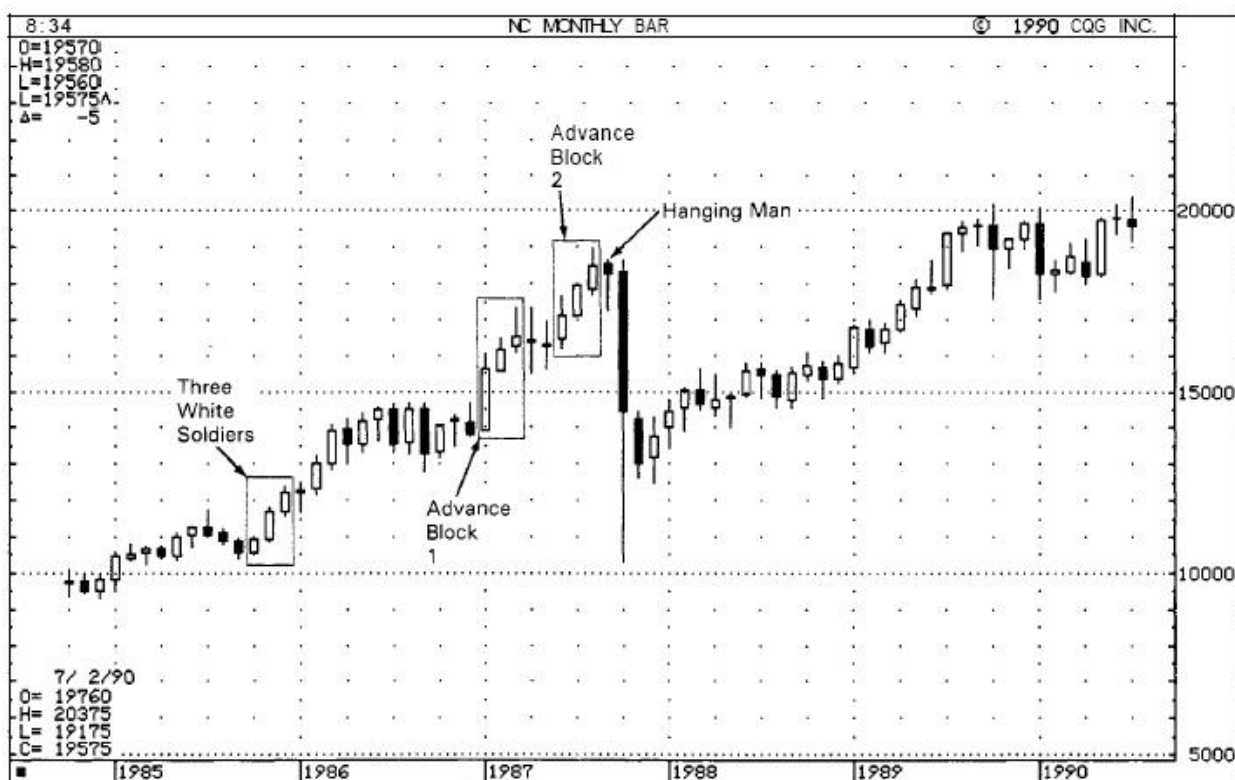


EXHIBIT 7.39. New York Composite — Monthly (Three White Soldiers, Advance Block)

Trong hình 7.39, mẫu hình three white soldiers từ mức giá thấp năm 1985 phản ánh sự vận động. Nó được theo sau bởi 2 mẫu hình advance block. Advance block 1 có những thân nến trắng nhỏ tăng dần vào đầu năm 1987 không báo trước mức giá cao hơn. Một shooting star là thân nến trắng cuối cùng của nhóm 3 thân nến này. Thị trường loạn choạng ít tháng tiếp theo. Có sự đẩy giá khác sau những doji này nhưng mẫu hình advanced block tiếp theo đã đưa ra một cảnh báo khác. Advance block 2

được hình thành vào giữa năm 1987. Sự khác nhau chính giữa mẫu hình này và three white soldiers trong advance block 1 là thân nến trắng cuối cùng có bóng trên dài hơn. Nó không quá dài, nhưng nó thể hiện rằng thị trường không có sức mạnh để đóng cửa ở gần mức cao. Nói cách khác, sự dẫn đầu (tiến lên) của người lính đã bị khoá. Một mẫu hình hanging man xuất hiện ở tháng sau. Những người lính sau đó đã rút lui.

Có một lý do khác để nghi ngờ về sự tăng giá tiếp sau advance block 2. Trong khi three white soldiers năm 1985 bắt đầu từ mức giá thấp, ba thân nến trắng của mẫu hình advance block xuất hiện sau khi thị trường đã duy trì một sự mở rộng về giá.

Trong hình 7.40, đầu năm 1989 mẫu hình stalled 1 tạm thời khiến giá giảm lại sau xu hướng tăng trước đó. Đồng thời, mẫu hình này cũng đến sau một sự mở rộng bởi một loạt các thân nến trắng.

Mẫu hình stalled 2 chỉ duy trì giá trước đó trong 2 tuần. Thân nến nhỏ trắng cuối cùng trong mẫu hình deliberation này là một hanging man. Một khi thị trường đóng cửa trên mức cao của hanging man trong 2 tuần sau đó, thị trường không có khả năng giảm. Vào đầu tháng 7, three white soldiers tăng giá bắt đầu một sự vận động đầy ý nghĩa. Nó đã tạo ra 7 đỉnh mới (tức là 7 kỷ lục đỉnh). Tập hợp khác của three white soldiers xuất hiện vào quý 3 năm 1989. Bởi vì mỗi thân nến trong ba thân nến này đóng cửa ở đỉnh của nó, mẫu hình này có tất cả các dấu hiệu riêng ngụ ý sự vận động mạnh mẽ khác, giống với mẫu hình đã bắt đầu vào tháng 7. Nhưng điều đó không tồn tại. Tuần sau thân nến trắng thứ 3 của nhóm này, một thân nến nhỏ đã xuất hiện. Nó tạo nên mẫu hình harami và nói rằng xu hướng tăng giá trước đã gặp rắc rối. Shooting star vài tuần sau đó khẳng định vấn đề tại những đỉnh này.

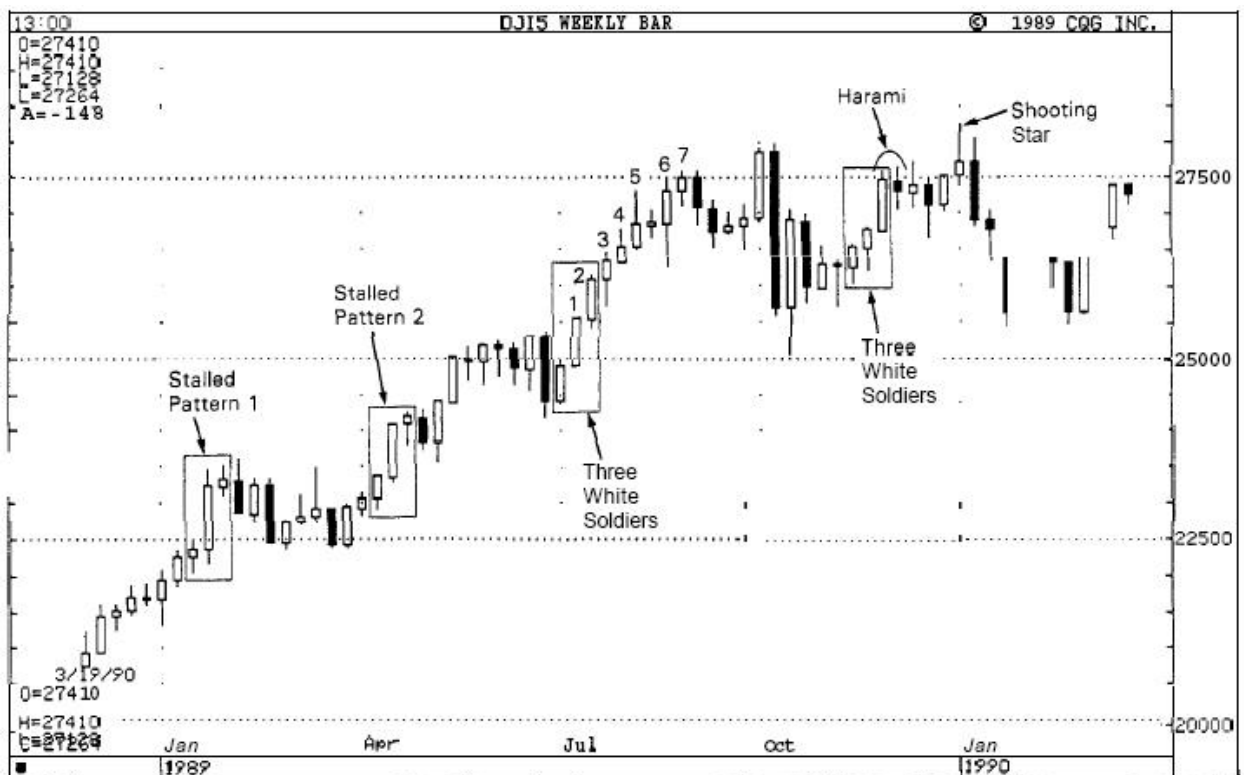


EXHIBIT 7.40. Dow Jones Industrial Average—Weekly (Stalled Patterns and Three White Soldiers)

Hình 7.41 minh họa 3 mẫu hình stalled. Mẫu hình 1 cũng tạo ra mẫu hình harami chỉ ra sự vận động ngắn. Mẫu hình stalled 2 thất bại trong việc giữ vận động của giá trong vòng kiểm soát, trong khi mẫu hình stalled 3 chứa một shooting star. Mẫu hình stalled 3 đem lại một sự thay đổi xu hướng, từ thị trường tăng giá sang sideways vài

tuần sau đó. Nhớ rằng mẫu hình stalled không phải là một mẫu hình thường đảo chiều xu hướng, nó thường có nghĩa là thời gian cân nhắc trước khi thị trường quyết định xu hướng tiếp theo. Trong trường hợp mẫu hình stalled 3, một window mở ra sau khi giá dịch chuyển trong một phạm vi hẹp, hoàn thành mẫu hình tăng giá high-price gapping play. Nó chỉ báo sự tiếp tục của sức mạnh.

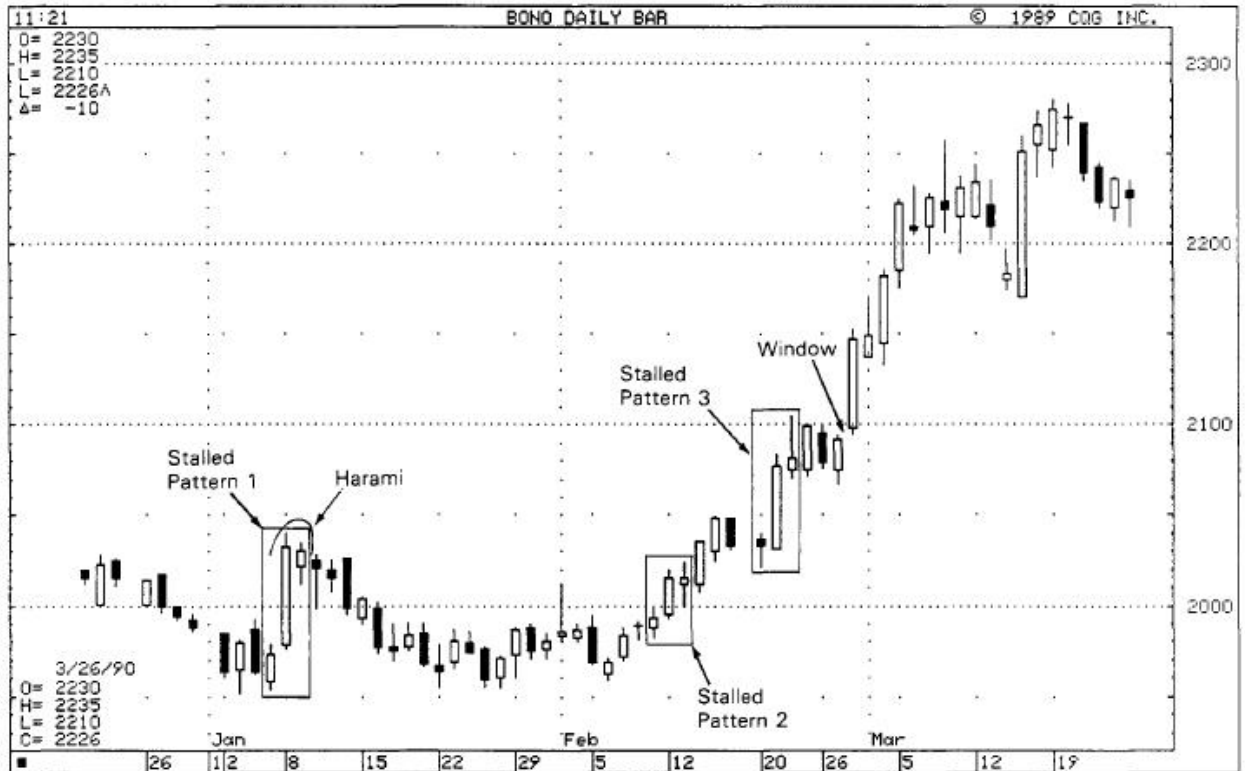


EXHIBIT 7.41. Soybean Oil—July 1990, Daily (Stalled Patterns)

SEPARATING LINES

Trong chương 6, chúng ta đã nói về mẫu hình counterattack. Nhớ rằng, đó là một thân nến trắng hoặc đen với giá đóng cửa gần nhau so với thân nến trước đó có màu sắc đối lập với nó và đó là một dấu hiệu đảo chiều. Trong khi mẫu hình counterattack có mức đóng cửa gần nhau, mẫu hình separating ở hình 7.42 có cùng mức mở cửa với thân nến trước đó có màu ngược với nó. Mẫu hình separating là mẫu hình tiếp tục xu hướng.

Trong một thị trường đi lên, một thân nến đen (đặc biệt là tương đối dài) là nguyên nhân để bạn lo âu nếu bạn đã mua. Người bán có thể đang giữ quyền kiểm soát. Tuy nhiên, nếu giá mở cửa của phiên giao dịch sau đó tạo ra khoảng trống tăng giá, mở cửa ở mức giá mở cửa của thân nến đen trước, nó chỉ ra rằng người bán đã mất quyền kiểm soát thị trường. Nếu phiên giao dịch này đóng cửa cao hơn, nó nói rằng người mua đã giành lại quyền kiểm soát và xu hướng tăng giá trước đó sẽ tiếp diễn. Đó là kịch bản được mở ra với mẫu hình separating tăng giá được minh họa ở hình 7.42. Thân nến trắng cũng có thể là một belt hold tăng giá (có nghĩa là mở cửa ở mức giá thấp của phiên giao dịch).

Khái niệm ngược lại cũng đúng với mẫu hình separating giảm giá ở hình 7.42. Nó được xem là mẫu hình tiếp tục xu hướng giảm.

